

LISA KLEYPAS

New York Times
BESTSELLING AUTHOR

Love is the greatest gift of all.

A Novel

Christmas Eve at
FRIDAY HARBOR

ĐÊM TRƯỚC GIÁNG SINH Ở THỊ TRẤN FRIDAY HARBOR

Nguyên tác : Christmas eve at Friday Harbor

Tác giả : Lysa Kleypas

Chuyển ngữ : Se Sẻ Nâu.

Dành tặng Ireta và Harrell Ellis

Vì đã chỉ cho tôi biết tình yêu là gì

Và vì việc sống với tình yêu mỗi ngày.

Yêu dấu

L.K

MỞ ĐẦU.

Ông già Noel kính mến!

Năm nay cháu chỉ ước muốn một điều thôi.

Một người mẹ.

Mong ông đừng quên giờ đây cháu sống ở thị trấn Friday Harbor nhé.

Cám ơn ông.

Yêu ông nhiều.

Holly.

CHƯƠNG MỘT.

Cho đến lúc em gái anh mất, Mark Nolan đã đối xử với cô cháu gái Holly của anh bằng sự yêu mến thoải mái của một ông bác độc thân. Anh đã trông thấy cô bé trong những dịp tụ họp nghỉ lễ không mấy thường xuyên, và anh luôn nhớ mua quà cho cô bé vào dịp sinh nhật và giáng sinh. Thường là thẻ quà tặng. Đó là sự tiếp xúc giới hạn của anh với Holly, và nó tạm chấp nhận được.

Nhưng mọi thứ đã thay đổi trong một đêm tháng tư mưa gió ẩm ướt ở Seattle, khi Victoria bị giết trong một chiếc xe bẹp dúm trên đường I-5. Vì Victoria chưa bao giờ đề cập đến di chúc hay kế hoạch mà cô tiến hành cho tương lai của Holly, Mark chẳng có ý tưởng nào về những gì sẽ xảy ra cho cô con gái sáu tuổi của cô. Người cha không được nhắc đến. Victoria chưa bao giờ tiết lộ về anh ta, ngay cả với những người bạn thân của cô. Mark khá chắc chắn rằng cô cũng chưa bao giờ nói cho người cha biết về sự tồn tại của Holly.

Khi Victoria đến Seattle lần đầu tiên, cô bị sa lầy vào một đám người Bohemian, kiểu nhóm nhạc sĩ và sáng tác. Với tất cả những phô trương hào nhoáng nghệ sĩ mà Victoria thêm khát, dẫn đến kết quả là một chuỗi những mối quan hệ ngắn hạn. Tuy nhiên, chung cuộc, cô buộc phải thú nhận rằng sự tìm kiếm những đáp ứng riêng tư phải cân bằng với sự trả lương đều đặn. Cô xin làm việc trong một công ty phần mềm và có được một chỗ trong phòng nhân sự với mức lương kha khá và phúc lợi lớn. Không may vào thời điểm đó, cô phát hiện mình đã mang thai.

“Sẽ tốt hơn cho mọi người nếu như anh ta không dính líu vào.” Cô đã nói với Mark như thế khi anh hỏi anh chàng nào là người chịu trách nhiệm.

“Em cần được giúp đỡ” Mark phản đối. “Chí ít thì anh chàng đó nên thực hiện nghĩa vụ về mặt tài chính của anh ta chứ. Việc có một đứa trẻ chẳng ít tốn kém đâu.”

“Em có thể xoay sở một mình.”

“Vick... Trở thành một người mẹ đơn thân không phải là điều anh mong muốn cho một ai đó.”

“Khái niệm nuôi dạy con cái, theo bất kỳ hình thức nào, khiến anh hết hồn hết vía rồi.” Victoria nói, “điều hoàn toàn có thể thông cảm được, xét theo hoàn cảnh của chúng ta. Nhưng em muốn đứa bé này. Và em có một việc làm tốt.”

Và cô đã làm như thế. Victoria hóa ra là một bậc phụ huynh có trách nhiệm, kiên nhẫn và ân cần với đứa trẻ duy nhất của cô, bảo vệ mà không vượt quá sự kiểm soát. Chỉ Chúa mới biết kỹ năng làm mẹ như thế đến từ đâu. Chúng phải là bản năng, vì lẽ Victoria chắc chắn không học hỏi những điều đó từ cha mẹ của họ.

Mark biết mà không nghi ngờ gì rằng anh không có bản năng đó. Đó là lý do vì sao còn hơn cả shock khi anh hiểu ra rằng không những anh vừa mất đi một người em gái, mà anh còn có một đứa trẻ nữa.

Việc được gọi là người giám hộ của Holly là chuyện tào lao nhất anh từng biết. Anh biết khả năng của chính mình về hầu hết các thứ, và anh có ý tưởng tốt về điều anh chắc chắn có thể làm trong những tình huống mà anh vẫn chưa lâm vào. Nhưng điều này... việc chăm sóc một đứa trẻ... điều này ngoài tầm của anh.

Nếu Holly là một thằng nhóc, anh có thể có một nửa cơ hội. Những chú nhóc không đến nỗi quá khó đoán. Mặt khác, toàn bộ nữ giới là một điều bí ẩn. Từ lâu rồi, Mark đã thừa nhận phụ nữ gây rắc rối. Họ nói những điều đại loại như “Nếu anh vẫn chưa biết, tôi sẽ không nói với anh đâu.” Họ không bao giờ gọi món tráng miệng riêng của họ, và khi họ hỏi ý kiến của bạn về trang phục họ mặc, họ luôn mặc thứ bạn không chọn. Tuy vậy, mặc dù Mark chưa bao giờ muốn hiểu phụ nữ, anh tôn thờ họ: khó đoán biết, bất ngờ, phức tạp, thay đổi tâm trạng một cách quynh rũ.

Nhưng thật sự nuôi dưỡng một thì... Jesus, không. Món tiền đặt cược quá cao. Không cách gì anh có thể đưa ra một minh họa đủ tốt. Và việc hướng dẫn một người con gái vượt qua xu hướng của một xã hội nguy hiểm, xảo trá chứa đựng mọi loại cạm bẫy thì... Chúa biết là anh chẳng hề có tí năng lực nào cho điều đó.

Mark và anh em ruột của anh được nuôi dưỡng bởi bậc cha mẹ có kiểu hôn nhân là một cuộc chiến tiêu hao sinh lực, trong cuộc chiến đó những đứa trẻ của họ được sử dụng như những vật bảo đảm. Do vậy, ba anh em nhà Nolan – Mark, Sam và Alex – đã ấp ủ ý tưởng tách ra khỏi gia đình khi tới tuổi trưởng thành. Ngược lại, Victoria khao khát liên kết gia đình chưa bao giờ có thể tụ họp của họ. Cuối cùng cô tìm thấy nó trong Holly và điều đó khiến cô cảm thấy may mắn.

Nhưng một nửa vòng quay bánh lái sai lầm, một đoạn đường trơn trượt, một khoảnh khắc mất kiểm soát, và phần lớn sự sống vượt khỏi Victoria Nolan và tan thành từng mảnh một cách tàn nhẫn.

Victoria đã để lại một bức thư được phong kín, ghi địa chỉ của Matt, lưu giữ trong tập hồ sơ cùng với chúc thư.

Không có lựa chọn nào khác ngoài anh. Holly không biết chút gì về Sam hay Alex. Em viết thư này hy vọng anh sẽ không bao giờ phải đọc nó, nhưng nếu anh phải... hãy chăm sóc con gái em, Mark. Giúp đỡ nó. Nó cần anh. Em biết trách nhiệm này có vẻ áp đặt như thế nào. Em xin lỗi. Em biết anh không mong muốn điều này. Nhưng anh có thể làm được. anh sẽ luận ra mọi thứ.

Hãy bắt đầu bằng cách yêu thương nó. Phần còn lại sẽ theo sau.

“Anh thật sự sẽ nhận nó sao?” Sam đã hỏi Mark trong ngày tang lễ, sau buổi tiếp đón tại nhà của Victoria. Thật kỳ lạ khi nhìn mọi thứ cô để lại : Những cuốn sách trên kệ, một đôi giày quăng cầu thả trên đáy tủ, một ống son bóng trên mặt quỳ phòng tắm.

“Dĩ nhiên anh sẽ nhận nó.” Mark nói, “Anh có thể làm gì khác được đây?”

“Có Alex. Chú ấy đã có vợ. Tại sao Vick không để lại Holly cho chú ấy và Darcy chứ?”

Mark trao cho cậu ta một cái nhìn đầy ý nghĩa. Cuộc hôn nhân của người em nhỏ nhất của anh giống như cái máy tính đầy virus – bạn không thể mở nó theo cách an toàn, và nó chạy những chương trình có vẻ vô hại nhưng thực hiện tất cả những loại chức năng hiểm độc.

“Thế **em** có để những đứa trẻ của em cho họ không?” Anh hỏi.

Chậm rãi, Sam lắc đầu. “Em nghĩ là không.”

“Vậy anh và em là tất cả những gì Holly có.”

Sam trao cho anh một cái nhìn đề phòng. “Anh là người nhận lãnh những thứ này, không phải em. Có một lý do để Vick không để tên em vào vai trò người giám hộ. Em không tốt với trẻ con.”

“Em cũng là bác của Holly.”

“Phải, **bác**. Khả năng của em giới hạn trong việc chế nhạo những chức năng của cơ thể, và việc uống quá nhiều bia trong bữa ăn ngoài trời của gia đình. Em không phải kiểu người làm cha đâu.”

“Anh cũng không.” Mark nói dứt khoát. “Nhưng chúng ta phải cố. Trừ phi em muốn trao nó cho những kẻ xin con nuôi.”

Cau có, Sam chà sát gương mặt cậu bằng cả hai bàn tay. “Shelby phản ứng như thế nào với điều này?”

Mark lắc đầu khi đề cập đến bạn gái của anh, một nhà thiết kế nội thất mà anh gặp gỡ khi cô thiết kế căn hộ sành điệu của một người bạn trên vịnh Griffin. “Anh chỉ mới quen với cô ấy đôi ba tháng. Hoặc là cô ấy bằng lòng với điều đó hoặc giải thoát mình – Điều đó tùy vào cô ấy. Nhưng anh sẽ không yêu cầu cô ấy giúp đỡ. Đây là trách nhiệm của anh. Và của em.”

“Có lẽ thỉnh thoảng em có thể trông chừng. Nhưng không đáng kể là giúp đỡ được nhiều. Em nhấn chìm mọi thứ em có trong vườn nho.”

“Chính xác những gì anh đã nói em đừng làm, thiên tài ạ.”

Đôi mắt của Sam, màu xanh dương pha lục tương tự như mắt của anh, hẹp lại. “Nếu em lắng nghe lời khuyên của anh, em sẽ tạo nên những lỗi lầm của anh thay vì của chính mình.” Cậu ngừng lại. “Vick để rượu ở đâu nhỉ?”

“Chạn thức ăn.” Mark đến một chiếc tủ ngăn kéo, tìm hai cái ly, và đổ đầy đá vào chúng.

Sam lục lọi từ đầu đến cuối cái chạn thức ăn. “Thật khác thường, uống rượu của cô ấy khi cô ấy... đã mất.”

“Cô ấy sẽ là người đầu tiên nói chúng ta phải tiến lên.”

“Hắn rồi.” Sam tiến đến chiếc bàn cùng chai rượu Whisky. “Cô ấy có bảo hiểm nhân thọ không?”

Mark lắc đầu. “Cô ấy đã để nó mất hiệu lực.”

Sam bắn vào anh một cái nhìn lo âu. “Anh có cho rằng phải bán căn nhà không?”

“Phải. Anh nghi ngờ chúng ta bán được giá trong thị trường này.” Mark đẩy chiếc ly qua anh. “Đừng ngăn cản.” Anh nói.

“Đừng lo.” Sam không ngừng rót cho đến khi cả hai chiếc ly được đổ đầy.

Họ ngồi đối diện nhau qua chiếc bàn, giơ ly whiskey của họ trong sự nâng cốc thầm lặng và uống. Quả là rượu ngon, trượt êm ái xuống cổ họng Mark, gợi một ngọn lửa trấn an cuộn vào trong ngực anh.

Anh tìm thấy niềm an ủi bất ngờ trong sự hiện diện của người em trai. Có vẻ như lịch sử hay gây gổ trong thời thơ ấu của họ - những cuộc chiến, những sự phản bội nho nhỏ - đã không còn nữa. Bây giờ họ đã trưởng thành, với một tiềm năng về tình bạn chưa bao giờ hiện hữu trong lúc cha mẹ họ còn sống.

Tuy vậy, với Alex, không bao giờ đủ gần gũi để thích hay không thích cậu. Alex và vợ cậu ta, Darcy, đã đến đám tang, ở lại buổi tiếp đón khoảng mười lăm phút, và rời khỏi mà hầu như không nói một từ với bất kỳ ai.

“Họ đã đi rồi sao?” Mark hỏi một cách hoài nghi khi khám phá ra sự vắng mặt của họ.

“Nếu anh muốn họ ở lại lâu hơn.” Sam nói, “Anh nên tổ chức lễ tang ở Nordstrom.”

Không nghi ngờ gì rằng người ta sẽ tự hỏi làm sao ba anh em cùng cư trú trên một hòn đảo có khoảng bảy ngàn dân lại có quá ít thứ để làm cùng với nhau. Alex sống với Darcy ở Roche Harbor phía bờ bắc. Khi cậu ta không bận rộn với việc phát triển các căn hộ condo, cậu ta đưa vợ đến các sự kiện xã hội ở Seattle. Mark, về phần anh, mãi bận rộn với việc kinh doanh chế biến cà phê mà anh kiến lập ở Friday Harbor. Và Sam, luôn ở trong vườn nho của cậu ấy, trông nom và nâng niu những chai rượu vang, cảm thấy liên kết sâu sắc với thiên nhiên hơn với con người.

Họ chỉ có một điểm chung là cùng yêu hòn đảo San Juan. Đó là một phần của quần đảo gồm khoảng hai trăm đảo, một số vây quanh tỉnh Whatcom và Skagit thuộc lục địa bang Washington.

Anh em nhà Nolan trải qua thời thơ ấu của họ trong bóng mưa của vùng núi đồi Olympic, nơi được chở che để tránh xa phần nhiều sự ảm đạm của phần còn lại trong vùng Tây Bắc Thái Bình Dương. Anh em họ đã lớn lên trong việc hít thở bầu không khí ẩm ướt của biển cả, những bàn chân trần luôn lấm đầy bùn của lòng hồ cạn bị phơi bày. Họ được trao tặng những buổi sáng ẩm ướt nồng hương hoa oải hương, những ngày trời xanh khô ráo, và những buổi hoàng hôn rực rỡ nhất trên trái đất. Không gì sánh được với cảnh tượng những chú chim sandpiper lanh lợi chao lượn trên những ngọn sóng. Hoặc những cánh chim đại bàng đầu trọc lao xuống thật nhanh

khi săn đuổi những con mồi. Hay những cú nhảy của cá kình, hình thể bóng mượt của chúng lặn chúi xuống, nhảy lên quan sát, cắt xuyên qua vùng biển Salish khi chúng săn đuổi thức ăn theo nguồn mạch cá hồi phong phú.

Anh em họ đã rong chơi trên mỗi inch của hòn đảo, lên xuống những con dốc lộng gió ven biển, len lỏi giữa những hàng cây rừng tối tăm, và vượt qua đồng cỏ dày đặc với những cây cỏ nón (*Dactylis glomerata*) và những loài hoa hoang dã có những cái tên quyến rũ... Chocolate Lily (Hoa huệ Chocolate), Shooting Star (hoa sao băng hay hoa anh thảo Bắc Mỹ), Sea Blush (ánh hồng của biển). Không có sự hòa hợp của nước, của cát, của bầu trời nào từng cân xứng một cách hoàn hảo đến như vậy.

Mặc dù họ đã ra đi để học đại học và cố sống ở một nơi khác, hòn đảo vẫn luôn níu kéo họ trở về. Thậm chí Alex, với tất cả khát vọng vươn lên của cậu, vẫn quay trở về đây. Đó là kiểu sống mà trong đó bạn quen biết những nông dân địa phương đã trồng tía phần lớn những sản vật bạn ăn, những anh chàng làm ra thứ xà bông bạn dùng, và bạn được gọi tên riêng với chủ nhà hàng bạn đến. Bạn có thể đi nhờ xe một cách an toàn, với những cư dân đảo thân thiện sẵn sàng cho ai đó quá giang khi họ cần.

Victoria là người duy nhất trong gia đình từng tìm thấy thứ đáng giá khi rời khỏi đảo. Cô đã vương vấn yêu thương với những đỉnh chóp thủy tinh và những thung lũng bê-tông của Seattle, quang cảnh cà-phê-và-văn-hóa chốn thị thành, những nhà hàng tao nhã, kiểu cách, cảm dỗ thị hiếu những cô gái xuân thì, những mê cung ảo giác của Pike Place Market.

Đáp trả lời bình luận của Sam về việc ở thành phố người ta nói và nghĩ quá nhiều, Victoria cho rằng Seattle khiến cô trở nên thông minh hơn.

“Anh không cần thông minh hơn.” Sam nói. “Anh càng thông minh thì lý do để anh khổ khổ càng nhiều hơn.”

“Điều đó giải thích tại sao nhà Nolan chúng ta luôn phấn khởi cao độ đến thế.” Mark nói với Victoria khiến cô bật cười.

“Dù vậy, trừ Alex.” Cô nói, sau một phút băng khuâng. “Em không nghĩ Alex có được ngày nào vui vẻ trong đời cậu ấy”

“Alex không muốn vui vẻ” Mark nói. “Chú ấy ổn với những thứ thay thế.”

Mang trí óc của anh trở về hiện tại, Mark tự hỏi liệu Victoria sẽ nói gì nếu cô biết anh sẽ nuôi nấng Holly trên đảo San Juan. Anh không nhận ra anh đã nói to suy nghĩ của mình cho đến khi Sam trả lời.

“Giống như cô ấy sẽ bị ngạc nhiên sao? Vick biết anh chẳng bao giờ rời xa hòn đảo. Việc kinh doanh café, nhà cửa, bạn bè của anh đều ở đó. Em chắc chắn cô ấy biết anh sẽ đem Holly về Friday Harbor, nếu có điều gì xảy ra với cô ấy.”

Mark gật đầu, cảm thấy trống rỗng và lạnh lẽo. Tâm quan trọng trong sự mất mát của đứa trẻ không phải là thứ anh có thể bỏ qua trong một khoảng thời gian dài.

“Hôm nay cô bé có nói điều gì không?” Sam hỏi. “Em không nghe thấy một âm thanh nào từ miệng cô bé.”

Trong nhiều ngày, kể từ khi cô bé được cho biết về cái chết của mẹ, Holly câm lặng, chỉ đáp lại những câu hỏi bằng cách gật hoặc lắc đầu. Cô bé mang một biểu cảm xa cách, mê mụ, ẩn mình trong một thế giới nội tâm, nơi không ai có thể xâm nhập. Vào đêm xảy ra cái chết của Victoria, Mark đã đi thẳng từ bệnh viện đến nhà cô, nơi một người trông trẻ đang nhìn ra từ phía sau một cô bé nhỏ nhắn. Anh đã báo tin cho đứa trẻ vào buổi sáng, và đã ở lại gần như giữa cánh tay vươn tới của cô bé kể từ lúc đó.

“Không gì hết.” Mark nói. “Nếu cô bé không bắt đầu nói vào ngày mai, anh sẽ đưa nó đến bác sĩ nhi.” Anh buông một hơi thở cạn, run rẩy trước khi nói thêm, “Anh thậm chí còn không biết là ai.”

“Có một danh sách gắn trên tủ lạnh.” Sam nói, “Lựa chọn vài số trên đó, thế nào cũng có một số cho bác sĩ của Holly. Em đoán Vick đặt nó ở đó, phòng khi cô giữ trẻ cần đến vào dịp khẩn cấp.”

Mark đến bên tủ lạnh, lấy ra một tờ giấy ghi chú, và nhét nó vào trong ví của anh. “Tuyệt.” Anh nói mĩa mai, “Bây giờ ít ra anh đã hiểu biết nhiều bằng cô giữ trẻ.”

“Đó là một sự khởi đầu.”

Quay lại bàn, Mark uống một hớp Whiskey dài, thông thả. “Có vài thứ anh cần bàn với em. Việc sống trong căn hộ condo của anh ở Friday Harbor sẽ không phù hợp cho anh và Holly. Nó chỉ có một phòng ngủ và không có sân để cô bé chơi đùa.”

“Anh sẽ bán nó sao?”

“Cho thuê, có lẽ vậy.”

“Rồi anh sẽ sống ở đâu?”

Mark trầm ngâm một lúc lâu, cân nhắc, “Em có thừa phòng.”

Mắt Sam tròn tròn. “Không. Em không.”

Hai năm trước Sam đã mua mười lăm acres* ở vịnh False để theo đuổi ước mộng ấp ủ từ lâu của anh trong việc thành lập một nhà máy sản xuất

rượu vang riêng. Vùng đất, với cát dẫn lưu tốt, đất sỏi, và vùng thổ nhượng **terroir**** có khí hậu mát mẻ, hoàn hảo cho một vườn nho. Theo cùng đất đai là một căn nhà nông trại thôn quê xây dựng theo kiểu Victorian đồ sộ với một mái hiên trước có thể cuốn lại, những cửa sổ nhiều ô, một tháp canh kiểu vuông đồ sộ, và những tấm lợp kiểu vảy cá nhiều màu sắc.

(***Acre** : Mẫu Anh, bằng 0.4ha, hay 4046m².)

(****Terroir** : Nguồn gốc là tiếng Pháp, dùng để chỉ một vùng đất có những tính chất về vị trí địa lý, địa hình, địa chất, khí hậu, thổ nhượng... phù hợp để trồng nho và sản xuất rượu vang – đây là một thuật ngữ đặc biệt được in nghiêng trong tiếng Anh.)

“Fixer-upper”* còn quá xa mới đến loại giới hạn được sử dụng cho một chỗ ở, một nơi đầy những rắc rối với những tiếng cọt kẹt, những chỗ lún xuống, những âm thanh tí tách kỳ bí và những vũng nước không rõ xuất xứ từ đâu. Những người cư trú trước đây đã để lại những dấu hiệu của họ trên ngôi nhà, lắp đặt nhà tắm không ở nơi dự định trước, đặt vào những bức tường gỗ nứt nẻ mỏng manh, những tủ đựng đồ nông choèn với những cánh cửa lung lay trượt khỏi ổ, những chiếc kệ bằng gỗ anh đào hoang phí, và những khung trang trí với nước sơn trắng rêu tiền. Sàn nhà bằng gỗ cứng lúc ban đầu đã bị che phủ bằng vải lót sàn hoặc thảm lông mà bạn thậm chí có thể nằm trên đó và biến thành thiên thần thảm.

(***Fixer-upper** : Là một loại bất động sản cần được bảo trì, sửa chữa hoặc tái tạo mặc dù vẫn có thể ở được, thường được mua với ý định nâng cao giá trị như một loại đầu tư.)

Những căn nhà có ba thứ mời gọi : Có thừa phòng cho hai anh chàng độc thân và một cô bé sáu tuổi, có sân rộng và vườn cây ăn trái, và địa thế của nó trên vịnh False là phần đảo ưa thích của Mark.

“Không thể được.” Sam nói thẳng thừng. “Em thích sống một mình.”

“Em có mất mát gì đâu khi để chúng tôi ở cùng em nào? Chẳng có khía cạnh đơn điệu nào trong cuộc sống của em mà chúng tôi cản trở hết.” Chúng tôi, của chúng tôi. Những đại từ dường như sẽ thay thế danh xưng “tôi” trong phần lớn những câu nói của Mark kể từ lúc này.

“Anh đùa thôi, đúng không? Anh biết gì về cuộc sống của những gã độc thân khi có những đứa nhóc nào? Anh sẽ bỏ lỡ tất cả những cô nàng nóng bỏng, vì không ai trong bọn họ muốn trở thành người trông trẻ, và họ không muốn nuôi con của người khác. Cho dù nhờ sự kỳ diệu của Chúa, anh xoay sở kiếm được một cô nàng nóng bỏng, anh cũng không thể giữ được cô ấy. Không còn những cuối tuần không gò bó ở Portland hay Vancouver, không còn sex cuồng nhiệt, không ngủ trẻ, không còn nữa.”

“Em có làm những thứ đó lúc này đâu.” Mark chỉ ra, “Em trải qua tất cả thời gian của em trong vườn nho cơ mà.”

“Khác ở chỗ, đó là lựa chọn của em. Nhưng sẽ chẳng còn lựa chọn nào khi có một đứa nhóc cả. Trong lúc bạn bè của anh uống bia và giải trí, thì anh ở trong cửa hàng tạp phẩm tìm kiếm những chất tẩy rửa và bánh quy Goldfish.”

“Không phải là mãi mãi.”

“Không, chỉ phần tuổi trẻ còn lại của em thôi.” Sam gục đầu xuống bàn như thể thụi vào nó, rồi đặt vào một cánh tay.

“Em phân định tuổi trẻ của em thế nào đây, Sam? Bởi vì từ chỗ anh biết, tuổi trẻ của em đã nhảy vào hàm cá mập đôi năm trước đây rồi.”

Sam ngồi bất động ngoại trừ ngón tay giữa nhấc ra khỏi bàn tay phải của anh. “Em có một kế hoạch cho những năm ba mươi của em” Anh nói bằng

một giọng bị bóp nghẹt. “và không có điều gì trong đó bao gồm một đứa trẻ.”

“Của anh cũng không.”

“Em không sẵn sàng cho điều này.”

“Anh cũng không. Đó là lý do vì sao anh cần em giúp.” Mark buông một tiếng thở dài đầy căng thẳng. “Sam, đã bao giờ anh đòi hỏi em một điều gì chưa?”

“Chưa bao giờ. Nhưng lúc này anh định bắt đầu sao?”

Mark tạo cho giọng anh một sức thuyết phục kín đáo. “Hãy nghĩ về điều đó theo cách này... Chúng ta sẽ khởi đầu chậm. Chúng ta sẽ để những người hướng dẫn của Holly vào cuộc. Dễ dàng đưa những người hướng dẫn không bao giờ đến, cùng với những thứ tào lao như là ‘sự trừng phạt hợp lý’ hoặc ‘vì tôi đã bảo như thế’. Anh công nhận rằng anh không thể làm việc tốt nhất để nuôi một đứa trẻ... nhưng không giống như cha của chúng ta, sai lầm của anh sẽ là hiển lành. Anh sẽ không đánh tay trái vào cô bé khi không dọn sạch phòng. Anh sẽ không bắt cô bé ăn cần tây nếu nó không thích. Không bận tâm đến những trò chơi. Hy vọng rằng cuối cùng cô bé sẽ có một thế giới quan tốt đẹp và một công việc đủ sống. Chúa biết chúng ta làm việc này, bất luận như thế nào, cũng vẫn tốt hơn là giao nó cho những người lạ nuôi dưỡng. Hoặc tệ hơn, những người họ hàng khác của chúng ta.”

Một vài lời nguyên rủa lâu bầu thoát ra khỏi những bắp cơ mạnh mẽ được tôi luyện trên cánh tay Sam. Như Mark đã hy vọng, ý thức bẩm sinh của người em trai về sự công bằng đã chiến thắng. “Được rồi.” Lưng cậu ấy vươn thẳng lên và buông ra một tiếng thở dài trước khi lập lại, “Được rồi.

Nhưng em có điều kiện. Để bắt đầu, em muốn thuê căn condo của anh khi anh rời khỏi đó.”

“Xong.”

“Và em cần anh giúp để sắp xếp lại ngôi nhà.”

Mark trao cho cậu một cái nhìn cảnh giác “Anh không tốt trong việc sửa chữa nhà cửa. Anh có thể làm những thứ cơ bản, nhưng...”

“Anh đủ tốt mà. Và ánh sáng mà anh tái hoàn thiện sẽ là nguồn an ủi cho tâm hồn em.” Vì Sam hứa hẹn tiền thuê nhà và nhân công rẻ, một phần chống đối của anh tàn dần. “Chúng ta sẽ thử tiến hành trong đôi tháng. Nhưng nếu nó không phù hợp với em, anh sẽ phải mang đứa nhỏ đi một nơi khác.”

“Sáu tháng.”

“Bốn.”

“Sáu”

“Được rồi. Chết tiệt. Sáu tháng.” Sam rót thêm Whiskey. “Lạy Chúa tôi.” Anh lầm bầm “Ba người nhà Nolan ở cùng một chỗ. Một thảm họa đang đợi để ập xuống.”

“Thảm họa đã xảy ra rồi.” Mark nói cộc lốc, và định nói nhiều hơn, nhưng anh nghe thấy tiếng bước chân nhẹ nhàng trong hành lang.

Holly đã đi đến khung cửa bếp. Cô bé đã ra khỏi giường và đang đứng ở đó với biểu hiện bối rối, ngái ngủ. Một kẻ lâm nạn nhỏ bé mặc bộ pajamas hồng, bàn chân nhợt nhạt yếu đuối trên sàn nhà màu sẫm tối.

“Gì vậy, bé cưng?” Mark hỏi dịu dàng, tiến đến bên cô bé. Anh nhắc bé lên – Cô bé không nặng hơn bốn mươi pound – và cô bé đu đưa trong tay anh giống như một con khỉ nhỏ. “Không ngủ được sao?” Trọng lượng đáng kể của đầu bé ngả trên vai anh, mái tóc vàng mềm mại rối bời, cô gái nhỏ có mùi của phấn màu và dầu gội hương dâu xâm chiếm anh với vẻ dịu dàng yếu đuối.

Anh là tất cả những gì cô bé có.

Hãy bắt đầu bằng cách yêu thương nó...

Đó là phần dễ nhất. Phần còn lại làm anh lo lắng.

“Chú mắc kẹt với cháu rồi, ong mật ạ.” Mark nói. “Cháu cần phải ngủ. Chúng ta còn có nhiều ngày bận rộn phía trước.”

Sam đi theo khi Mark mang Holly trở lại phòng. Chiếc giường bốn cọc được làm cho vừa vặn với một cái khung trên đỉnh, ở đó Victoria đã treo hàng hàng lớp lớp những con bướm bằng vải với những đôi cánh mỏng trong suốt. Đặt cô bé vào nệm, Mark kéo tấm đắp lên tận cằm bé và ngồi xuống cạnh giường. Holly yên lặng và bình thản.

Nhìn vào đôi mắt xanh u uẩn của cô bé, Mark vuốt tóc ra khỏi vầng trán bé nhỏ. Anh sẽ làm bất kỳ điều gì cho cô. Sức mạnh cảm xúc của chính anh làm anh ngạc nhiên. Anh không thể bù đắp được những gì Holly đã mất. Anh không thể trao cho cô bé cuộc sống trước kia. Nhưng anh sẽ chăm sóc bé. Anh sẽ không bỏ mặc bé.

Tất cả những ý nghĩ đó, và nhiều hơn nữa, tràn ngập trí óc anh, nhưng những gì anh nói là, “Cháu có muốn chú kể cho cháu nghe một câu chuyện trước giờ ngủ không?”

Holly gật đầu, ánh mắt cô bé lướt qua Sam, đã đến và đứng dựa vào khung cửa.

“Ngày xưa ngày xưa,” Mark nói, “Có ba chú gấu...”

“Hai gấu bác.” Sam thêm vào từ khung cửa, âm thanh có vẻ cam chịu một cách lơ đãng, “và một cô gấu nhóc tí.”

Mark cười nhẹ khi anh tiếp tục vuốt ve mái tóc của Holly, “và tất cả bọn họ sống trong một căn nhà lớn cạnh bờ biển...”

CHƯƠNG HAI.

Chiếc chuông treo trên cửa gian hàng ngân lên khi người đàn ông trong những giấc mơ của Maggie bước vào. Hay chính xác hơn, là người đàn ông của một người khác trong thực tế, vì lẽ anh đang ôm trong tay một cô bé có lẽ là con gái anh. Trong khi đứa trẻ nôn nóng nhìn vào trò kéo quân đồ sộ xoay tròn chậm rãi trong một góc của quầy đồ chơi, cha cô bé đi thơ thẩn còn chậm hơn nhiều.

Ánh nắng tháng Chín chiếu nghiêng qua mái tóc sẫm màu cắt thành những lớp ngắn, hiệu quả, phần đuôi tóc hơi loăn xoăn tỳ vào phía sau cổ anh. Khi anh đi ngang qua một vật di động treo lủng lẳng từ trần nhà, anh nghiêng đầu để tránh va vào chúng. Anh di chuyển giống như một vận

động viên, thả lỏng nhưng đầy cảnh giác, gây ra ấn tượng rằng nếu bạn bất ngờ ném thứ gì đó vào anh, anh sẽ bắt lấy chúng mà không lưỡng lự.

Cảm nhận sự thích thú thiếu kiểm soát của Maggie, anh nhìn về hướng của cô. Anh sở hữu một gương mặt đẹp với khung xương mạnh mẽ, đường nét thô nhám, và đôi mắt anh xanh đến mức cô có thể nhận ra chúng từ phía bên kia gian hàng. Mặc dù anh cao và nổi bật, có vẻ gì đó chông chênh trong anh... chính xác là sự tự tin thầm lặng đầy tính thuyết phục. Với bóng mờ của năm giờ trên cằm và chiếc quần jeans tả tơi anh mặc, anh có đôi chút lôi thôi và toàn bộ sự quyến rũ.

Và anh đã bị chiếm giữ mất rồi.

Kéo ánh mắt ra khỏi anh, Maggie hấp tấp nhặt lấy một khung dệt bằng gỗ. Với nhiều âu lo, Maggie tìm kiếm những cái móc của khung căng vải.

Nhét tay vào túi, anh chàng đi vợ vẫn cùng với con gái. Anh tìm kiếm sự thích thú trong hàng lối xếp quanh toàn bộ cửa hàng, những cách bố trí trên hàng kệ cao đựng trần nhà.

Từ khi Magic Mirror được mở cách đây ba tháng, việc kinh doanh rất phát đạt, những chiếc bàn chất đồng các loại đồ chơi cổ điển : Những chiếc ống nhôm, những chiếc yo-yo làm bằng tay, những chiếc xe bằng gỗ, những con thú nhồi y như thật, những con điều vững chắc.

“Đó là Mark Nolan và cô cháu gái Holly của anh ấy.” Elizabeth, một trong những nhân viên bán hàng, thì thào với Maggie. Elizabeth là một người đã về hưu đang làm việc bán thời gian cho cửa hàng. Bà là một phụ nữ luống tuổi hoạt bát dường như quen biết mọi người ở đảo San Juan. Maggie, vừa chuyển đến Bellingham khi mùa hè bắt đầu, có được Elizabeth như một nguồn tài nguyên vô giá.

Elizabeth quen biết các khách hàng, lịch sử gia đình và sở thích cá nhân của họ, bà nhớ cả tên của những đứa cháu nội cháu ngoại của mọi người. “Không phải sắp đến sinh nhật của Zachary sao?” Bà có thể hỏi một người bạn đang lướt qua cửa hàng. Hoặc, “Nghe nói thời tiết của Madison xấu đi... chúng ta nên lấy vài cuốn sách, lý tưởng cho việc đọc trong giường...” Bất luận lúc nào Elizabeth ở đó, không ai rời khỏi Magic Mirror mà không mua một thứ gì đó. Đôi khi Elizabeth gọi cho khách hàng khi cửa hiệu có món mới mà bà nghĩ họ thích. Khi bạn sống trên một hòn đảo nhỏ, truyền miệng vẫn là một công cụ bán hàng hiệu quả nhất.

Đôi mắt của Maggie mở rộng một chút. “Cháu của anh ấy?”

“Phải. Mark đang nuôi cô bé. Mẹ cô bé đã chết trong một chiếc xe bẹp dúm cách đây khoảng sáu tháng, thật đáng thương. Vì vậy, Mark đưa cô bé về từ Seattle, và họ đang sống ở vườn nho Rainshadow (*Bóng mưa*), tại nhà của người em trai Sam. Tôi không hình dung nổi hai người đó cố gắng tự mình chăm sóc đứa nhỏ, nhưng họ đã xoay sở được cho đến lúc này.”

“Cả hai người bọn họ đều độc thân sao?” Một câu hỏi mà Maggie không có quyền hỏi, nhưng nó bật ra trước khi cô có thể ngừng lại.

Elizabeth gật đầu. “Có một người em nữa, Alex, đã có gia đình, nhưng tôi nghe được rằng họ đang gặp rắc rối.” Bà ném một cái nhìn đầy thương cảm vào Holly. “Cô bé nên có một người phụ nữ chỉ bảo cho nó. Tôi nghĩ đó là một trong những lý do khiến cô bé không nói năng gì.”

Chân mày của Maggie nhăn lại. “Với những người lạ, có phải ý bà như vậy không?”

“Với bất kỳ ai. Không một từ, kể từ khi tai nạn xảy ra.”

“Ôi.” Maggie thì thầm. “Một trong những cháu trai của tôi đã không nói chuyện với ai ở trong trường khi cậu bé bắt đầu vào trường tiểu học. Nhưng cậu bé vẫn nói chuyện với cha mẹ cậu khi ở nhà.”

Elizabeth lắc đầu thương cảm. “Trong chừng mực mà tôi biết, sự yên lặng của Holly là mọi lúc.” Bà sắp xếp chiếc mũ có hình nón màu hồng với một chiếc mạng che phủ qua những lọn tóc xoắn bạc trắng của bà đang nhảy múa giống như những sợi râu bướm bướm, và chỉnh lại sợi dây nhựa bên dưới cằm. “Họ hy vọng cô bé sẽ sớm vượt qua được điều đó. Bác sĩ đã khuyên họ không nên thực giục cô bé.”

Nhặt lên một chiếc quyền trượng đầu gắn ngôi sao lấp lánh, Elizabeth đi trở lại phòng tiệc, nơi một lễ kỷ niệm sinh nhật đang diễn ra. “Đến giờ cắt bánh, muôn tâu các hoàng thân!” Bà loan báo, và được chào mừng với những tiếng kêu ré xúc động trước khi cánh cửa đóng lại phía sau bà.

Sau khi xong việc với một khách hàng đã mua một con thỏ nhồi bông và một cuốn truyện tranh, Maggie nhìn quanh cửa hàng cho đến khi tìm thấy Holly Nolan lần nữa.

Đứa trẻ đang nhìn chăm chăm vào một căn nhà tiên treo trên tường. Maggie chế tạo nó cho bản thân cô, trang trí mái nhà bằng rêu khô và những nút chai sơn màu nhũ vàng, cánh cửa tròn được làm từ vỏ của chiếc đồng hồ bỏ túi bị vỡ. Đứng nhón chân, Holly nheo mắt nhìn xuyên qua một chiếc cửa sổ tí hon.

Rời khỏi quầy tính tiền, Maggie tiến đến bên cô bé, không bỏ lỡ sự cứng lại tinh tế của lưng đứa trẻ.

“Cháu có biết đó là cái gì không?” Maggie hỏi dịu dàng.

Holly lắc đầu, tiết kiệm đến cả cái liếc vào cô.

“Phần lớn người ta nghĩ rằng đó là một căn nhà búp bê, nhưng không phải. Đó là một căn nhà tiên.”

Rồi Holly nhìn cô, ánh mắt cô bé du ngoạn từ mũi đôi giày thể thao Converse của Maggie đến mái tóc đỏ loăn xoăn của cô.

Maggie cảm nhận một thôi thúc bất ngờ của sự âu yếm khi họ nghiêng cứu lẫn nhau. Cô nhận ra nét trang nghiêm mong manh của một đứa trẻ không còn tin tưởng vào sự vĩnh cửu của bất kỳ điều gì nữa. Và cô cảm nhận Holly vẫn còn ở trong những góc khuất của miền thơ ấu, sẵn sàng bị lôi cuốn bởi những thứ gọi lên sự kỳ diệu.

“Cô tiên sống ở đây luôn biến mất vào ban ngày.” Maggie nói, “Nhưng cô ấy trở lại vào ban đêm. Cô đoán chắc là cô ấy sẽ để ý nếu cô cho phép cháu lén nhìn vào trong nhà của cô ấy. Cháu có muốn làm thế không?”

Holly gật đầu.

Thận trọng, Maggie vươn tới cái móc ở bên cạnh ngôi nhà vào tháo nó ra. Toàn bộ mặt trước đóng cửa mở ra để lộ ba căn phòng nhỏ xíu có trang bị đồ nội thất bao gồm một chiếc giường được chế tạo từ những cành cây con ... một chiếc tách café espresso mạ vàng làm bồn tắm ... một chiếc bàn có hình thể giống như một cây nấm với một cái nút bàn của chai rượu vang dùng làm ghế...

Maggie hài lòng khi nhìn thấy một nụ cười ngập ngừng dẫn ra trên gương mặt Holly, lộ ra lỗ hổng thú vị của chiếc răng sún ở hàm dưới. “Cô ấy không có tên, cô tiên này ấy.” Maggie nói theo kiểu tâm tình, đóng phía trước ngôi nhà lại. “Không phải một cái tên của con người, thật vậy. Là một tên tiên, thì dĩ nhiên con người làm sao mà phát âm ra được. Vì vậy cô đã cố suy nghĩ xem làm sao để gọi cô ấy. Rồi cô quyết định, cô sẽ vẽ nó lên

trên cửa trước. Lavender, có lẽ. Hay là Rose. Cháu thích tên nào trong hai tên đó?”

Holly lắc đầu và cắn môi, hướng về căn nhà trầm ngâm.

“Nếu cháu có một cái tên trong đầu.” Maggie nói với cô bé, “Cháu có thể viết nó cho cô”

Họ được tham gia cùng bác của Holly, một bàn tay đầy bảo vệ đặt trên bờ vai mảnh dẻ. “Mọi thứ ổn chứ, Holly?”

Một giọng nói truyền cảm, trầm lắng và kèm chế chậm rãi. Nhưng có một tia cảnh báo trong cái nhìn anh bắn vào Maggie. Cô lui lại một bước khi cô thấy bản thân đương đầu với một sức quyến rũ cao hơn sáu foot không nhân nhượng. Mark Nolan không chính xác đẹp trai, nhưng tính cách táo bạo của anh, và vẻ ngoài u tối tạo ra sức lôi cuốn kỳ lạ. Một vết sẹo nhỏ hình lưỡi liềm trên gò má anh, mờ nhạt đi trong ánh sáng từ khung cửa sổ, đem đến cho anh một dấu hiệu dễ thương của tính ngoan cố. Và đôi mắt... một sắc thái xanh pha lục hiếm thấy, giống như màu xanh của đại dương trong những bức brochure du lịch vùng nhiệt đới. Anh có vẻ nguy hiểm theo vài cách thức tự nó bộc lộ. Anh là sự sai lầm mà bạn sẽ không bao giờ hối tiếc đã phạm phải.

Cô xoay sở một nụ cười trung lập. “Chào. Tôi là Maggie Conroy. Đây là cửa hàng của tôi.”

Nolan không bận tâm đến việc giới thiệu tên anh. Nhận ra sự yêu thích của cô cháu gái với ngôi nhà tiên. Anh hỏi, “Cái đó để bán chứ?”

“E rằng không. Nó là một phần trong sự trang trí của cửa hàng.” Liếc xuống Holly, cô nói thêm. “Nó không khó để chế tạo. nếu cháu có thể vẽ một bức hình về một cái như vậy, cô có thể giúp cháu xây dựng nó.” Hạ

thấp để ngồi trên gót chân, cô nhìn thẳng vào gương mặt nhỏ nhắn của cô bé. “Cháu không thể biết được liệu cô tiên có đến sống trong đó hay không. Tất cả những gì cháu có thể làm là đợi, và bắt chéo những ngón tay của cháu để ước.”

“Tôi không nghĩ...” Mark Nolan bắt đầu, nhưng anh đột ngột lặng thinh khi Holly mỉm cười và vươn tay chạm vào một bên bông tai bằng băng pha lê đang đeo trên tai của Maggie, khiến nó đu đưa.

Có điều gì đó về cô bé, với kiểu tóc cột đuôi ngựa lệch và cái nhìn u sầu, sự hình thành những lớp vỏ bọc tự bảo vệ trong quá khứ. Maggie cảm thấy một sự thuần khiết, gần như nỗi khát khao đầy đau đớn trong ngực cô khi họ quan sát nhau.

Cô hiểu cháu. Maggie muốn nói với cô bé. ***Cô cũng mất người cô yêu thương.*** Và chẳng có quy luật nào để tìm cách thỏa thuận về cái chết của người mà bạn yêu thương. Bạn phải thừa nhận rằng, nỗi mất mát sẽ luôn ở cùng bạn, giống như một giòng ghi chú nhắc nhở được in bên ngoài áo khoác của bạn. Nhưng vẫn còn cơ hội cho hạnh phúc. Ngay cả cho niềm vui. Maggie không thể để bản thân cô nghi ngờ điều đó.

“Cháu có muốn xem một quyển sách về những nàng tiên không?” Cô hỏi, và thấy tia sáng háo hức trên gương mặt cô bé.

Khi Maggie đứng lên, cô cảm thấy một sự chài nhẹ của bàn tay Holly trên tay cô. Tay cô khép lại cẩn trọng qua những ngón tay nhỏ bé lạnh lẽo.

Mạo hiểm một cái liếc vào Nolan, Maggie nhận ra gương mặt anh đã mất đi sự trống rỗng, cái nhìn chăm chăm không thân thiện của anh bắn thẳng vào đôi tay siết chặt của họ. Cô nhận ra rằng anh ngạc nhiên về sự tự nguyện của Holly trong việc nắm tay một người lạ. Khi anh không phản đối, Maggie kéo Holly đi cùng cô hướng về phía sau cửa hàng.

“Quyển sách cất ở bên ngoài chỗ này.” Maggie nói, họ đến một chiếc bàn có kích thước dành cho trẻ em và một cặp ghế nhỏ xíu. Trong lúc Holly ngồi, Maggie kéo một quyển tập nặng nề và đầy màu sắc ra khỏi kệ sách. “Chúng tôi ở đây.” Cô rạng rỡ nói, “Mọi thứ cháu muốn biết về những nàng tiên.” Đó là một quyển sách minh họa rất đẹp với nhiều trang có cảnh vật được dựng xòe ra. Ngồi trên chiếc ghế nhỏ xíu cạnh Holly, Maggie lật những trang sách cho cô bé.

Nolan đứng gần đó, đang ra vẻ kiểm tra tin nhắn trên điện thoại, nhưng Maggie nhận ra sự thích thú vụng trộm của anh. Mặc dù anh mong muốn cản trở sự tác động của cô với cháu gái anh, nó sẽ không xảy ra mà không có sự cho phép của anh.

Maggie và Holly nhìn vào đề mục “Điều những nàng tiên làm suốt ngày.” Cho thấy những cô tiên đang khâu nối những cầu vồng lại với nhau giống như những sợi ru băng dài, đang cắt tỉa khu vườn của họ, và đang tham dự những bữa tiệc trà cùng những anh chàng bướm và các quý bà bộ rùa.

Từ góc mắt, Maggie thấy Mark Nolan kéo ra một bản khác được phong kín của cuốn sách từ trên kệ, và đặt chúng vào trong giỏ hàng. Cô không thể ngăn chặn việc lưu ý đến đường nét thân hình rắn chắc đang nghiêng xuống của anh, đến đường cong của những bắp cơ bên dưới lớp vải denim cũ kỹ và chiếc áo thun xám bạc màu.

Bất kể Nolan đang sống như thế nào, anh ăn mặc như một anh chàng học việc, với đôi giày mòn vẹt, quần jeans Levi’s, và một chiếc đồng hồ khá tẻ chĩnh nhưng không đẹp mắt. Đó là một trong những điều Maggie thích về cư dân đảo, hoặc cư dân San Juan, vì họ sống khá hướng nội. bạn không bao giờ có thể nói được ai là triệu phú và ai là nghệ nhân làm vườn.

Một người phụ nữ luống tuổi tiến đến quầy tính tiền, Maggie đẩy cuốn sách lại gần Holly một chút. “Cô phải đi giúp một người.” Cô nói, “Cháu có thể xem sách miễn cháu muốn.”

Holly gật đầu, nhẹ nhàng lần theo cạnh của chiếc cầu vồng xòe ra bằng những ngón tay rụt rè.

Vào phía sau quầy, Maggie đối diện với một phụ nữ có mái tóc xám được tạo mẫu cầu kỳ và cặp mắt kiếng dày.

“Tôi muốn gói món quà này, xin vui lòng.” Người phụ nữ nói, đẩy một bộ đồ chơi xe lửa bằng gỗ đựng trong hộp ngang qua mặt quầy.

“Đây là một bộ khởi động lớn.” Maggie nói với bà ấy, “Bà có thể sắp xếp các đường ray theo bốn cách khác nhau. Và sau đó, bà có thể thêm vào một chiếc cầu quay. Nó có một cái cổng nhỏ có thể tự động mở ra và đóng lại.”

“Thật sao? Có lẽ tôi nên lấy một cái ngay bây giờ.”

“Để tôi chỉ cho bà. Chúng tôi để nó ở khu trưng bày phía trước...” Khi Maggie hướng dẫn cho người phụ nữ đến chiếc bàn xe lửa, cô thấy Holly và bác cô bé đã rời khỏi quầy sách, đang xem lướt qua hàng kệ xếp những đôi cánh tiên trên tường. Nolan nhắc đứa trẻ lên để nó có được tầm nhìn tốt hơn vào những đôi cánh đặt trên cao. Dạ dày của Maggie đã làm một cú lộn nhào kỳ lạ khi cô nhìn thấy cách chiếc áo thun của anh làm lộ ra những đường nét của tấm lưng đầy sức mạnh như thế nào.

Dứt mắt ra khỏi anh, Maggie tập trung sự chú ý vào việc gói quà. Trong lúc Maggie làm việc, người khách liếc nhìn vào cụm từ được vẽ trên tường phía sau quầy tính tiền.

There's no sensation to compare with this...

Suspended animation, a state of bliss...

(Không cảm giác nào so sánh được...

Cuộc sống vô ưu, một đoạn đời hạnh phúc...)

“Lời trích dẫn thật hay làm sao.” Người phụ nữ nói. “Từ một bài thơ chẳng?”

“Pink Floyd,” Nolan nói khi anh tiến đến và đặt một giỏ hàng đầy nặng lên quầy. “Nó là lời của bài hát có tên ‘Learning to Fly’”

Khi Maggie bắt gặp ánh mắt anh, cô cảm thấy màu sắc nở rộ trong cô từ đầu cho đến tận ngón chân. “Anh thích Pink Floyd sao?”

Anh cười nhẹ. “Tôi đã, khi học trung học. Trong thời kỳ mặc màu đen và than vãn về sự cô lập cảm xúc của tôi.”

“Tôi nhớ thời kỳ đó.” Người phụ nữ luống tuổi nói, “Cha mẹ cậu muốn gọi cho thống đốc và ứng cử cậu vào đội cảnh sát quốc gia.”

“Cám ơn Chúa là họ đã yêu đất nước của họ quá nhiều để thông qua điều đó.” Nụ cười của Nolan mở rộng, đột ngột làm chói mắt Maggie, mặc dù anh không nhìn về hướng của cô.

Cô lóng ngóng một chút khi cô trượt món tặng phẩm được bao gói vào trong một chiếc túi có quai bằng dây thừng. “Của bà đây ạ.” Cô rạng rỡ nói, đẩy nhẹ cái túi sang cho người phụ nữ luống tuổi.

Nolan với tay nhận lấy. “Nhìn có vẻ nặng, thưa bà Borowitz. Sao không để cháu mang hộ ra xe cho bà?”

Người phụ nữ bé nhỏ tươi cười với anh, “Cám ơn, nhưng tôi có thể xoay sở được. Anh em của cậu thế nào?”

“Sam tuyệt. Ở ngoài vườn nho hầu hết thời gian. Còn Alex... gần đây cháu không gặp nó nhiều.”

“Cậu ta chắc chắn đang cố lưu danh ở Roche Harbor

“Phải.” Một vẻ diều cợt kéo quăn góc miệng anh, “Cậu chàng sẽ không nghỉ ngơi cho đến khi phủ phần lớn hòn đảo bằng những căn condo và bãi đậu xe.”

Người phụ nữ nhìn xuống Holly. “Xin chào, bé cưng. Cháu sao rồi?”

Đứa trẻ gật đầu rụt rè và không nói gì.

“Cháu vừa mới bắt đầu lớp học đầu tiên, đúng không? Cháu có thích cô giáo của cháu không?”

Thêm một cái gật đầu rụt rè khác.

Bà Borowitz cười lục cục hiền lành, “Vẫn không chịu nói sao? Hay đấy, cháu cần phải bắt đầu sớm. Làm sao người khác biết được cháu đang nghĩ gì nếu cháu không nói với họ chứ.”

Holly nhìn chăm chú vào mặt đất.

Mặc dù câu nói không có gì thiếu tử tế, Maggie thấy hàm của Nolan siết chặt lại.

“Cô bé sẽ ổn thôi.” Anh nói với giọng bình thường. “Bà Borowitz, cái túi đó còn lớn hơn cả bà. Bà sẽ cho phép cháu mang nó ra ngoài xe cho bà, nếu không thì họ sẽ thu hồi cái móc xuất sắc của cháu mất.”

Người phụ nữ luống tuổi cười lặng lẽ. “Mark Nolan, ta biết cháu chẳng làm gì có cái móc xuất sắc nào.”

“Đó là vì bà chưa bao giờ để cháu giúp bà...”

Hai người đôi co thật đáng yêu khi Nolan cầm lấy chiếc túi và đi cùng bà ra cửa. Anh liếc về phía sau qua vai anh. “Holly, đợi bác ở đó nhé. Bác sẽ trở lại trong một giây.”

“Cô bé an toàn khi ở đây.” Maggie nói. “Tôi sẽ trông chừng cô bé mà.”

Ánh mắt Nolan trượt nhanh qua cô. “Cám ơn.” Anh nói, và rời khỏi cửa hàng.

Maggie thoát ra một hơi thở bị dồn nén, cảm thấy chút gì đó giống như cô vừa ra khỏi trò chơi cưỡi ngựa gỗ trong công viên giải trí, nội tâm cô bình ổn lại sau khi được sắp xếp.

Nghiêng người dựa vào quầy tính tiền, Maggie chăm chú nhìn Holly một cách trầm ngâm. Gương mặt của đứa trẻ dè dặt, đôi mắt thông minh nhưng mờ đục, giống như mặt biển. Maggie cố nhớ nhiều hơn về cháu trai cô, Aidan, lúc nó không thể nói chuyện ở trường. Chứng câm có lựa chọn, nó được gọi như thế. Người ta thường cho rằng những hành vi như vậy là có chủ tâm hoặc được cân nhắc, nhưng không phải như vậy. Aidan đã trở nên tốt hơn theo thời gian, cuối cùng cũng đáp lại những cuộc chuyện trò chữa bệnh của gia đình và thầy giáo.

“Cháu có biết cháu gọi cô nhớ đến ai không?” Maggie hỏi bằng một giọng trò chuyện. “Nàng tiên cá nhỏ. Cháu đã coi phim đó rồi, đúng không?” Quay người, cô lục lọi bên dưới quây thu ngân và tìm thấy một vỏ ốc xà cừ màu hồng lớn, một phần của sự trưng bày về chủ đề bãi biển được lên kế hoạch đặt trên cửa sổ chẳng bao lâu nữa. “Cô có một thứ cho cháu. Một tặng phẩm.” Vòng qua quây thu ngân, cô giơ chiếc vỏ ốc ra trước sự kiểm tra của Holly. “Cô biết, trông nó có vẻ khá bình thường. Nhưng có vài thứ đặc biệt về vỏ ốc này. Cháu có thể nghe thấy tiếng của đại dương nếu cháu đặt nó áp sát vào tai cháu.” Cô đưa vỏ ốc ra, và Holly giữ nó một cách cẩn trọng trên tai của cô bé. “Cháu có nghe thấy không?”

Đứa trẻ đáp lại bằng một cái nhún vai thản nhiên. Rõ ràng trò đại-dương-trong-lòng-ốc-biển là một thông tin cũ mèm.

“Cháu có biết tại sao cháu có thể nghe thấy nó không?” Maggie hỏi.

Holly lắc đầu, có vẻ ngạc nhiên.

“Một số người – ngưỡng người rất thực tế, thích khoa học – nói rằng, vỏ ốc thu giữ tiếng động phía bên ngoài và khiến nó âm vang bên trong. Tuy vậy, một số người khác,” Maggie chỉ vào chính mình và trao cho cô bé một cái nhìn đầy ý nghĩa. “tin rằng có một chút phép thuật ở đó.”

Sau khi xem xét chiếc vỏ ốc, Holly quay trở lại cái nhìn đầy ý nghĩa của cô và chạm tay vào bộ ngực nhỏ bé.

Maggie cười. “Cô có ý này. Sao cháu không mang vỏ ốc này theo cháu về nhà và thực hành việc lắng nghe tiếng động trong nó? Cháu có thể ca hát hoặc ậm ừ vào nó giống như thế này...” Cô gợi một giai điệu không thành tiếng vào trong vỏ ốc rỗng. “Và ngày nào đó, có lẽ nó có thể giúp cháu tìm lại giọng nói của mình. Giống như nàng tiên cá nhỏ.”

Holly vươn tay ra và cầm lấy vỏ ốc bằng cả hai bàn tay.

Vào giây phút đó cánh cửa mở ra, và Mark Nolan bước vào bên trong cửa hàng. Ánh mắt anh tìm kiếm Holly, người đang nhìn chăm chú vào lỗ hổng của chiếc vỏ ốc xà cừ. Anh đông cứng khi anh nghe cô bé bắt đầu ngân nga vài nốt nhạc êm ái vào chiếc vỏ ốc. Mặt anh thay đổi. Và trong giây phút không cảnh giác đó, Maggie thấy một chuỗi biểu hiện lóe sáng : Lo lắng, sợ hãi, hy vọng.

“Cháu đang làm gì vậy, Holl?” Anh hỏi một cách bình thường, tiến đến chỗ họ.

Cô bé ngừng lại và cho anh xem chiếc vỏ ốc.

“Đó là cái vỏ ốc kỳ diệu.” Maggie nói. “Tôi đã nói với Holly rằng cô bé có thể mang nó về nhà cùng cô bé.”

Đôi mày sẫm màu của Nolan hạ thấp xuống, và một bóng tối phiền muộn đổ qua mặt anh. “Đó là một con ốc xà cừ đẹp.” Anh nói với cô cháu gái, “Nhưng không có điều kỳ diệu nào về nó hết.”

“Ồ, có, nó có.” Maggie nói, “Đôi khi những thứ có vẻ ngoài tầm thường nhất có sự kỳ diệu bên trong... Chỉ cần anh có cái nhìn đủ mạnh.”

Một nụ cười không hề hài hước lướt qua bờ môi Nolan. “Phải.” Anh nói ừ ừ. “Cám ơn.”

Quá trẻ, Maggie hiểu rằng anh là một trong những người không khuyến khích những chuyến bay vào vùng trời tưởng tượng của những đứa trẻ. Chứa biết anh không hề cô độc. Nhiều bậc cha mẹ tin rằng trẻ con sẽ tốt hơn với sự nhồi nhét về tính xác thực hơn là hoang mang với những câu chuyện về những nhân vật hư cấu, hoặc nói chuyện với những con thú, hay

ông già Noel. Dù vậy, theo quan điểm của Maggie, khả năng tưởng tượng cho phép trẻ con chơi đùa với những ý tưởng, tìm kiếm nguồn an ủi và kích thích trí tuệ. Tuy nhiên, không phải là việc của cô khi quyết định làm những điều như vậy cho đứa trẻ của người khác.

Bối rồi, Maggie rút lui về phía sau quầy thu ngân, và làm chính mình bận rộn bằng việc tính tiền với những thứ trong giỏ hàng : Một cuốn sách tiên, một trò chơi ghép hình, một sợi dây để nhảy có tay cầm bằng gỗ, và một bộ hóa trang cô tiên với đôi cánh lông lánh ngũ sắc.

Holly đi lang thang khỏi quầy tính tiền, ngâm nga một cách êm ái vào chiếc vỏ ốc xà cừ. Nolan nhìn chăm chăm phía sau cô cháu gái, rồi quay sự chú ý trở lại Maggie. Anh nói bằng một giọng khe khẽ cúi kính. “Không xúc phạm đâu, nhưng...”

Đó là cách người ta luôn bắt đầu một câu nói sẽ kết thúc bằng sự công kích.

“...Tôi đề nghị phải chân thực với những đứa trẻ, thưa cô...”

“Bà.” Maggie nói, “Conroy. Và tôi cũng đề nghị sự chân thực.”

“Vậy tại sao cô nói với con bé đó là con ốc kỳ diệu? Hoặc về một cô tiên sống trong căn nhà trên tường?”

Maggie cau mày khi cô xé biên lai từ máy tính tiền. “Trí tưởng tượng. Trò chơi. Anh không biết nhiều về trẻ con, đúng không?”

Ngay tức khắc, rõ ràng là cú bắn đó đánh trúng mục tiêu mạnh mẽ hơn cô dự định. Biểu hiện của Nolan không thay đổi, nhưng cô thấy một vết màu đỏ bóng qua gò má anh và vắt ngang sống mũi anh. “Tôi trở thành người giám hộ của Holly cách đây sáu tháng. Tôi vẫn còn đang học hỏi.

Nhưng một trong những nguyên tắc của tôi là không để cô bé tin vào những thứ không có thật.”

“Tôi rất tiếc.” Cô nói chân thành. “Tôi không có ý làm anh bức mình. Nhưng chỉ bởi vì anh không nhìn thấy điều gì đó, không có nghĩa là nó không có thật.” Cô trao cho anh một nụ cười xin lỗi. “Anh muốn lấy biên lai theo cùng anh, hay để trong túi?”

Đôi mắt mê hoặc đó nhìn chăm chăm thẳng vào mắt cô với sức mạnh khiến cho trí óc cô đột ngột bị xóa sạch. “Trong túi.” Họ ở đủ gần để mùi hương của anh vây bọc cô, một mùi thơm dễ chịu đến không ngờ của loại xà bông trắng cổ điển, và muối biển, và một dấu vết của café. Chậm rãi, anh giơ một tay ngang qua quầy thu ngân, “Mark Nolan.”

Cái bắt tay của anh mạnh mẽ, bàn tay anh ấm áp và thô nhám vì làm việc. Nó khuấy động một nỗi day dứt tinh tế của sự cảm nhận đã nảy lên đột ngột sâu trong hõm dạ dày của cô.

Cho sự nhẹ nhõm của Maggie, cửa ra vào cửa hàng kêu leng keng khi một người khác tiến vào. Ngay lập tức, cô giật mạnh bàn tay cô ra. “Xin chào.” Cô gọi với ra với vẻ lạc quan giả tạo. “Chào mừng đến với Magic Mirror.”

Nolan – Mark – vẫn còn nhìn chăm chăm vào cô. “Cô từ đâu đến?”

“Bellingham.”

“Tại sao cô chuyển đến Friday Harbor?”

“Nó có vẻ là một nơi tốt để mở cửa hàng.” Maggie trao cho anh một cái nhún vai nhẹ, ám chỉ rằng có quá nhiều thứ để giải thích. Điều đó xem ra đã

không ngăn cản được anh. Những câu hỏi nhẹ nhàng nhưng dai dẳng, châm vào gót cô với mỗi câu trả lời.

“Gia đình cô ở đây à?”

“Không.”

“Vậy chắc là cô đi theo một anh chàng .”

“Không, tôi... Tại sao anh lại nói như vậy?”

“Khi một người phụ nữ giống như cô chuyển đến đây, thường là vì một anh chàng.”

Cô lắc đầu. “Tôi là một quả phụ.”

“Tôi rất tiếc.” Ánh mắt kiên định của anh ngời lên một cảm giác nóng bỏng, dao động từ sâu bên trong, không hoàn toàn khó chịu. “Cách đây bao lâu?”

“Gần hai năm... Tôi không thể... Tôi không muốn nói về điều đó.”

“Một tai nạn sao?”

“Bệnh ung thư.” Cô nhận thức rõ ràng về anh, về sức sống nam tính mãnh liệt của anh, đến mức cô đã bị bao phủ với sự nóng bừng toàn thân. Đã quá lâu rồi cô không cảm thấy loại lôi cuốn này, run rẩy trong tính chất dữ dội của nó, và cô không biết phải làm gì với nó. “Tôi có bạn bè sống ở Smugglers Cove, phía bờ tây...”

“Tôi biết nó ở đâu.”

“Ồ, dĩ nhiên rồi. Anh sinh trưởng ở đây mà. Đúng ra, bạn tôi, Ellen, biết tôi muốn có một khởi đầu mới tại một nơi nào đó, sau khi chồng tôi... sau khi...”

“Ellen Scolari? Đã cưới Bard?”

Chân mày của Maggie nhướng lên trong nỗi ngạc nhiên. “Anh biết họ ư?”

“Không có nhiều người trên hòn đảo này mà tôi không biết.” Mắt anh nheo lại suy đoán, “Họ đã không đề cập đến cô. Bao lâu...”

Một tiếng thì thảo nho nhỏ ngắt lời anh.

“Bác Mark.”

“Chỉ một phút thôi, Holly. Bác...” Mark sững người và trở nên hết sức yên lặng. Anh chuyển hướng gần như hài hước, ánh mắt sững sờ của anh rơi xuống đứa trẻ bên cạnh chân anh. “Holly.” Có vẻ như anh đã đánh mất hơi thở.

Cô bé ngập ngừng cười với anh. Đứng nhón trên ngón chân, cô bé vươn qua quây thu ngân và trao vỏ ốc cho Maggie. Rồi cô bé nói thêm một lời thì thầm khác, ngập ngừng nhưng hoàn toàn rõ ràng. “Tên của cô ấy là Clover.”

“Cô tiên ư?” Maggie hỏi bằng một giọng chết lặng, trong khi tóc phía sau cổ cô dựng lên. Holly gật đầu. Nuốt xuống một cách khó nhọc, Maggie xoay sở để nói. “Cám ơn đã nói cho cô biết, Holly.”

CHƯƠNG BA

Trong cú shock khi nghe Holly thì thầm, Mark quên hết mọi thứ : Môi trường xung quanh, người phụ nữ sau quầy thu ngân. Sáu tháng trời họ đã cố làm cho Holly nói vài điều, bất cứ điều gì. Tại sao nó lại xảy ra ở đây và vào lúc này là điều anh sẽ phân tích sau đó với Sam. Trong lúc này, anh phải giữ chúng lại để không áp đảo Holly bằng phản ứng của anh. Điều đó ắt là... Chúa Ki-Tô.

Mark không thể ngừng bản thân khỏi việc hạ thấp đầu gối xuống và kéo Holly dựa sát vào anh. Cánh tay khẳng khiu của cô bé vòng qua cổ anh. Anh nghe chính mình gọi tên cô bé trong tiếng rì rầm kiệt sức. Mắt anh nhức nhối và anh kinh hoàng nhận ra rằng anh đã gần như chịu thua.

Nhưng anh không thể kiểm soát được những cơn rung mình nhẹ nhõm khi rõ ràng Holly đã sẵn sàng nói chuyện trở lại. Có lẽ bây giờ anh có thể để bản thân tin vào những điều đã làm cho cô bé tốt lên.

Cảm thấy Holly ngo nguậy để thoát khỏi cái ôm ghì chặt của anh, Mark thả một nụ hôn nồng nhiệt trên gò má cô bé và ép buộc bản thân thả bé ra. Anh đứng lên, đánh giá sự thít chặt vì xúc động của cổ họng anh và nhận ra nó sẽ vỡ vụn nếu anh cố gắng nói điều gì đó. Anh nuốt xuống khó khăn và nghiên cứu một cách mù mẫm lời bài hát của Pink Ployd trên tường – không đọc chúng, chỉ tập trung vào màu sơn, bố cục của thương hiệu bên dưới.

Cuối cùng, anh trượt cái nhìn đề phòng về phía người phụ nữ tóc đỏ sau quầy thu ngân – Maggie – người đang giữ cái túi đựng những món đồ anh vừa mua. Anh nhận ra cô hiểu sự quan trọng của điều vừa xảy ra.

Anh không biết cô đã làm gì. Cô chỉ cao cỡ năm feet hai, với mái tóc đỏ loăn xoăn hoang dã, lượn sóng và ngoằn ngoèo như chữ tượng hình. Thân hình mảnh dẻ gọn gàng trong áo thun trắng và quần jeans.

Gương mặt, bị che khuất một nửa bởi mái tóc xoăn um tùm đó, xinh xắn và thanh tú, làm da xanh xao ngoại trừ màu sắc kích động đỏ bừng gò má cô. Và đôi mắt – sẫm màu với hàng mi dày – màu chocolate đằm. Cô gợi anh nhớ đến cô gái anh quen trong trường đại học, một người thú vị, hài hước mà anh có thể thức đến nửa đêm và nói chuyện cùng, nhưng chưa bao giờ hò hẹn. Thay vì thế anh đã hẹn hò với những chiến tích, những cô nàng làm cho những anh chàng khác phải đổ kị với anh. Chỉ là sau đó, anh bắn khoản, phải chăng anh đã đánh mất cơ hội.

“Thỉnh thoảng tôi có thể nói chuyện với em không?” Anh hỏi, nghe có vẻ bất ngờ hơn anh dự định.

“Tôi luôn ở đây.” Maggie nói nhẹ nhàng. “Hãy đến bất cứ khi nào.” Cô đẩy nhẹ chiếc vỏ ốc ngang qua quầy tính tiền. “Sao cháu không đem vật này về nhà cùng cháu, Holly? Phòng khi cháu cần nó lần nữa?”

“Chào mọi người!” Một giọng nói ngọt ngào vui vẻ vang lên phía sau Mark.

Đó là Shelby Daniels, bạn gái của Mark ở Seattle. Cô thông minh, xinh đẹp, và là người đàn ông hoàng nhất Mark từng quen biết. Bạn có thể đưa Shelby đến bất kỳ đâu, vào bất kỳ loại công ty nào, và cô ấy sẽ tìm ra cách để thích hợp với nó.

Shelby tiến về phía họ, vén một lọn tóc vàng rực rỡ lòa xòa vào một bên tai. Cô mặc chiếc quần lửng kaki, một chiếc áo sơ mi trắng tinh xảo, và mang giày đế bằng ballet, không mang trang sức gì khác ngoài đôi bông tai ngọc trai đơn giản. “Xin lỗi hai người, tôi đến trễ vài phút. Tôi phải thử vài

thứ trong một cửa hàng cách đây đôi nhà, nhưng nó chẳng ra sao. Cô thấy cháu đã kiếm được vài món, Holly.”

Cô bé gật đầu, im lặng như thường lệ.

Với sự pha trộn giữa nỗi lo lắng và sự thích thú điều cợt, Mark nhận ra Holly sẽ không nói trước Shelby. Anh có thể nói về điều vừa xảy ra không? Không. Điều đó ắt sẽ đè nặng áp lực lên Holly. Tốt nhất là không can thiệp vào, để nó buông lỏng.

Nhìn những thứ xung quanh họ, Shelby nói, “Một gian hàng tuyệt vời làm sao. Lần tới tôi đến đây, tôi sẽ lấy vài thứ cho cháu trai của tôi. Giáng sinh sẽ ở đây trước khi chúng ta biết về nó.” Cô cuộn bàn tay quanh cánh tay Mark và cười với anh. “Nếu em thực hiện chuyến bay, chúng ta phải đi bây giờ.”

“Chắc chắn rồi.” Mark cầm lấy cái túi trên quầy tính tiền, và vươn tới chiếc vỏ ốc trong tay của Holly. “Có muốn chú mang cái đó không, Holly?”

Cô bé giữ nó chặt hơn, muốn tự mình mang theo.

“Được rồi.” Mark nói, “Nhưng cố đừng làm rơi nó nhé.” Nhìn về phía tóc đỏ nhỏ nhắn sau quầy thu ngân, anh thấy cô đang sắp xếp lại những cây viết trong chiếc ly, nắn thẳng hàng những con thú nhồi bông tí hon, khiến bản thân bận rộn với những việc vô nghĩa. Tia nắng chiếu nghiêng thật thấp xuyên qua cửa sổ làm sáng lên màu đỏ rực rỡ trên mái tóc xoăn của cô.

“Tạm biệt.” Anh nói, “Và cảm ơn.”

Maggie Conroy trao cho anh một cái vẫy vội vã mà không thật sự nhìn về hướng của anh. Bằng cách nào đó anh nhận ra cô cũng mất thăng bằng như anh.

Sau khi tiễn Shelby ngoài sân bay với những đường băng đơn giản, Mark đưa Holly trở về vườn nho Rainshadow, cách Friday Harbor năm dặm rưỡi, về phía tây nam của hòn đảo, trên vịnh False. Anh lái xe cẩn thận vào ngày Chủ nhật để tránh những người đi xe máy hoặc cưỡi ngựa. Những con hươu chóp đuôi đen, thuần phục như những con chó, hiện ra từ cánh đồng ngập tràn những cây cỏ mùa hè và những bụi dâu mâm xôi cao, tản bộ thong dong ngang qua đường với vẻ nhàn nhã của chúng.

Mark để cửa sổ chiếc xe bán tải của anh mở, không khí thoáng đãng của biển cả thổi lồng lộng vào bên trong xe. “Cháu có trông thấy không?” Anh chỉ vào một con đại bàng đầu trọc đang bay vút lên qua đầu họ.

“Uh-huh”

“Cháu có thấy nó đang mang gì dưới những cái móng vuốt của nó không?”

“Một con cá?”

“Chính xác. Hoặc nó bắt được từ dưới nước, hoặc nó ăn trộm của một con chim khác.”

“Nó mang con cá đi đâu vậy?” Giọng của Holly ngập ngừng như thể cô bé cũng ngạc nhiên khi nghe thấy giọng của mình.

“Có lẽ là về tổ. Đại bàng trông chăm sóc những con chim con, giống y như đại bàng mái vậy.”

Holly tiếp nhận thông tin này với một cái gật đầu buồn chán. Từ những gì cô bé biết về thế giới, điều này hoàn toàn hợp lý.

Mark phải ép buộc bàn tay mình để khỏi siết chặt tay lái. Sự vui sướng đổ đầy trong anh từ đầu cho đến tận những ngón chân. Đã là một thời gian rất dài cho đến khi Holly nói chuyện, anh gần như đã quên giọng nói của cháu gái anh.

Nhà trị liệu tâm lý trẻ em đã nói phải bắt đầu với những tương tác không dùng lời nói, chẳng hạn như yêu cầu Holly chỉ những thứ cô bé muốn trong bảng thực đơn, với mục đích cuối cùng là thúc đẩy việc nói những từ ngữ thực sự.

Cho đến hôm nay, vào lúc Mark chứng kiến Holly tạo ra những âm thanh trong chuyến đi dọc theo đường Roche Habor, khi họ trông thấy Mona, con lạc đà trong đồng cỏ. Lạc đà, cư dân nổi tiếng của hòn đảo, được những thương nhân mua bán thú ngoại lai trả giá ở Mill Creek, và mang đến đảo cách đây tám hoặc chín năm. Cảm giác giống như một kẻ ngốc, Mark đã chiêu đãi Holly với những âm thanh mô phỏng tiếng lạc đà, và được tưởng thưởng khi Holly tham gia cùng.

“Điều gì đã giúp cháu tìm lại tiếng nói vậy, bé cưng? Có phải những thứ làm cùng Maggie không? Người phụ nữ tóc đỏ ấy?”

“Đó là vỏ ốc kỳ diệu.” Holly nhìn vào chiếc vỏ ốc xà cừ, nâng niu một cách âu yếm trong đôi tay bé nhỏ.

“Nhưng nó không...” Mark nín lặng. Không chỉ ra được rằng có hay không có sự kỳ diệu. Đặc biệt khi đó là ý tưởng đã tác động đến Holly, khi nó xuất hiện đúng lúc để giúp cô bé thoát khỏi sự câm nín. Sự kỳ diệu, những cô tiên... là những từ ngữ của thời thơ ấu anh chưa từng biết đến, một vùng trời tưởng tượng mà anh từ bỏ cách đây đã lâu. Nhưng Maggie Conroy thì không.

Anh chưa bao giờ thấy Holly giao kết với bất kỳ người phụ nữ nào giống như thế, không, dù với bạn bè cũ của Victoria, không, với các giáo viên của cô bé, không, ngay cả với Shelby, người mà cô bé đã cùng trải qua rất nhiều thời gian. Cái cô Maggie Conroy này là ai? Tại sao một phụ nữ trẻ đơn độc, vẫn còn trong độ tuổi đôi mươi, lại tình nguyện chuyển đến một hòn đảo mà hơn phân nửa cư dân ở đó đã qua tuổi bốn mươi lăm. Và, Chúa phù hộ, tại sao là một cửa hàng đồ chơi?

Anh muốn gặp cô lần nữa. Anh muốn biết mọi thứ về cô.

Ánh nắng chiều muộn ngày chủ nhật mang màu mật ong lóng lánh che phủ rộng khắp các hồ nước do thủy triều và các eo biển cạn của vịnh False. Vùng sinh thái tự nhiên với khoảng hai trăm acre bãi cát, trông giống như một vịnh bình thường cho đến khi nó trống trải hoàn toàn khi thủy triều rút đi. Đám mòng biển, diệc và đại bàng dùng bữa giữa tiệc buffet của đời sống biển trên những bãi cát: những con cua, trùng biển, những con tôm vẩy bùn, những con sò bent-nose. Bạn có thể tản bộ trong ít nhất nửa dặm trước khi thủy triều lên.

Chiếc pickup (*dòng xe bán tải*) quẹo vào con đường rải sỏi riêng của vườn nho Rainshadow (*bóng mưa*) và hướng đến ngôi nhà. Nhìn bề ngoài, căn nhà vẫn có vẻ hư hỏng và đổ nát, nhưng bên trong họ đã sửa chữa cấu trúc. Thứ đầu tiên Mark hoàn thiện là phòng ngủ của Holly, sơn những bức tường với màu xanh trứng chim cổ đỏ bắc Mỹ (*Robin*) và trang trí bằng màu trắng kem. Anh đã mang những đồ nội thất từ phòng ngủ cũ của cô bé, và gắn lại những cánh bướm vải vào tấm áp phích phía trên giường.

Dự án vĩ đại nhất cho đến lúc này là tạo một phòng tắm khá thơm mát cho Holly. Anh và Sam phải tháo dỡ bức tường cho những tay nắm cửa, lắp những đường ống, san phẳng sàn nhà, và đặt vào một bồn tắm mới, một toilet có bồn chứa nước cao cấp và một bàn trang điểm có mặt bằng đá

maple. Họ để cho Holly chọn màu sơn cho những bức tường làm bằng tấm Sheetrock và trét vữa. Dĩ nhiên cô bé chọn màu hồng.

“Thật là thời kỳ thích đáng.” Mark nói, nhắc nhở Sam về những mẫu màu trong nhóm bảng màu Victorian.

“Hết sức nữ tính.” Sam nói, “Mỗi khi em đi vào một phòng tắm màu hồng, em cảm thấy cần thiết phải làm một thứ gì đó thật đàn ông sau đó.”

“Bất luận điều đó là gì, hãy làm nó bên ngoài để chúng tôi không phải trông thấy.”

Nhiệm vụ kế tiếp là nhà bếp, nơi Mark lắp đặt một cái bếp lò thương hiệu mới với sáu chỗ nấu, và một tủ lạnh mới. Anh bắt đầu bằng việc lột bỏ ít nhất sáu lớp sơn phủ của cửa sổ và khung cửa, sử dụng thuốc tẩy sơn hồng ngoại và máy đánh bóng mượn của Alex.

Alex đã hào phóng đáng kinh ngạc với những dụng cụ, những nhà cung cấp và những lời chỉ dẫn. Thực tế, cậu ta bắt đầu đến ít nhất một lần mỗi tuần, có lẽ sự tái thiết và xây dựng là chuyên môn của cậu và sự giúp đỡ của cậu rõ ràng hết sức cần thiết. Trong tay Alex, những mẫu gỗ thừa vô dụng bỗng trở thành thú thú vị và huyền diệu.

Trong lần viếng thăm thứ hai, Alex đã xây dựng một bộ những khu vực nhỏ nhỏ trong tủ đồ phòng ngủ của Holly để cô bé đựng những đôi giày. Cho sự thích thú của cô gái nhỏ, vài thứ be bé được lắp đặt trên những bản lề được che dấu, đóng đưa để lộ ra những ngăn bí mật. Một dịp khác, Alex đem đến một trong những đội nhân công xây dựng của anh khi Mark và Sam phát hiện ra những xà rầm bằng đá của hiên trước bị oằn xuống và vỡ vụn giống như làm bằng Styrofoam. Alex và đội nhân công tốn hết một ngày trời để lắp dựng những cột chống mới, sửa sang những thanh rầm đã bị hư hại và đặt một máng dẫn nước mưa mới. Công việc tiến hành trôi

chảy hơn Sam và Mark thực hiện một mình, vì vậy họ chân thành cảm kích sự giúp đỡ. Nhưng hiểu được Alex...

“Anh cho rằng nó muốn gì vậy?” Sam hỏi Mark.

“Để cháu gái của nó không bị đè bẹp bởi một căn nhà sập chứ còn gì nữa?”

“Không, điều đó là một động cơ quá tình người so với nó, và chúng ta đồng ý là nó chưa bao giờ làm như thế.”

Mark đã cố, dù không thành công, ngăn lại một nụ cười toe toét. Alex quá lãnh đạm và cách xa những xúc cảm đến nỗi thỉnh thoảng bạn phải nghi ngờ liệu có sự tồn tại của nhịp mạch hay không.

“Có lẽ cậu chàng cảm thấy có lỗi vì đã không làm gì nhiều cho Vick trước khi cô ấy qua đời.”

“Có thể chàng ta tận dụng bất cứ lý do nào để có dịp thoát khỏi Darcy. Nếu như em không cảm ghét ý niệm cưới xin đến thế, em chắc chắn cũng sẽ suy nghĩ kỹ lưỡng sau khi chứng kiến hôn sự của Alex.”

“Rõ ràng rồi.” Mark nói. “Một Nolan sẽ không cưới ai đó quá giống với họ.”

“Em cho rằng một Nolan sẽ không cưới ai đó có được chúng ta.”

Bất kể lý do là gì, Alex vẫn tiếp tục góp phần trung tu tòa nhà.

Do nỗ lực đoàn kết của họ, căn nhà bắt đầu có vẻ tốt hơn, hoặc ít nhất cũng giống thứ mà người bình thường có thể sống được ở đó.

“Nếu em cố đá anh ra khỏi nhà sau tất cả những điều này,” Mark cảnh cáo Sam, “Em sẽ được an táng trong sân sau.”

Tuy nhiên, cả hai đều biết là chẳng có cơ hội nào để Sam đá họ đi hết. Bởi vì Sam, có lẽ còn kinh ngạc với bản thân nhiều hơn bất kỳ ai khác, đã chấp nhận đưa trẻ với một niềm yêu mến sâu sắc. Giống như Mark, anh có thể chết vì Holly nếu cần. Cô bé là điều tuyệt nhất trên đời mà họ có.

Thoạt đầu cẩn thận với cảm giác yêu mến của mình, nhưng rồi Holly nhanh chóng trở nên gắn bó với những ông bác. Dù vậy, họ phải cảnh báo những người ngoài có thiện ý để không làm hư cô bé, cả Sam và Mark đều không thể trông thấy bằng chứng về sự thích thú gây hại nào hết. Thực tế thì họ rất vui được thấy đôi chút tinh quái của Holly. Cô bé là một đứa trẻ tốt, luôn làm điều cô được bảo.

Khi Holly không đến trường, cô đi cùng Mark đến nhà máy chế biến café của anh ở Friday Harbor, quan sát những cái trống rang café đồ sộ đốt nóng những hạt café Arabica thô cho đến khi những lớp da nhợt nhạt màu vàng bị caramen hóa thành màu nâu sậm sáng bóng. Thịnh thoảng anh đưa cô bé ăn kem tại một tiệm gần cảng Harbor, và họ có thể đi mua-sắm-trên-tàu, xem lướt qua những hàng du thuyền, những tàu kéo Nordic, những chiếc thuyền gia đình, và những chiếc thuyền bắt cua với những vại chứa cỏ khô đầy trong khoang dưới.

Sam cũng thường dẫn Holly ra ngoài với anh để chăm sóc những chai rượu vang, hoặc tìm kiếm những con sao biển và những đồng tiền cát khi thủy triều rút trên vịnh False. Anh mang cả vật mìn ồng cô bé làm ở trường, và ghim các bức vẽ của cô lên những bức tường ở khắp nhà.

“Em chẳng bao giờ hình dung được điều gì giống như thế này.” Sam đã nói vào một buổi tối, khi anh ẵm Holly đang say ngủ từ trong xe vào nhà. Họ đã trải qua buổi chiều ở trại English, nơi người Anh cư trú trong thời

gian ở đảo cho đến khi nó trở thành tặng phẩm cho người Mỹ. Công viên thiên nhiên, với hai dặm mép nước, là một nơi hoàn hảo cho một cuộc dã ngoại và ném đĩa. Họ đã thực hiện những động tác nhào lộn để khiến Holly cười khúc khích, nhảy lên để chụp những cái đĩa. Họ mang cho cô một hộp dụng cụ nhỏ và cần câu cá. Mark đã dạy cô bé quăng câu ở những vị trí dừng chân trên biển dọc theo bờ.

“Cái gì giống với cái gì?” Mark mở cửa trước và bật đèn hiên.

“Việc có một đứa nhỏ ở quanh” Có phần bền lễn, Sam nói rõ thêm, “Việc có một đứa nhỏ yêu thương mình.”

Sự hiện diện của Holly trong cuộc đời của họ ban tặng một loại ân phước mà không ai trong họ từng biết đến trước đây. Một hồi ức thơ ngây. Điều gì đó đã xảy ra, họ phát hiện, khi được trao tặng tình yêu không điều kiện và sự tin tưởng tuyệt đối của một đứa trẻ.

Bạn sẽ cố gắng để xứng đáng với điều đó...

Mark và Holly đi vào trong nhà, hướng thẳng đến bếp, đặt túi đồ và chiếc vỏ ốc xà cừ trên bàn trong một góc ăn điểm tâm yên tĩnh cũ kỹ với những chiếc ghế dài cố định. Họ tìm thấy Sam trong phòng khách, một gian phòng trống chán ngắt với những bức vách bằng Sheetrock chưa được che phủ và một ống khói rạn nứt được gắn tạm bợ trong lưới thép.

Sam đứng cạnh lò sưởi, đang xây một cái khung bằng những thanh bằng xi măng sớm-được-đổ-đầy để chống đỡ những viên đá lát lò sưởi mới. “Đây sẽ là một gã để lắp đặt.” Sam nói, trong khi đo kích thước. “Em phải tìm ra bằng cách nào chúng ta có thể sử dụng những ống khói tương tự để thông hơi cho hai lò sưởi khác nhau. Cái này dẫn thẳng đến căn phòng trên lầu, anh có tin điều đó không?”

Nghiêng người, Mark thì thầm với Holly, “Hãy đến và hỏi bác ấy có gì cho bữa tối.”

Đứa trẻ tuân lệnh, đi đến bên cạnh Sam và kề miệng cô bé sát vào tai của anh. Cô bé thì thầm và bước lui một bước.

Mark nhìn Sam di chuyển hết sức yên lặng.

“Cháu đang nói chuyện.” Sam nói, chậm chậm quay người nhìn vào cô gái nhỏ. Một dấu hiệu dò hỏi chạm nhẹ trong giọng nói khàn đục của anh.

Holly lắc đầu, nhìn một cách trang nghiêm.

“Có, cháu có mà, cháu vừa mới nói gì đó.”

“Không, cháu không.” Một tiếng cười khúc khích trốn thoát khỏi miệng cô khi cô thấy biểu hiện của Sam.

“Cháu nói lần nữa đi, vì Chúa, gọi tên bác đi. Nói đi.”

“Bác Herbert.”

Sam buông một tiếng cười hỗn hển và ôm chầm lấy cô, kéo cô tỳ sát vào ngực anh. “Herbert ư? Oh, bây giờ sẽ là môi gà và chân thần lẩn cho bữa tối.” Vẫn ôm chặt Holly, anh nhìn Mark với một cái lắc đầu kinh ngạc, sắc mặt anh phấn khởi, đôi mắt anh chứa đựng một vẻ lấp lánh ngờ vực. “Bằng cách nào?” là tất cả những gì anh có thể xoay sở để hỏi.

“Để sau.” Mark nói, và cười.

“Vậy điều gì đã xảy ra?” Sam hỏi, khuấy xoong nước sốt Spaghetti trên lò. Holly bận rộn trong căn phòng kế bên với trò xếp hình mới của cô bé. “Làm sao anh làm được điều đó?”

Mark mở nắp một chai bia và nghiêng chai ra phía sau. “Không phải anh.” Anh nói sau một hớp bia lạnh buốt. “Bọn anh đến một cửa hàng đồ chơi trên đường Spring, một cửa hàng mới, và có một cô gái tóc đỏ nhỏ nhắn xinh xắn sau quầy thu ngân. Anh chưa bao giờ thấy cô ấy trước đây...”

“Em biết cô ấy là ai. Maggie gì đó. Conner, Carter...”

“Conroy. Em đã gặp cô ấy sao?”

“Không, nhưng Scolari đang cố ghép đôi em với cô ấy.”

“Em chưa bao giờ đề cập đến cô ấy với anh.” Mark nói, đột ngột bực mình.

“Anh đang cặp với Shelby rồi còn gì.”

“Shelby và anh không dành cho nhau.”

“Scolari nghĩ Maggie là kiểu người ưa thích của em. Chúng tôi cùng độ tuổi. Vậy cô ấy xinh lắm à? Thật tốt. Em đã nghĩ em sẽ kiểm tra cô ấy trước khi cam kết bất kỳ điều gì...”

“Anh chỉ lớn hơn em có hai tuổi thôi.” Mark nói trong sự bất bình.

Đặt chiếc muỗng xuống, Sam cầm lấy ly rượu vang, “Anh đề nghị cô ấy hẹn hò sao?”

“Không, Shelby đã đến cùng anh, và hơn nữa...”

“Em gọi đó là câu nhắp.”

“Em không được câu nhắp người này.” Mark nói sảng.

Chân mày Sam nhướng lên. “Anh đã có bạn gái rồi. Câu nhắp một cách tự động khiến những chàng trai quyến rũ lâu nhất.”

Bờ vai Mark cứng nhắc trong một cái nhún cẩu kính.

“Vậy Maggie đã làm gì?” Sam thúc giục. “Cô ấy làm cho Holly nói bằng cách nào vậy?”

Mark kể với cậu về cảnh tượng trong cửa hàng đồ chơi, về chiếc vỏ ốc kỳ diệu, và cách gợi ý về sự tưởng tượng đã làm nên điều kỳ diệu.

“Đáng kinh ngạc.” Sam nói, “Em chưa bao giờ nghĩ đến việc thử làm điều gì đó giống như vậy.”

“Đó là vấn đề thời điểm. Cuối cùng Holly sẵn sàng để nói và Maggie trao cho cô bé cách làm.”

“Vâng, nhưng... Có khả năng nào Holly đã có thể nói chuyện cách đây hàng tuần nếu như em hay anh tìm ra điều đó không?”

“Ai mà biết được chứ? Em có ý gì vậy?”

Sam giữ giọng thấp xuống, “Anh có bao giờ nghĩ điều gì sẽ xảy ra khi cô bé lớn hơn không. Khi nó bắt đầu cần nói chuyện với ai đó về những vấn đề của con gái? Anh cho rằng ai trong chúng ta có thể xoay sở được với tất cả những điều đó?”

“Nó chỉ mới sáu tuổi thôi, Sam. Còn lâu mới phải lo lắng đến điều đó.”

“Em lo rằng cái ‘còn lâu’ đó sẽ đến sớm hơn chúng ta nghĩ. Em...” Sam ngừng bật và xoa nắn trán anh như thể làm dịu đi một cơn đau đầu đang ngự trị. “Em sẽ cho anh thấy vài thứ sau khi Holly đi ngủ.”

“Gì vậy? Em đang lo lắng về điều gì sao?”

“Em không biết nữa.”

“Chết tiệt. Nói với anh ngay đi.”

Sam giữ giọng thấp xuống. “Được rồi. Em đang xem bài tập về nhà của Holly để chắc chắn cô bé đã hoàn thành những trang tô màu đó... Và tìm thấy cái này.” Anh đi đến chồng giấy trên quầy và kéo ra một trang đơn lẻ. “Cô giáo đã cho tụi nó một gợi ý về bài viết trong lớp tuần này.” Anh nói, “Một bức thư cho ông già Noel, và đây là thứ mà Holly nêu ra.”

Mark trao cho anh một cái nhìn trống vắng. “Một lá thư cho ông già Noel ư? chúng ta mới ở giữa tháng Chín thôi mà.”

“Người ta đã bắt đầu những hoạt động quảng cáo về ngày lễ rồi. Và hôm qua, khi em đến cửa hàng dụng cụ, Chuck đã đề cập đến việc họ sẽ sản xuất ra những cây Noel vào cuối tháng.”

“Trước ngày lễ Tạ Ơn (Thanksgiving)? Trước ngày Halloween?”

“Phải, Tất cả thành phần của một chương trình tiếp thị liên kết toàn cầu xấu xa. Đừng thử đấu tranh với điều đó làm gì.” Sam trao cho anh một trang giấy. “Hãy đọc cái này đi.”

Ông già Noel kính mến!

Năm nay cháu chỉ ước muốn một điều thôi.

Một người mẹ.

Mong ông đừng quên giờ đây cháu sống ở thị trấn Friday Harbor nhé.

Cám ơn ông.

Yêu ông nhiều.

Holly.

Marl lặng thinh trọn nửa phút.

“Một người mẹ.” Sam nói.

“Phải, anh thấy rồi.” Vẫn nhìn chăm chăm vào bức thư, Mark rì rầm, “Món quà giáng sinh quái quỷ gì thế này.”

....

Sau bữa ăn tối, Mark đi ra ngoài hiên trước với một chai bia, ngồi vào chiếc ghế thư giãn bằng gỗ cũ mòn. Sam ở cùng Holly và đang đọc cho cô bé nghe một câu chuyện từ cuốn sách vừa mua.

Vẫn còn là khoảng thời gian trong năm khi hoàng hôn kéo dài và chậm tàn, vẽ lên bầu trời của vịnh những vệt thẫm đậm màu hồng và màu cam. Quan sát những chỗ cạn sáng lấp lánh giữa những cây madrone rễ sâu, Mark bắn khoản một cách chán chường rằng anh biết làm gì với Holly đây.

Một người mẹ.

Dĩ nhiên đó là điều cô bé muốn. Bất luận Mark và Sam đã cố gắng đến thế nào, có những thứ họ không thể làm cho cô bé. Và mặc dù có vô số những ông bố đơn thân đang nuôi dưỡng con gái, không ai có thể phủ nhận rằng có những thời kỳ quan trọng đến mức cô gái ao ước một người mẹ.

Theo chỉ dẫn của chuyên gia tâm lý trẻ em, Mark đã treo lên tường đôi bức hình của Victoria. Anh và Sam chắc chắn đã thực hiện những cuộc trò chuyện về Victoria với Holly, trao cho đứa trẻ cảm nhận về sự kết nối với mẹ nó. Nhưng Mark có thể làm nhiều hơn điều đó, và anh biết như vậy. Không duyên cớ gì Holly phải trải qua phần còn lại của tuổi thơ ấu mà không có mẹ. Shelby gần như hoàn hảo cho điều đó. Và Shelby đã làm rõ ràng rằng bất chấp sự ngần ngại của Mark đối với hôn nhân, cô vẫn kiên tâm, “Hôn nhân của chúng ta sẽ không giống hôn nhân của cha mẹ anh,” Cô chỉ ra một cách nhẹ nhàng, “Nó là của chúng ta.”

Mark hiểu ý nghĩa đó, thậm chí đồng ý. Anh biết anh không giống cha anh, người đã chẳng ngần ngại đánh tay trái vào những đứa trẻ của ông ta. Tất cả bọn họ bị giữ chặt trong một căn nhà đầy giông tố, chất đầy đến nóc nhà những tiếng kêu gào, sự thô bạo, những vở kịch. Kiểu yêu đương của cha mẹ Nolan, với những cuộc chiến tức cười và sự giả hòa khủng khiếp đã khắc họa nên tất cả những đường nét tệ hại nhất của một cuộc hôn nhân và không có ân sủng nào trong đó.

Dù hiểu rằng hôn nhân của cha mẹ anh hoàn toàn là một thảm họa và không phải mọi cuộc hôn nhân đều như thế, Mark vẫn lừng khừng. Anh luôn nghĩ rằng khi nào, hoặc nếu, anh tìm thấy đúng người, sẽ có vài loại xác nhận thầm kín nào đó, một sự phê chuẩn của trái tim để loại bỏ tất cả nghi ngờ. Cho đến lúc này, điều đó không xảy ra với Shelby.

Điều gì xảy ra nếu nó không bao giờ xảy ra với bất kỳ ai? Anh cố gắng nghĩ về hôn nhân như một cuộc sắp đặt thực dụng với ai đó anh quan tâm đến. Có lẽ đó là cách tốt nhất để tiếp cận với nó, đặc biệt khi anh có sự quan tâm của một đứa trẻ dính líu vào. Shelby có vài loại tính cách – hòa nhã, vui vẻ, có tình nghĩa – có thể làm cô trở thành một người mẹ tuyệt vời.

Mark không tin vào những ảo tưởng về chuyện tình lãng mạn hoặc bạn đời. Anh là người đầu tiên thừa nhận rằng anh có một ký ức gắn chặt với những điều căn bản, bám lấy tính xác thực cứng cỏi lạnh lẽo. Anh thích như thế. Liệu có bất công với Shelby khi đề xuất một cuộc hôn nhân dựa trên sự cân nhắc thực tế? Có lẽ không, chỉ cần anh thành thực với những cảm nhận của anh – hoặc sự thiếu chúng.

Uống hết chai bia, anh đi trở vào trong nhà, quăng chiếc chai rỗng vào thùng rác, và đến phòng Holly. Sam đã đắp mền cho cô bé và để đèn ngủ. Đôi mắt của Holly khép lại nặng nề, khuôn miệng nhỏ bé dần ra trong một cái ngáp dài. Một chú gấu bông teddy nhét bên cạnh cô bé, đôi mắt nút áo rực rỡ của nó hướng về Mark đầy mong đợi.

Nhìn chăm chú vào cô gái nhỏ, Mark cảm thấy một trong những khoảnh khắc, khi nhận thức đột ngột và mãnh liệt về người không là gì với anh trước đây, và khám phá ra rằng bây giờ đã có vị trí khác biệt hoàn toàn. Anh nghiêng người hôn lên trán cô bé, giống như anh đã làm mỗi đêm. Anh cảm thấy cánh tay mảnh dẻ của cô bé quấn quanh cổ anh, và nghe cô bé nói trong một giọng mơ màng, “Cháu yêu bác, cháu yêu bác lắm.” Và quay sang bên cạnh, cô kéo con gấu vào lòng và chìm sâu vào giấc ngủ.

Mark đứng đó, nhắm mắt, cố gắng thích ứng với sự tác động. Lần đầu tiên trong cuộc đời, anh biết được điều gì đó giống như sự đau đớn của trái tim... không phải đau đớn trong nỗi buồn khổ hay tình cảm lãng mạn, mà là sự tan vỡ mở lòng. Anh chưa bao giờ biết đến điều này trước đây, về nỗi khao khát một người khác ở bên với niềm hạnh phúc hoàn toàn.

Anh sẽ tìm ra một người mẹ cho Holly, người mẹ hoàn hảo. Anh sẽ tập hợp một nhóm người bao quanh cô bé.

Thông thường, đứa trẻ là kết quả của một gia đình. Tuy nhiên, trong trường hợp này, một gia đình sẽ là kết quả của một đứa trẻ.

CHƯƠNG BỐN.

Bốn đảo chính trong khu vực – San Juan, Orcas, Lopez, và Shaw – có thể qua lại được bởi những chuyến phà của bang Washington. Bạn có thể đậu xe của bạn trên phà, đến khu vực ghế ngồi ở khoang trên, và để chân bạn nghỉ ngơi trong suốt một giờ rưỡi từ đảo San Juan đến Anacortes trên đất liền. Mặt nước phẳng lặng và tầm nhìn ngoạn mục trong mùa hè cho đến hết mùa thu.

Maggie lái xe đến chuyến phà chót ở Friday Harbor, sau khi thả con chó của cô ở nhà nghỉ vật nuôi địa phương. Mặc dù chỉ mất nửa giờ cho chuyến bay đến Bellingham, cô thích đi phà hơn đi máy bay. Cô muốn ngắm nhìn những căn nhà bên bờ biển, cảnh vật ven biển của đảo, thỉnh thoảng những chú cá heo hoặc những nàng sư tử biển lười biếng lướt qua. Thường những đàn chim cốc nuôi có thể xuất hiện dọc theo những xoáy nước thủy triều, đen như hạt tiêu xay được tung rải từ máy nghiền tiêu.

Vì em gái cô sẽ đón cô ở chặng cuối của Anacortes, và cô không cần xe khi ở chung với gia đình, Maggie lên phà như khách bộ hành. Phương tiện vận chuyển là một chiếc phà bằng thép điều khiển điện tử có sức chứa một ngàn hành khách và tám mươi lăm chiếc xe, và di chuyển hơn mười ba hải lý một giờ.

Mang theo một túi xách vải, Maggie đi đến khu vực có rào chắn xung quanh của khoang hành khách chính. Cô đi dọc theo một trong những hàng ghế dài mênh mông đặt dọc bên sườn những ô cửa sổ bằng kính lớn. Chuyến phà sáng thứ sáu rất đông, với những hành khách đến Seattle vì công việc hoặc giải trí cuối tuần. Cô tìm thấy một cặp ghế dài đặt đối diện nhau. Một trong chúng đã bị chiếm cứ bởi một người đàn ông mặc quần kaki và áo thun polo màu xanh hải quân. Anh đang mê mải với một tờ báo, một vài chỗ trống bên cạnh anh.

“Xin thứ lỗi, chỗ này có...” Maggie bắt đầu, giọng cô tắt dần khi anh ngược nhìn cô.

Trước khi cô thấy thứ gì khác, cô thấy đôi mắt màu xanh pha lục của anh, cô cảm thấy một cú giật thót nóng bỏng, như thể trái tim cô bị giật điện.

Đó là Mark Nolan... mày râu nhẵn nhụi, ăn mặc đẹp, cực kỳ quyến rũ trong tính cách đàn ông tự nhiên của anh. Tập trung vào cô, anh đặt tờ báo sang một bên, đứng lên, một hành vi cổ điển làm cô luống cuống thậm chí còn nhiều hơn. “Maggie, em cũng đến Seattle sao?”

“Bellingham.” Cô nguyên rủa bản thân vì âm thanh nghe như hết hơi của mình. “Về thăm gia đình.”

Anh ra hiệu về chiếc ghế dài trước mặt anh. “Có một chỗ trống đấy.”

“Oh, tôi...” Maggie lắc đầu, liếc nhanh ra xung quanh họ, “Tôi không muốn quấy rầy sự riêng tư của anh.”

“Nó ổn mà.”

“Cám ơn, nhưng... Tôi không muốn làm chuyện máy bay với anh.”

Đôi mày sẫm màu của anh nhướng lên, “Chuyện máy bay?”

“Phải, khi tôi ngồi cạnh một người lạ trên máy bay, thỉnh thoảng tôi kết thúc bằng việc kể với anh ấy – hoặc cô ấy – những thứ tôi không bao giờ thú nhận ngay cả với bạn thân nhất của tôi. Nhưng tôi không phải hối tiếc vì tôi sẽ không bao giờ gặp lại người đó nữa.”

“Đây có phải là một chuyến bay đâu.”

“Nhưng cũng là sự vận chuyển.”

Mark Nolan đứng đó nhìn chăm chú xuống cô với tia sáng lấp lánh thích thú ve vuốt trong mắt anh. “Chuyến phà này không dài lắm. Em có thể tiết lộ bao nhiêu về mình được chứ?”

“Câu chuyện về toàn bộ cuộc đời tôi.”

Anh đánh vật với một nụ cười, như thể anh đã không có nó nhiều. “Hãy cho chúng ta một cơ hội. Ngồi với anh đi, Maggie.”

Một yêu cầu nhiều hơn một lời mời gọi. Nhưng cô thấy mình tuân theo. Đặt chiếc túi cuối tuần của cô trên sàn, cô ngồi xuống chiếc ghế dài đối diện anh. Khi cô vươn thẳng lưng, cô nhận ra ánh mắt anh di chuyển lướt qua cô nhanh và hiệu quả. Cô đang mặc một quần Jeans mỏng, áo thun trắng, và áo khoác bằng da thuộc màu đen.

“Nhìn em khác quá.” Anh nói.

“Đó là do tóc.” Ngượng ngập, Maggie chải những ngón tay cô xuyên qua mớ tóc thẳng, buông dài. “Tôi kéo thẳng nó mỗi khi đến thăm gia đình. Nếu không thì anh trai tôi sẽ đùa bỡn về nó, giật mạnh nó... Tôi là người

duy nhất trong gia đình có mái tóc xoăn. Tôi vừa cầu xin Trời không mưa. Ngay khi nó bị ướt...” Cô làm một cử chỉ mô phỏng sự nổ tung.

“Anh thích nó theo cả hai cách.” Lời khen được bày tỏ với sự thật thà trang nghiêm đến mức Maggie thấy vui thích nhiều hơn một ngàn lần so với sự tán tỉnh.

“Cám ơn anh. Holly thế nào?”

“Vẫn đang nói chuyện. Nhiều hơn mọi khi.” Anh ngừng lời, “Anh chưa có cơ hội để cám ơn em. Những gì em đã làm cho Holly...”

“Oh, không có gì đâu. Ý em là, em không thật sự làm gì hết.”

“Điều đó có rất nhiều ý nghĩa đối với bọn anh.” Ánh mắt anh khóa chặt mắt cô, “Em và gia đình sẽ làm gì vào cuối tuần này?”

“Chỉ là đi vợ vẫn. Nấu nướng, ăn, uống... Cha mẹ em có một căn nhà lớn ở Edgemoor, và khoảng một triệu đứa cháu. Em có bảy anh chị em.”

“Em là út?” Anh nói.

“Áp út thôi.” Cô buông một tiếng cười gây bối rối. “Gần đúng. Sao anh đoán ra được?”

“Em thoải mái, cười nhiều.”

“Anh thì sao? Lớn nhất? Giữa?”

“Lớn nhất.”

Maggie nghiên cứu anh một cách thẳng thắn. “Điều đó có nghĩa là anh thích tạo ra luật lệ, anh đáng tin cậy... nhưng thỉnh thoảng anh có thể là người-biết-tuốt.”

“Anh đúng trong phần lớn các lần.” Anh thú nhận một cách khiêm tốn.

Một tiếng cười lạo xạo trong cổ họng cô.

“Tại sao em mở gian hàng đồ chơi trên đảo?” Anh hỏi.

“Điều đó phần nào có diễn tiến tự nhiên. Em thường sơn vẽ đồ dùng cho trẻ em. Đó là cách em gặp chồng em. Anh ấy có một nhà máy sản xuất đồ nội thất chưa hoàn tất, nơi em mua những món đồ của em – những bộ bàn ghế tí hon, khung giường ngủ - nhưng sau khi chúng em cưới, em ngừng sơn vẽ một thời gian, bởi vì anh ấy... anh biết đấy, chứng ung thư. Và khi em bắt đầu làm việc trở lại, em muốn thử làm thứ gì đó khác. Thứ gì đó vui vẻ.”

Khi cô nhận ra rằng anh có ý hỏi về điều khác, có lẽ về Eddie. Cô chặn anh bằng một câu hỏi vội vã, “Còn anh làm gì?”

“Anh có một công việc kinh doanh chế biến café.”

“Giống như việc kinh doanh có nền tảng gia đình, hoặc là...”

“Anh có hai cộng sự, và một thiết bị ở Friday Harbor. Bọn anh có một thiết bị rang công nghiệp lớn có công suất khoảng một trăm pound một giờ. Có khoảng nửa tá thương hiệu café rang mà bọn anh bán với tên riêng, nhưng bọn anh cũng đặt đến vài giới hạn khác cho các đại lý ở trên đảo, cũng như ở Seattle, Lynnwood... và thậm chí một nhà hàng ở Bellingham.”

“Thật ư? Tên nó là gì?”

“Một nơi dành cho người ăn chay được gọi là Garden Variety.”

“Em thích nơi đó. Nhưng em chưa bao giờ thử café.”

“Sao không?”

“Em được khuyên như thế cách đây vài năm, sau khi đọc một bài báo nói rằng nó không tốt cho sức khỏe.”

“Nó gần như là một thứ thuốc tăng cường sinh lực.” Mark phản nộ nói, “Đầy đủ những chất chống oxi hóa và hóa chất có nguồn gốc thực vật. Nó làm giảm cho em một phần nguy cơ ung thư. Em không biết rằng từ “coffee” bắt nguồn từ tiếng Ả rập có nghĩa là “rượu vang của hạt” sao?

“Em không biết điều đó.” Maggie nói, mỉm cười. “Anh thường xuyên uống café, đúng không?”

“Mỗi buổi sáng.” Anh đáp. “Anh chạy đến máy pha café giống như anh lính quay trở về với tình yêu đã bỏ lỡ sau chiến tranh ấy.”

Maggie cười vui vẻ, nghĩ rằng anh có giọng nói tuyệt vời làm sao, trầm trầm nhưng sắc bén. “Anh bắt đầu uống từ khi nào?”

“Hồi trung học. Anh đang học cho một kỳ thi. Anh đã uống thử tách café đầu tiên vì cho rằng nó sẽ giúp anh tỉnh táo.”

“Anh thích điều gì về nó nhất ? Hương vị? Chất caffeine ?”

“Anh thích khởi đầu một ngày cùng với tin tức và rặng núi Jamaica Blue. Anh thích một tách vào buổi chiều trong khi phàn nàn về đội Mariners hoặc Seahawks. Anh thích nhận biết rằng trong một tách café, ta sẽ nhận được

hương sắc từ những nơi mà phần lớn ta chưa bao giờ nhìn thấy. Những ngọn đồi Tanzanian ở Kilimanjaro ... Đảo quốc Indonesia... Columbia, Ethiopia, Brazil, Cameroon... *(Không có Vietnam nhì!!!)* Anh thích việc một người lái xe tải cũng có thể có một tách café ngon y như của một tay triệu phú. Nhưng trên tất cả, anh thích nghi lễ của nó. Nó mang bạn bè lại với nhau, nó là một kết thúc tuyệt hảo cho bữa tối... và đôi khi, nó cảm dỗ một phụ nữ xinh đẹp tìm đến căn hộ của ta.”

“Café đâu thể làm được điều đó. Anh có thể cảm dỗ một phụ nữ chỉ bằng một ly nước lọc.” Ngay lập tức, mở tròn mắt, Maggie bịt tay lên miệng cô. “Em không biết tại sao em lại nói như thế nữa.” Cô nói qua khe của những ngón tay, xấu hổ và kinh ngạc.

Ánh mắt họ gặp nhau trong một thoáng náo động. Và rồi một nụ cười chạm trên vành môi anh, và Maggie cảm thấy trái tim cô đập quá sức dữ dội.

Mark lắc đầu ngụ ý không có vấn đề gì, “Anh đã được cho biết trước rồi mà.” Anh ra dấu về những thứ xung quanh họ. “Sự vận chuyển khiến em mất kèm chế.”

“Vâng.” Bị mê hoặc bởi đôi mắt xanh dương pha lục ấm áp của anh, Maggie đấu tranh để trở về mạch chuyện. “Chúng ta đang nói về điều gì nhỉ?... Oh!... Café . Em chưa bao giờ có café để nếm thử xem vị của nó có tốt như hương thơm của nó không.”

“Ngày nào đó anh sẽ mang cho em tách café tốt nhất anh từng có. Em sẽ lẽo đẽo theo sau anh khẩn nài cho thêm nhiều nước nóng lọc xuyên qua lớp cặn café Robusta cho xem.”

Khi Maggie cười, cô cảm nhận được rằng điều gì đó đã xảy ra bao phủ không gian quanh họ. Sự thu hút, cô nhận ra trong nỗi kinh ngạc. Cô đã

ngiht, bất luận thế nào cô cũng đã đánh mất khả năng này rồi. Cảm nhận rung động giới tính với một người khác.

Chuyến phà đã di chuyển. Cô thậm chí còn không lưu tâm đến còi hiệu. Động cơ mạnh mẽ truyền dẫn những rung động vào khung tàu, tiếng ì ầm đều đều lan tỏa suốt sàn tàu và những chỗ ngồi, đều đặn như nhịp tim đập.

Maggie nghĩ cô sẽ tìm kiếm sự thích thú qua quang cảnh khi họ đi qua eo biển, nhưng nó đã mất sức mạnh thường lệ của nó trong việc lôi cuốn cô. Cô nhìn trở lại vào người đàn ông đối diện, sức mạnh thoải mái của anh, đầu gối rộng và cánh tay dài dựa trên lưng ghế.

“Anh sẽ trải qua cuối tuần như thế nào?”

“Thăm một người bạn.”

“Cô gái ở trong cửa hàng với anh?”

Biểu hiện của anh trở nên cảnh giác, “Phải, Shelby.”

“Cô ấy thật xinh đẹp.”

“Cô ấy là như thế.”

Maggie biết rằng cô nên dừng lại ở đó. Nhưng sự hiếu kỳ về anh đã vượt xa hơn ranh giới thông thường. Khi cô cố gọi lên một hình ảnh về người phụ nữ biết kèm chế, hấp dẫn, tóc vàng – Shelby – Cô nhớ ra đã có ý nghĩ rằng họ trông rất hợp nhau. Giống như một cặp đôi trong quảng cáo nữ trang. “Có gì quan trọng giữa hai người không?”

Anh trầm tư. “Anh không biết nữa.”

“Hai người đã quen nhau bao lâu rồi?”

“Vài tháng.” Anh trầm mặc một chút trước khi nói thêm, “Từ tháng giêng.”

“Vậy anh phải biết rồi nếu như có gì hệ trọng chứ?”

Mark có vẻ bị xâu xé giữa phiền muộn và thích thú. “Bọn anh tốn thời gian để luận ra điều đó lâu hơn những người khác.”

“Có gì bỏ qua trong việc suy luận sao?”

“Nếu anh khắc phục được nỗi sợ bất diệt.”

“Em sẽ nói với anh về phương châm sống của em. Đó là một lời trích dẫn từ Emily Dickinson.”

“Anh không có phương châm nào hết.”

“Mọi người đều có một phương châm. Anh có thể mượn của em nếu anh muốn.”

“Nó là gì thế?”

“Mãi mãi bao gồm cả hiện tại.” Maggie ngưng lại, nụ cười của cô trở thành băng khuâng tiếc nuối, “Anh sẽ không lo lắng về mãi mãi... Thời gian trôi đi nhanh hơn anh mong đợi.”

“Phải.” Đầu đó trong giọng nói dịu dàng của anh có một dấu hiệu ảm đạm. “Anh đã phát hiện ra điều đó khi anh mất đi em gái.”

Cô trao cho anh một cái nhìn đồng cảm. “Anh có thân thiết với chị ấy không?”

Có một sự ngập ngừng kéo dài khó hiểu, “Nhà Nolan chưa bao giờ được ai gọi là một gia đình gắn bó. Giống như món thịt hầm. Người ta có thể lấy đi một vài thành phần mà vẫn tốt cho một mình họ, nhưng khi đặt họ ở chung với nhau lại là một điều kinh khủng.”

“Không phải tất cả thịt hầm đều tệ.” Maggie nói.

“Gọi tên một thứ tốt xem.”

“Mì ống và phô mai.”

“Đó đâu phải là thịt hầm.”

“Vậy, nó là gì?”

“Là một loại rau.”

Maggie vỡ òa trong tiếng cười. “Nỗ lực tốt đấy. Nhưng nó là món thịt hầm.”

“Nếu em nói như thế. Nhưng đó là món thịt hầm duy nhất anh thích. Tất cả những thứ khác mùi vị giống như em đặt chúng cùng với nhau để làm trống chạn thức ăn.”

“Em có công thức chế biến món mì ống và phô mai của bà em. Bốn loại phô mai. Và bánh mì nướng bóp vụn rắc bên trên.”

“Em sẽ làm nó cho anh vào lúc nào đó chứ?”

Dĩ nhiên điều đó sẽ không bao giờ xảy ra. Nhưng ý tưởng đó gây ra sức nóng xuất phát từ cổ lan tỏa đến từng chân tóc của cô. “Shelby sẽ không thích nó đâu.”

“Không. Cô ấy không ăn chất bột đường.”

“Ý của em là nấu ăn cho anh cơ.”

Mark không nói gì, chỉ nhìn ra ngoài cửa sổ với một biểu hiện không tập trung. Anh đang nghĩ đến Shelby? Mong gặp cô ấy sớm?

“Em sẽ dọn gì khi đó?” Anh hỏi sau một lúc yên lặng.

Nụ cười của Maggie vỡ thành trận cười. “Em sẽ dọn nó như là một món ăn chính với măng tây nướng đặt bên cạnh... có lẽ một ít cà chua và salad arugula” Dường như là mãi mãi kể từ khi cô làm thứ gì đó xa hơn bữa ăn đơn giản nhất cho bản thân, từ lúc việc nấu nướng cho một người hiếm khi đáng để bỏ công. “Em thích nấu nướng.”

“Chúng ta có điểm chung rồi.”

“Anh cũng thích nấu ăn sao?”

“Không, anh thích ăn.”

“Ai đang nấu ăn ở nhà anh vậy?”

“Em trai anh, Sam, và anh thay phiên nhau. Cả hai bọn anh là nỗi kinh hoàng.”

“Em có một câu hỏi: Cách nào trên thế giới khiến hai anh quyết định nhận nuôi Holly cùng nhau?”

“Anh biết anh không thể làm điều đó một mình. Nhưng không còn ai khác, và anh không thể để Holly cho những người xin con nuôi. Vì vậy anh ép buộc Sam giúp đỡ.”

“Không hối tiếc chứ?”

Mark lắc đầu ngay lập tức. “Mất đi người em gái là điều tệ nhất từng xảy đến với anh, nhưng việc có được Holly trong cuộc đời anh là điều tốt nhất. Sam cũng sẽ nói tương tự như vậy.”

“Đó có phải là những gì anh mong đợi không?”

“Anh không biết mình mong đợi điều gì. Bọn anh chấp nhận điều đó ngày qua ngày. Có những khoảnh khắc tuyệt vời... Lần đầu tiên Holly bắt được một con cá ở hồ Egg... hay một buổi sáng khi cô bé và Sam quyết định cùng xây một cái tháp bánh quế với chuối và kẹo dẻo trong bữa điểm tâm... Em có thể nhìn thấy căn bếp. Nhưng có một dịp khác, khi bọn anh đến một nơi nào đó và trông thấy một gia đình...” Anh ngập ngừng, “Và anh thấy điều đó trên mặt Holly, tự hỏi liệu bọn anh có giống như thế hay không.”

“Bọn anh **là** một gia đình.”

“Hai ông bác và một đứa nhỏ sao?”

“Phải, đó là một gia đình.”

Khi họ tiếp tục chuyện trò, không biết bằng cách nào nó trượt vào sự thoải mái êm dịu, một cuộc phiến đàm không có mục tiêu rõ ràng của những người bạn lâu năm, cả hai cứ để câu chuyện tự do trôi dạt.

Cô kể với anh những thứ như là việc phải sống trong một gia đình lớn - Những cuộc đua tranh không có hồi kết về nước nóng, về sự quan tâm, về sự riêng tư. Nhưng ngay cả với những cuộc cãi cọ âm ỉ và sự ganh đua, anh em cô vẫn bộc lộ sự trù mến và hạnh phúc, và quan tâm lẫn nhau. Vào lúc Maggie học lớp bốn, cô đã biết cách nấu bữa tối cho mười người. Cô chẳng có gì để mặc ngoài đồ mặc thừa và chưa từng nghĩ ngợi gì về điều đó. Điều duy nhất cô thật sự nhớ là sự chiếm hữu đó luôn bị mất hoặc bị phá vỡ. “Anh phải kiếm một nơi anh không thể cho phép điều đó xảy ra nữa.” Cô nói, “Vì thế, ngay khi còn là một cô gái nhỏ, em đã phát triển một sự gắn bó giống như tín đồ Phật Tử với những đồ chơi của em. Em rất khá khi làm điều đó.”

Cho dù Mark khá đông dài khi thảo luận về gia đình anh, vẫn có vài tiết lộ sơ sài. Maggie thu thập được rằng những bậc phụ huynh nhà Nolan mê mải với cuộc chiến riêng tư của họ trong hôn nhân, trong khi con cái của họ chịu đựng sự hủy hoại tương tự. Những kỳ nghỉ lễ, những dịp sinh nhật, những ngày kỷ niệm của gia đình – tất cả được đặt trên vũ đài cho sự đối đầu thường nhật.

“Bọn anh ngừng kỷ niệm lễ giáng sinh khi anh mười bốn.” Mark kể với cô.

Đôi mắt của Maggie mở rộng, “Tại sao?”

“Bắt đầu vì một cái vòng tay mẹ anh nhìn thấy khi bà ra ngoài với Victoria. Nó nằm bên trong cửa sổ của cửa hàng, rồi họ đi vào bên trong, và bà cố thử đeo nó, bà nói với Vick là bà phải có nó. Họ trở về nhà đầy kích động, và từ lúc đó, tất cả những gì bà nói đến là bà muốn có chiếc vòng đó trong mùa giáng sinh biết bao nhiêu. Bà đưa cho Cha thông tin về nó, và kiên trì yêu cầu ông thực hiện, khi nào ông sẽ đến để mua nó, và nó là một thỏa thuận vĩ đại như thế nào. Rồi buổi sáng ngày giáng sinh đến, và không có cái vòng tay nào hết.”

“Ông ấy đã thay thế bằng cái gì?” Maggie hỏi, thích thú và kinh hoàng.

“Anh không nhớ. Một máy xay hoặc thứ gì đó. Dù sao đi nữa, Mom đã giận dữ đến nỗi bà tuyên bố sẽ không bao giờ có lễ giáng sinh gia đình lần nào nữa.”

“Không ư?”

“Không. Anh nghĩ bà có nói gì đó bào chữa, vậy thôi. Và bọn anh yên tâm. Từ lúc đó, bọn anh đi theo những đường lối riêng vào giáng sinh, tham dự ngày lễ ở nhà bạn bè, hoặc đi xem phim hoặc làm thứ gì đó.” Nhìn về mặt của cô, anh cảm thấy cần nói thêm, “Điều đó thật sự tốt. Giáng sinh không bao giờ mang ý nghĩa mà nó được gán cho, đối với bọn anh. Nhưng đây là phần lạ lùng của câu chuyện : Victoria cảm thấy tồi tệ về toàn bộ những điều xảy ra đến nỗi cô ấy buộc Sam, Alex và anh hỗ trợ cô ấy và mua chiếc vòng làm quà tặng sinh nhật Mẹ. Tất cả bọn anh làm việc và tiết kiệm cho điều đó, và Vick bọc chúng lại trong tờ giấy hoa đẹp mắt cùng với một cái tô lớn. Và khi Mẹ mở nó, bọn anh mong đợi vài đáp ứng thành công – nước mắt vui thích hay thứ gì đó tương tự. Nhưng thay vì thế... làm như bà ấy không hề nhớ về cái vòng một chút nào, bà nói, “Đẹp đấy.” và “Cám ơn.” Chỉ có vậy. Và anh chưa từng thấy bà đeo nó lần nào.”

“Vì vấn đề chưa bao giờ là về chiếc vòng.”

“Vậy à.” Anh trao cho cô một cái nhìn giam hãm. “Bằng cách nào em biết điều đó?”

“Phần lớn những duyên cớ khiến một cặp tranh cãi không thật sự vì thứ họ đấu tranh; có một lý do sâu xa hơn nguyên nhân tranh cãi.”

“Khi anh tranh cãi với ai đó, luôn là vì thứ anh đang tranh cãi. Anh nông cạn theo cách đó.”

“Anh và Shelby tranh cãi về điều gì?”

“Bọn anh không có.”

“Hai người chưa bao giờ tranh cãi về bất kỳ điều gì sao?”

“Điều đó không tốt à?”

“Không, không, không chút nào.”

“Em nghĩ điều đó không tốt.”

“Ồ... em đoán nó còn tùy thuộc vào nguyên do. Không có cuộc xung đột nào vì anh tình cờ đồng ý với mọi thứ? Hoặc bởi vì không ai trong hai người chú tâm đến mối quan hệ?”

Mark cân nhắc điều đó. “Anh sẽ kiếm một cuộc chiến với cô ấy ngay khi anh đến Seattle và sẽ tìm ra.”

“Làm ơn, đừng làm thế.” Maggie nói, cười lớn.

Dường như họ chỉ vừa mới nói chuyện với nhau mười hay mười lăm phút, nhưng rồi cuộc Maggie nhận ra người ta đã gom góp đồ dùng cá nhân và chuẩn bị cập bến Anacortes. Chuyến phà đã vượt qua eo biển Rosario. Một hồi kèn thê lương đẩy cô vào ý thức rằng một giờ rưỡi đã trôi qua với tốc độ khó tin. Cô cảm thấy bản thân thoát ra khỏi điều gì đó giống như sự thôi miên. Và cô kín đáo suy ngẫm rằng cuộc du ngoạn bằng phà đến Anacortes thú vị hơn bất kỳ thứ gì cô đã làm trong nhiều tháng. Có lẽ nhiều năm.

Đứng lên, Mark nhìn xuống cô với một nụ cười gần như ve vuốt. “Này...” Chất giọng êm ái của anh gợi lên một cảm giác thân mật bò râm ran dọc theo phía sau cổ cô. “Em nói chuyển phà trở về vào chiều chủ nhật, phải không?”

Cô cũng đứng lên, không thể chịu đựng cảm nhận về anh, ý thức của cô muốn lôi kéo những chi tiết về anh : Hơi ấm của làn da anh bên dưới lớp áo sơ mi bằng cotton,... những lọn tóc sẫm màu trên mái tóc anh, mượt mà như những sợi ru-băng, loăn xoăn nhẹ nhàng áp vào vùng da màu đồng ở cổ anh...

“Chắc chắn.” Cô trả lời câu hỏi của anh.

“Em sẽ đi chuyển phà hai-bốn mươi lăm hay chuyển bốn-ba mươi?”

“Em chưa biết.”

Mark gật đầu, bỏ qua.

Khi anh rời khỏi, Maggie nhận ra một cảm giác vui thích đáng lo ngại len lỏi vào cùng với sự khao khát. Cô nhắc nhở bản thân rằng Mark Nolan ở ngoài giới hạn. Và cô cũng vậy. Không chỉ vì cô hoài nghi sức mạnh bản thân trong việc lôi cuốn anh, mà còn vì cô chưa sẵn sàng cho loại mạo hiểm mà anh đại diện.

Cô sẽ chẳng bao giờ sẵn sàng cho điều đó.

Vài loại mạo hiểm mà bạn chỉ đủ sức đương đầu một lần trong đời.

CHƯƠNG NĂM.

Lớn lên trong vùng Edgemoor lân cận của Bellingham, Maggie và các anh chị em đã thám hiểm những đường mòn của vùng núi Chuckanut và chơi đùa dọc theo bãi biển của vịnh Bellingham. Vùng phụ cận yên tĩnh trao tặng cho họ cảnh trí về cả đảo San Juan và vùng núi đồi Canadian. Nó cũng nằm cạnh Fairhaven, nơi bạn có thể xem lướt qua những cửa hàng đồ đạc và những phòng tranh, hoặc ăn trong những nhà hàng, nơi những người phục vụ luôn kể với bạn về mẻ cá tươi nhất và nơi bạn có thể mua chúng.

Bellingham sống cùng với biệt danh của nó “Thành phố của sự phấn khích êm dịu.” Nó không trịnh trọng, mà thoải mái, một nơi bạn có thể lập dị như bạn muốn và bạn sẽ luôn tìm thấy người bầu bạn. Những chiếc xe hơi được dán đủ mọi loại nhãn nổi tiếp nhau. Những dấu hiệu xung đột từ những bãi cỏ giống như nụ hoa mùa xuân. Bất kỳ loại tín nhiệm nào cũng sẽ được chịu đựng miễn là bạn đừng huyênh hoang về nó.

Sau khi em của Maggie, Jill, đón cô từ Anacortes, họ đến quận Fairhaven nổi tiếng để ăn trưa. Vì Maggie và Jill là hai chị em nhỏ nhất trong gia đình Norris, chỉ hơn kém nhau một tuổi rưỡi nên họ rất gần gũi nhau. Họ cùng trải qua hệ thống trường học cách nhau một lớp, tham dự những buổi cắm trại giống nhau, chia sẻ những cuộc hội họp tương tự về thần tượng tuổi teen. Jill là phù dâu danh dự trong đám cưới của Maggie, và cô ấy đã yêu cầu Maggie làm mệnh phụ danh dự cho đám cưới sắp tới của cô ấy với một anh lính cứu hỏa địa phương, Danny Stroud.

“Em vui mừng khi chúng ta lấy cặp được chút thời gian riêng tư cùng nhau.” Jill nói khi họ chia sẻ món tapas (*một món ăn mặn của Spanish*) ở tiệm Flats, một nhà hàng Tây Ban Nha nhỏ với những khung cửa sổ ngoại cỡ đẹp như tranh vẽ và khoảng sân be bé được giới hạn bằng những hộp hoa. “Ngay khi em đưa chị đến nhà của cha mẹ, chị sẽ bị vây kín và em không

thể nói chuyện với chị được chút nào nữa. Ngoại trừ đêm mai, chị sẽ phải bỏ chút ít thời gian để gặp gỡ một người.”

Maggie ngừng lại khi đang nhắc ly sangria (*loại nước uống làm bằng rượu vang pha hoa quả của Spanish*) lên môi. “Ai cơ?” Cô thận trọng hỏi, “Tại sao?”

“Một người bạn của Danny.” Giọng của Jill cố tình ra vẻ hững hờ, “Một anh chàng rất đáng yêu, rất ngọt ngào...”

“Chị hỏi về anh ta sao?”

“Không, em muốn nói điều đó với chị trước, nhưng...”

“Tốt. Chị không muốn gặp anh ta.”

“Tại sao? Chị bắt đầu gặp gỡ ai đó khác rồi sao?”

“Jill. Bộ em quên mất lý do chị đến Bellingham cuối tuần này rồi sao? Đó là ngày giỗ thứ hai của Eddie. Điều cuối cùng chị muốn làm là gặp gỡ một ai đó.”

“Em nghĩ đây là thời điểm hoàn hảo. Đã hai năm rồi. Em đoán chắc chị đã không hẹn hò kể từ khi Eddie ra đi, đúng không?”

“Chị chưa sẵn sàng.”

Cuộc thảo luận của họ bị cắt ngang khi người bồi bàn mang đến một Bayona Sandwich, một món thịt nướng với nước sốt tiêu và phô mai trên bánh mì theo kiểu nhà quê có vỏ giòn. Nó luôn được cắt làm ba phần, khúc giữa bỏ dĩa, có mùi khói và ngon hơn hết thảy.

“Làm sao chị biết được khi nào chị sẵn sàng?” Jill hỏi, sau khi người bồi bàn đi khỏi. “Chị có đồng hồ để do sự phai nhạt hay thứ gì khác sao?”

Maggie nhìn chăm chú vào cô ấy với sự yêu mến phát cáu lên được, vươn tay lấy miếng bayona sandwich.

“Em biết hàng đông những anh chàng độc thân đáng yêu ở Bellingham.” Jill tiếp tục, “Em có thể sắp đặt cho chị một cách dễ dàng. Và chị đến Friday Harbor, lặn mất tăm. Ít ra chị có thể mở một quán bar hoặc một cửa hàng đồ dùng thể thao, nơi chị còn có thể gặp gỡ ai đó. Nhưng một cửa hàng đồ chơi ư?”

“Chị yêu cửa hàng của chị. Chị yêu Friday Harbor.”

“Nhưng chị có hạnh phúc không?”

“Chị có.” Maggie nói trầm tư, sau khi dùng hết một mảnh sandwich thơm ngon. “Chị thật sự ổn mà.”

“Tốt. Bây giờ là lúc chị phải tiếp tục cuộc đời của chị. Chị chỉ mới hai mươi tám, và chị phải mở lòng cho khả năng tìm thấy một ai đó.”

“Chị không muốn hẹn hò nữa. Cơ hội để tìm thấy một tình yêu thật sự là một phần tỷ. Chị đã có một lần, và không cách gì nó lại có thể xảy đến một lần nữa.”

“Chị biết rõ điều chị cần sao? Một bạn trai tạm thời”

“Tạm thời ư?”

“Phải, giống như khi chị có bằng lái xe tạm thời ấy, chị có thể trau dồi kỹ năng trước khi chị có bằng lái thật sự. Đừng lo lắng về việc tìm một anh

chàng có quan hệ nghiêm túc với... chỉ cần kiếm ai đó vui vẻ để giúp chị vui sống trở lại.”

“Chị đoán điều đó mang đến cho chị người hẹn hò ở tầng lớp C?” Maggie nói, điều cốt. “Có lẽ chị sẽ làm điều đó trong khi không được hộ tống bởi cha mẹ hay người giám hộ chẳng?”

“Chắc chắn rồi.” Jill nói. “Miễn là chị thực hành việc lái xe an toàn.”

Sau bữa ăn trưa, họ dừng lại ở tiệm Rocket Donuts theo sự khẳng khẳng của Maggie. Cô đặt những chiếc bánh doughnuts chọn lọc, gồm những chiếc bánh hình chữ nhật phủ đường của cây thích và trên mặt là những mảnh thịt ba rọi xông khói, những chiếc bánh doughnut vỏ cứng với những khoanh bánh nướng Oreo, và những chiếc bánh doughnut ngọt chiên vàng phủ chocolate Guittard.

“Những cái đó dành cho ba, dĩ nhiên rồi.”

“Phải.”

“Mẹ sẽ giết chị mất.” Jill nói, “Bà đang cố giảm bớt mức Cholesterol của ông ấy.”

“Chị biết. Nhưng ba đã viết thư cho chị sáng nay, khẩn nài chị mang đến cho ông một hộp.”

“Chị là người được phép. Maggie”

“Chị biết. Đó là lý do tại sao ba yêu chị nhất.”

Lối vào dài dẫn đến ngôi nhà bị tắc nghẽn bởi nửa tá xe, ba phần tư acre nhưng nhúc nhúc những đứa trẻ. Một vài đứa trong bọn chúng chạy đến với

Maggie. Một đứa khoe với cô một chiếc răng bị mất, một đứa cố lôi kéo cô vào trò chơi cút bắt. Cười vui vẻ, Maggie hứa sẽ chơi với chúng sau đó.

Vào trong nhà, Maggie đến bếp, nơi mẹ cô và các anh chị em ruột cùng vợ, chồng của họ đang nấu bếp. Cô hôn mẹ, một phụ nữ gợi tình nhưng gọn gàng, với mái tóc ngắn chấm vai màu xám bạc và một nước da tuyệt đẹp không cần trang điểm. Bà đang mặc chiếc tạp dề in dòng chữ : ***Nhìn hết thấy, nghe hết thấy, làm hết thấy, tuy không thể nhớ hết thấy.***

“Cái đó không phải dành cho ba con, đúng không?” mẹ cô hỏi, với một cái nhìn nghiêm khắc vào hộp bánh doughnut.

“Nó đầy cần tây và que carrot.” Maggie nói, “Cái hộp chỉ để trình diễn.”

“Ba con đang ở phòng sinh hoạt chung.” Mẹ cô nói, “Cuối cùng chúng ta đã có được âm thanh nổi, và ông ấy dính chặt lấy cái TV từ lúc đó. Ông ấy nói bây giờ những tiếng súng nghe có vẻ thật.”

“Nếu đó là những gì ba muốn, con chỉ cần chở ba đến Tacoma.” Một trong những người anh của cô nói.

Maggie cười toe toét khi cô đi vào phòng sinh hoạt chung.

Cha cô đang chiếm cứ một góc chiếc sofa vuông vĩ đại, với một đứa trẻ đang ngủ trong lòng. Khi Maggie đi vào phòng, ánh mắt ông chiếu ngay vào hộp bánh doughnut trên tay cô. “Con gái yêu quý của ba.” Ông nói.

“Chào ba.” Maggie nghiêng người hôn lên đầu ông và đặt hộp bánh vào lòng ông.

Cha cô lục lọi khắp hộp, tìm chiếc doughnut thịt xông khói phủ đường cây thích, và bắt đầu ăn ngẫu nhiên với biểu hiện vui thích. “Đến ngồi bên

cạnh ba này. Và giữ đứa trẻ... Ba cần hai tay cho việc này.”

Cẩn thận, Maggie giữ lấy thân thể ấm áp đang say ngủ của đứa trẻ ngả vào vai cô. “Thằng bé của ai thế?” Cô hỏi, “Con không nhận ra đứa trẻ này.”

“Ba chẳng có ý tưởng nào hết. Ai đó đã trao nó cho ba.”

“Nó có phải là cháu của ba không?”

“Có thể”

Maggie trả lời những câu hỏi về cửa hàng, và việc gần nhất xảy ra ở Friday Harbor, và về việc cô có gặp gỡ ai đó thú vị gần đây hay không. Cô do dự đủ lâu để khiến mắt ông sáng lên thích thú.

“Aha. Anh ta là ai? Và anh ta làm gì?”

“Oh, không có ai. Anh ấy... Không có gì. Anh ấy đã bị bắt giữ mất rồi. Con đã trò chuyện với anh ấy trên chuyến phà về đây.” Cảm thấy đứa bé co giật trong giấc ngủ, cô đặt tay lên phần lưng bé nhỏ của nó, dỗ dành nó bằng những cú xoa vòng tròn, “Con nghĩ con tình cờ có phần tán tỉnh anh ấy.”

“Điều đó không tốt sao?”

“Có lẽ không, nhưng nó khiến con băn khoăn...Làm sao con biết được khi nào con sẵn sàng hẹn hò lần nữa?”

“Ba sẽ nói việc tự nguyện tán tỉnh là một dấu hiệu.”

“Con cảm thấy khó hiểu về điều đó. Con bị anh ấy lôi cuốn cho dù anh ấy chẳng có gì giống với Eddie.”

Eddie, trước khi bệnh, là một người tinh nghịch, vui vẻ, vô tư lự. Người đàn ông mà cô ở cùng buổi sáng hôm nay thì u uẩn, trầm lặng, với sự dè dặt, dấu hiệu của cảm xúc sâu lắng mãnh liệt. Cô không thể ngừng tưởng tượng, trong một góc thẳm kín nhất của tâm hồn cô, về sự thân mật mang tính thể chất với anh, và nó xáo động mãnh liệt đến mức làm cô hoang mang. Và cho đến lúc này, điều đó vẫn còn phần nào tác động. Cô nhớ lại cô từng mong muốn Eddie vì anh mang lại cho cô sự an toàn. Nhưng bây giờ, cô nhận ra bản thân mình mong muốn Mark Nolan vì lý do đối nghịch hoàn toàn.

Hạ thấp đầu, Maggie hôn đứa trẻ đang say ngủ trong cánh tay cô. Đứa trẻ dễ bị thương tổn nhưng rắn chắc dựa sát vào cô, làn da của nó mượt mà kỳ lạ ấm áp và phủ đầy lông tơ. Cô thoáng nhớ những ngày phù du cuối cùng trong cuộc đời Eddie, khi hoàn toàn tuyệt vọng, cô đã ao ước có một đứa trẻ với anh. Bất kỳ cách nào để giữ lại được một phần của anh ở lại cùng cô.

“Cứng à.” Cha cô nói, “Ba không bao giờ cho qua những gì con đã có với Eddie. Ba không biết khi nào tiến trình đau thương đó kết thúc, hay bằng cách nào mà cuối cùng con biết được khi nào con sẵn sàng tiến lên. Nhưng có một điều ba chắc chắn : Anh chàng kế tiếp sẽ khác biệt.”

“Con biết. Con biết điều đó. Con cho rằng điều đang làm con phiền muộn là nhận ra rằng **con** đã thay đổi.”

Cha cô trao cho cô một cái nhìn gần như nghiêm nghị, như thể lời bình luận làm ông ngạc nhiên. “Dĩ nhiên là con đã. Làm sao mà con có thể không chứ?”

“Một phần trong con không muốn thay đổi. Một phần trong con muốn ở lại cùng người tương tự Eddie.” Cô ngừng lại khi cô trông thấy biểu hiện của cha cô. “Có điên rồ quá không? Ba có nghĩ con cần đến bác sĩ trị liệu tâm lý không?”

“Ba nghĩ con cần ra ngoài hò hẹn. Mặc quần áo đẹp, thích thú với một bữa ăn tự do. Trao cho ai đó một nụ hôn mỗi đêm.”

“Nhưng khi con từ bỏ việc làm góa phụ của Eddie, ai sẽ nhớ đến anh ấy? Giống như lại đánh mất anh ấy một lần nữa vậy.”

“Con yêu.” Giọng cha cô ôn hòa và dịu dàng, “Con học được nhiều từ Eddie. Có những thứ về cậu ta đã làm con thay đổi tốt hơn... Đó là cách cậu ta ra đi. Cậu ta sẽ không bao giờ bị quên lãng.”

...

“Em rất tiếc.” Shelby nói, khi Mark mang cho cô một tách trà nóng. Cô co tròn trên ghế sofa được bọc một lớp vỏ ghế dài bằng len cashmere màu xám. Cô định nói một điều khác, nhưng thay vì thế lại bật ra một cái hắt hơi dữ dội.

“Ồn mà.” Mark nói, ngồi bên cạnh cô.

Kéo một mảnh khăn giấy từ trong hộp, Shelby hỉ mũi. “Em hy vọng chỉ là chứng dị ứng. Em hy vọng anh sẽ không bị lây bệnh. Anh không phải ở lại với em. Hãy tự cứu mình.”

Mark cười với cô. “Phải nhiều hơn vài con vi trùng mới dọa được anh.” Mở lọ thuốc, anh lắc ra hai viên và trao nó cho cô.

Shelby cầm chai nước trên chiếc bàn café, uống những viên thuốc, và nhăn mặt, “Chúng ta sắp tham dự một bữa tiệc lớn đến thế.” Cô nói một cách thiếu não. “Janya có một căn hộ dễ chịu nhất Seattle, và em định giới thiệu anh với mọi người.”

“Em có thể giới thiệu anh sau mà.” Mark kéo mền đắp cho cô. “Trong lúc này, hãy tập trung vào việc trở nên tốt hơn. Anh thậm chí còn để cho em giữ cái remode.”

“Anh thật ngọt ngào.” Thở dài, Shelby ngả người dựa vào anh và hỉ mũi lần nữa. “Quá nhiều cho một cuối tuần nóng bỏng.”

“Quan hệ của chúng ta có ý nghĩa nhiều hơn là sex.”

“Thật vui khi nghe anh nói như thế.” Ngừng lại, cô nói thêm, “Điều đó xếp thứ ba trong danh sách.”

Mark chuyển kênh truyền hình cáp một cách chậm rãi. “Danh sách nào?”

“Em sẽ không nói cho anh biết đâu. Nhưng gần đây, em đã đọc một danh sách về năm dấu hiệu mà một người đàn ông đã sẵn sàng với chữ C.”

Mark ngừng chuyển kênh. “Chữ C?” Anh ngây ra hỏi.

“Trách nhiệm (*Commitment*). Và cho đến lúc này, anh đã làm ba điều trong danh sách về những điều mà một người đàn ông thực hiện khi anh ta đã sẵn sàng nhận lãnh trách nhiệm.”

“Oh.” Anh nói thận trọng, “Điều số một là gì?”

“Anh đã thấy mệt mỏi với những câu lạc bộ đêm và những quán bar.”

“Thực ra anh chưa bao giờ thích câu lạc bộ về đêm.”

“Điều thứ hai. Anh giới thiệu em với gia đình và bạn bè. Thứ ba, anh vừa mới cho biết anh nghĩ về em nhiều hơn một cách thỏa mãn sex.”

“Điều thứ tư và thứ năm là gì?”

“Em không thể nói với anh.”

“Tại sao không?”

“Bởi vì nếu em nói với anh, anh có thể không làm chúng.”

Mark cười và trao cho cô chiếc remode, “Tốt, vậy hãy nói cho anh biết nếu anh làm nhé. Anh ghét bỏ lỡ điều gì.” Anh quàng tay quanh cô trong khi cô xem bộ phim theo yêu cầu.

Những lần yên lặng giữa họ thường dễ chịu, nhưng lần này thì căng thẳng, dò hỏi. Mark nhận ra Shelby đã trao cho anh một khe hở. Cô ấy muốn đặt một biến số trong mối quan hệ của họ, thảo luận về nơi họ nên hướng đến.

Trở trêu thay, đó cũng chính là điều anh muốn đặt ra vào ngày cuối tuần này. Có mọi lý do trên thế giới cho anh để cam kết với Shelby và nói với cô rằng anh có ý định nghiêm túc. Bởi vì anh đã như thế.

Nếu hôn nhân với Shelby cũng giống như việc hò hẹn với cô, đó là những gì anh muốn. Không say mê, không la hét, không tranh cãi. Sự mong đợi của anh về toàn bộ mọi thứ là biết lẽ phải. Anh không tin vào số mệnh hoặc tình yêu lớn đã được định trước. Anh muốn một người phụ nữ bình thường, tử tế, giống như Shelby, chỉ có vài sự bất ngờ với họ, họ sẽ trở thành cộng sự.

Họ sẽ là một gia đình. Vì Holly.

“Shelby.” Anh nói, và cần phải thông cổ họng anh, vì nó bắt đầu thít chặt lại trước khi anh có thể tiếp tục. “Em nghĩ gì về... việc dành riêng cho nhau?”

Cô quay người trong cánh tay anh để nhìn vào anh, “Ý anh là anh và em chính thức trở thành một cặp? Không gặp gỡ người nào khác?”

“Phải.”

Shelby cười trong sự hài lòng, “Anh vừa thực hiện điều thứ tư.” Cô nói, và dựa lưng sát vào anh.

CHƯƠNG SÁU.

Như bất kỳ ai thân thuộc với hệ thống phà của bang Washington đã biết, sự trì hoãn chuyển phà có thể xảy ra bất kỳ lúc nào với đủ loại lý do, bao gồm biến động, thủy triều rút, tai nạn do lưu thông trên phà, cứu thương khẩn cấp, hoặc bảo dưỡng. Thật không may, một sự “cần thiết duy tu cho tính năng an toàn hàng hải” đã được đề xuất như một lý do để trì hoãn cho lộ trình chiều chủ nhật.

Đến sớm một giờ để kiếm một chỗ đậu xe thơm mát trong hàng dài xe cộ chờ ở đường xuống bến phà, Mark đã rời đi với cả đồng thời gian để giết và chẳng có việc gì để làm. Những người khác cũng đang rời khỏi xe, để những con chó của họ bên ngoài, lang thang đến tòa nhà đón khách để kiếm

những món ăn nhẹ hoặc vài tờ báo. Bầu trời u ám và đầy sương, thỉnh thoảng một giọt mưa lạnh buốt vỡ tung qua làn sương mù.

Cảm giác bồn chồn và ủ dột, Mark đi thẳng đến nhà đón khách. Anh đang đói. Shelby đã không cảm thấy muốn ra ngoài ăn điểm tâm vào sáng hôm đó, và tất cả những gì cô ấy có trong căn hộ là ngũ cốc.

Anh đã có một cuối tuần dễ chịu với Shelby. Họ ở bên nhau, nói chuyện và xem phim, và vào tối thứ bảy họ đã cùng ăn thức ăn Tàu giao tận nhà.

Một làn gió nhẹ thổi từ hướng eo biển Rosario, mang đến hương vị biển mặn tinh khiết, len vào cổ chiếc áo khoác nhẹ của anh giống như những ngón tay lạnh lẽo. Một cơn rùng mình chạy dọc cổ anh. Anh hít thật sâu không khí biển, muốn ở nhà, muốn... điều gì đó.

Bước vào nhà đón khách, Mark bước thẳng đến quầy café, và thấy một người phụ nữ đang kéo lê một chiếc túi cuối tuần đến gần máy bán hàng tự động. Nụ cười dần rộng bờ môi anh, khi anh thấy cái đuôi dài của mái tóc đỏ.

Maggie Conroy.

Những suy nghĩ về cô đã ẩn nấp trong trí óc anh suốt mấy ngày cuối tuần. Trong những lúc nhàn rỗi, viễn cảnh bằng cách nào hoặc khi nào anh có thể gặp lại cô lần nữa đã chập chờn trong những vòng xoáy thành thói. Sự hiếu kỳ của anh hướng về cô không hề ngừng nghỉ. Cô thích ăn gì trong bữa điểm tâm? Cô có con thú nuôi nào không? Cô có thích bơi không? Anh đã cố lờ đi những câu hỏi này, nhưng càng lờ đi thì lại càng khiến cho nó trở nên dai dẳng hơn.

Anh tiến lại gần Maggie từ bên cạnh, nhận thấy vẻ tư lự khắc hình chữ V giữa đôi chân mày màu gụ, khi cô nghiêng cứu những món hàng chứa đựng

trong máy bán hàng tự động. Nhận ra sự hiện diện của anh, cô ngược nhìn lên. Nguồn năng lượng vui vẻ, hoạt bát mà anh nhớ đã đổi chỗ cho sự mong manh xuyên thẳng vào trái tim anh. Anh chợt thấy cảnh giác trước sức mạnh trong sự đáp ứng của anh đối với cô.

Điều gì đã xảy ra trong những ngày cuối tuần? Cô đã ở cùng gia đình cô. Có sự tranh luận nào chẳng? Một rắc rối?

“Em sẽ không muốn thứ gì trong những món đó đâu.” Anh hất đầu về hướng những thực phẩm tạp nhạp sắp xếp bên trong tủ kính.

“Tại sao không?”

“Không có thứ nào trong cái máy bán hàng tự động đó có hạn sử dụng hết.”

Maggie xem xét cẩn thận những vật trưng bày như thể xác minh lại lời tuyên bố của anh. “Thật hoang đường rằng những chai Twinkies có hạn dùng kéo dài mãi mãi.” Cô nói. “Chúng chỉ được lưu giữ đến hai mươi lăm ngày.”

“Ở nhà anh chúng có tuổi loại thải khoảng ba phút.” Anh nhìn vào đôi mắt sẫm màu của cô. “Đi ăn trưa với anh nhé? Chúng ta có ít nhất hai giờ, theo lời nhân viên điều hành bến phà.”

Sự do dự khá lâu tiếp theo sau đó. “Anh muốn ăn ở đây sao?” Cô hỏi.

Mark lắc đầu. “Có một nhà hàng dưới phố. Chỉ hai phút đi bộ thôi. Chúng ta sẽ xếp túi của em vào xe anh.”

“Không có gì sai với việc ăn trưa hết.” Maggie nói, như thể cô cần đồ dành bản thân.

“Anh làm việc đó gần như mỗi ngày.” Mark vươn tới túi xách của cô. “Để anh mang nó cho em.”

Cô đi theo sau anh rời khỏi tòa nhà đón khách. “Ý em là hai chúng ta ăn trưa. Cùng nhau. Tại cùng một bàn.”

“Nếu em muốn, chúng ta có thể ngồi ở những chiếc bàn riêng rẽ.”

Anh nghe tiếng cười cuộn lên trong cổ họng cô. “Chúng ta ngồi cùng bàn.” Cô nói dứt khoát, “Nhưng không nói chuyện.”

Khi họ đi bộ dọc theo lề đường, sương mù dày đặc đã chuyển thành một cơn mưa bụi, không gian trắng xóa và ẩm ướt. “Thật giống như đang đi xuyên qua một đám mây.” Maggie nói, hít những hơi thở sâu. “Khi em còn nhỏ, em thường nghĩ rằng những đám mây phải có hương vị tuyệt vời nhất. Một ngày, em yêu cầu một tô mây trời cho món tráng miệng. Mẹ em đặt một ít kem trong một cái đĩa.” Cô cười, “Và nó tuyệt vời đúng như em đã hình dung nó như thế.”

“Vào lúc đó, em không biết đó chỉ là kem thôi sao?” Mark hỏi, bị mê hoặc bởi cách sương mù đã gây ra những lộn tóc xoắn quanh gương mặt cô.

“Oh, phải. Điều đó không quan trọng, dù vậy... ý tưởng về nó cũng đáng kể đến.”

“Anh gặp rắc rối trong việc cố gắng tìm ra nơi để vạch ra những giới hạn cho Holly.” Mark nói, “Trong lớp học, cô bé được dạy rằng khủng long là có thật. Bọn chúng cũng viết thư cho ông già Noel. Anh không biết nói với Holly như thế nào về cái gì có thật, cái gì không có thật ”

“Cô bé đã hỏi về ông già Noel chưa?”

“Rồi.”

“Anh đã nói gì với cô bé?”

“Anh nói anh không quyết định chọn cách nào, nhưng nhiều người tin vào ông ấy, vì vậy cũng ổn nếu cô bé muốn thế.”

“Điều đó hoàn hảo.” Maggie nói. “Trí tưởng tượng và sự giả bộ rất quan trọng đối với trẻ em. Những đứa trẻ được cho phép sử dụng khả năng sáng tạo của chúng song song với việc vạch ra những giới hạn giữa tưởng tượng và hiện thực thì thật sự tốt hơn những đứa trẻ không được làm như vậy.”

“Ai nói với em điều đó? Cô tiên đang sống trên tường của em ư?”

Maggie cười toe toét. “Ồ ta đây!” Cô nói, “Không, Clover không phải là người nói cho em biết. Em đọc rất nhiều. Em thích thú với bất kỳ thứ gì liên quan đến trẻ em.”

“Anh cần phải học nhiều hơn.” Giọng anh trở nên tiếc nuối một cách kín đáo. “Anh đang cố hết sức để ngăn ngừa việc phá hủy những gì còn lại trong tuổi thơ của Holly.”

“Từ những gì em biết, anh đang làm rất tốt.” Trong cơn bốc đồng, cô nắm lấy bàn tay anh, ngón tay cô siết nhẹ trong một cử chỉ mang ý nghĩa vỗ về và trao tặng sự an ủi. Mark khá chắc chắn đó là cách anh tin để giải thích điều đó. Ngoại trừ rằng bàn tay anh khép lại trên tay cô và cái siết tay hoàn toàn tự nhiên đã trở thành thứ gì đó khác. Thứ gì đó thân tình. Sở hữu.

Cái nắm tay của Maggie lỏng dần. Mark cảm nhận sự do dự của cô như thể nó là của riêng anh, sự hài lòng miễn cưỡng của cô về cách những bàn

tay của họ vừa vặn với nhau.

Sự ép sát của làn da trên làn da, một điều bình thường đến thế. Nhưng đã làm trục của trái đất lệch khỏi vị trí. Đường như anh không thể đánh giá phản ứng của anh đối với cô có bao nhiêu là thuộc thể chất và bao nhiêu là... thứ gì khác. Tất cả rối tung lên cùng với nhau trong một cách thức mới mẻ và theo bản năng.

Maggie giật mạnh bàn tay ra khỏi tay anh.

Nhưng anh vẫn cảm nhận dấu vết, hình thể của những ngón tay cô, như thể những lỗ chân lông của anh đã thấm thấu cô.

Không ai trong bọn họ lên tiếng khi họ đi vào nhà hàng. Phía trong được lắp gỗ sẫm màu bóng láng, đồ nội thất cổ xưa sứt sẹo, và giấy dán tường theo thiết kế mơ hồ. Không gian tỏa hương với thức ăn, rượu, và những tấm thảm hơi bị mốc. Đó rõ ràng là một trong những nhà hàng được tạo lập cho mục tiêu ăn uống, nhưng đã chết dần bởi tính chắc chắn xảy ra của số lượng ngành kinh doanh du lịch, và đã buông lỏng những tiêu chuẩn của nó. Tuy nhiên, nó là một nơi khá thơm mát để trôi qua thời gian, và nó trao tặng một cảnh trí eo biển tuyệt đẹp.

Một người bồi bàn xoàng xĩnh đến để nhận lệnh về thức uống của họ. Mặc dù Mark thường uống bia, anh đã gọi một whisky. Maggie yêu cầu một ly house red, sau đó cô đổi ý. “Không, đợi đã.” Cô nói, “Tôi cũng lấy một Whisky.”

“Nguyên chất chứ?” Người bồi bàn hỏi.

Maggie trao cho Mark một cái nhìn dò hỏi.

“Cô ấy sẽ lấy một ly Whisky lên men.” Anh nói, người bồi bàn gật đầu và rời khỏi.

Vào lúc này, mái tóc ẩm của Maggie đã hồi phục những lọn xoắn hình zic zac vui vẻ, anh có thể dễ dàng trở nên ám ảnh với chúng. Rõ ràng bất kỳ nỗ lực nào trong việc phớt lờ sự lôi cuốn đối với cô là một sự đày đoạ. Dường như mọi thứ anh từng muốn có ở người phụ nữ, bao gồm cả những thứ anh chưa từng nhận ra trước đây, đã được sắp xếp ngay hàng thẳng lối trong một đóa hoa hoàn hảo.

Trước khi người bồi bàn rời khỏi, anh yêu cầu mượn một cây viết, và cô ấy trao cho anh một cây viết bi.

Maggie quan sát, chân mày hơi nhướng lên, khi Mark viết gì đó vào mảnh khăn ăn và chuyển nó cho cô.

“Cuối tuần của em thế nào?”

Một nụ cười trải rộng trên gương mặt cô. “Chúng ta không thật sự phải tuân theo luật ‘không nói chuyện’.” Cô nói với anh. Đặt chiếc khăn ăn xuống, cô nhìn anh chăm chú, nụ cười của cô tàn dần. Một tiếng thở dài thoát khỏi cô, như thể cô vừa thực hiện một cuộc chạy đua. “Câu trả lời là, Em không biết.” Khẽ nhăn mặt, cô ra dấu với lòng bàn tay ngửa lên trên, như thể để ngụ ý rằng vấn đề rắc rối một cách vô vọng. “Còn anh thì sao?”

“Anh cũng không biết.”

Người phục vụ mang thức uống đến và ghi nhanh lời gọi món cho bữa trưa. Sau khi cô ấy đi khỏi, Maggie nhắm nháp một hớp Whisky lên men của cô.

“Em có thích nó không?” Mark hỏi.

Cô gật đầu và liếm vị mặn trên môi dưới. Cái liếm môi thanh nhã của lưỡi cô khiến nhịp mạch của Mark nhảy lên vài bậc. “Kể cho anh nghe về cuối tuần của em đi.” Anh nói.

“Ngày thứ bảy là lần giỗ thứ hai của chồng em.” Ánh mắt Maggie gặp mắt anh qua vành ly. “Em đã không muốn ở một mình. Em nghĩ đến việc viếng thăm cha mẹ anh ấy, nhưng... anh ấy là điều duy nhất chúng tôi có chung, vì vậy... Em đã ở lại với gia đình em. Em bị bao vây bởi khoảng một ngàn người vào cuối tuần, và em cô đơn. Thật khó hiểu.”

“Không.” Mark nói đơn giản, “Anh hiểu mà.”

“Lần giỗ thứ hai rất khác so với lần giỗ đầu. Lần giỗ đầu...” Maggie lắc đầu và thực hiện một cử chỉ nhỏ bằng bàn tay, hành vi có phần xua đuổi. “Lần giỗ thứ hai... khiến em nhận ra có những ngày em đã quên nghĩ về anh ấy. Và điều đó khiến em cảm thấy có lỗi.”

“Anh ấy sẽ nói gì về điều đó chứ?”

Ngập ngừng, Maggie cười với ly whisky lên men của cô. Và trong một thoáng, Mark cảm thấy một cơn nhói buốt kinh khủng của lòng ghen tị với người đàn ông vẫn còn có thể gợi lên một nụ cười của Maggie. “Eddie sẽ nói em không nên cảm thấy có lỗi,” Cô nói. “Anh ấy sẽ cố làm cho em cười.”

“Anh ấy thích điều gì?”

Cô nâng ly lên uống trước khi trả lời. “Anh ấy là một người lạc quan. Anh ấy có thể nói với anh về mặt sáng sủa của bất kỳ điều gì. Ngay cả về chứng ung thư.”

“Anh là một kẻ bi quan.” Mark nói, “Với những lỗi lầm lạc quan không thường xuyên.”

Nụ cười của Maggie dần thành toe toét. “Em thích những người bi quan. Họ luôn là người mang áo phao lên tàu.” Cô khép mắt. “Oh, em đang tìm kiếm một cảm giác phấn chấn đây.”

“Điều đó không tệ. Anh cam đoan em sẽ được trở lại chuyển phà.”

Bàn tay cô trườn ngang qua mặt bàn. Cô để phần lưng của những ngón tay khum lại chạm vào anh, một cử chỉ ngập ngừng mà Mark không thể nào hiểu nổi. “Em đã kể với ba em về cuối tuần này.” Cô nói, “Ông chưa bao giờ là loại phụ huynh bảo em phải làm gì; trong thực tế, em hầu như có thể làm mọi thứ với sự giám sát của cha mẹ ít hơn nhiều khi em trưởng thành. Nhưng ông đã bảo em rằng em nên tiến hành một cuộc hẹn hò với một ai đó. Một cuộc hẹn hò. Người ta thậm chí còn không gọi như thế nữa.”

“Họ gọi nó là gì?”

“Giao tiếp. Em nghĩ vậy. Anh nói gì với Shelby khi anh muốn trải qua cuối tuần với cô ấy?”

“Anh hỏi rằng liệu anh có thể trải qua cuối tuần với cô ấy không” Mark xoay bàn tay lên, mở lòng bàn tay ra, “Vậy em có định nghe lời khuyên của ba em không?”

Cô gật đầu miễn cưỡng. “Nhưng em luôn ghét toàn bộ cách tiến hành.” Cô nói một cách xúc động, nhìn chăm chăm vào ly nước của cô. “Gặp gỡ người mới. Lúng túng, tuyệt vọng vì mắc kẹt với ai đó trong suốt buổi tối khi anh biết ngay trong năm phút đầu tiên rằng anh ta là một hình nộm. Em ao ước nó giống như trò Chatroulette, và anh có thể bấm ‘next’ để chọn người khác ngay tức thì. Phần tệ nhất là khi hai người bọn anh tìm ra một

điều gì đó để nói.” Không ý thức, Maggie bắt đầu đùa nghịch với bàn tay anh, khám phá một cách lơ đãng những chỗ cong trên ngón tay anh. Anh cảm thấy hài lòng với sự va chạm của cô dọc theo cánh tay, đáp ứng nhiệt tình với những hòa âm cộng hưởng dọc theo dây thần kinh.

“Anh không thể hình dung em phải tìm ra điều gì đó để nói.” Mark nói.

“Oh, nó đã xảy ra. Đặc biệt khi người mà em nói chuyện cùng quá đẹp trai. Một cuộc truyện trò thú vị thường kéo theo những lời phàn nàn xác đáng. Em thích mỗi quan hệ vượt qua được sự thù ghét lẫn nhau và những lời ca thán lật vật.”

“Lời ca thán lật vật đỉnh nhất của em là gì?”

“Gọi cho hệ thống phục vụ khách hàng và không bao giờ phải tìm cách để nói chuyện với ai.”

“Anh ghét thấy những người bồi bàn cố gắng để nhớ yêu cầu gọi món thay vì viết nó. Vì họ hầu như không bao giờ thực hiện mọi thứ ngay. Và thậm chí nếu họ làm, nó gây cho anh nhiều căng thẳng cho đến khi thức ăn được đưa lên bàn.”

“Em ghét thấy người ta la hét vào điện thoại của họ.”

“Anh ghét cụm từ ‘không có ý chơi chữ’. Nó vô nghĩa hết sức.”

“Thỉnh thoảng em có nói như thế.”

“Vậy đừng nói nữa. Nó gây cho anh khó chịu hết sức.”

Maggie cười toe toét. Rồi dường như nhận ra cô đang chơi đùa với bàn tay anh, cô đỏ mặt và kéo tay về. “Shelby có tốt không?”

“Có. Nhưng anh chịu đựng điều đó.” Mark vươn tới ly whisky của anh và kết thúc nó với một hớp lớn. “Lý thuyết của anh về việc bang giao,” Anh nói, “Là không để ấn tượng đầu tiên thật sự tốt đẹp thì tốt hơn. Bởi vì nó sẽ tuột dốc từ đó. Em sẽ luôn phải sống theo ấn tượng đầu tiên đó, thứ đúng là một ảo tưởng.”

“Vâng, nhưng nếu anh không tạo ra một ấn tượng đầu tiên tuyệt vời, anh có thể không bao giờ có được cơ hội làm điều đó lần thứ hai.”

“Anh là một kẻ độc thân có thu nhập ổn định. Anh luôn có cơ hội thứ hai.”

Maggie cười lớn.

Người hầu bàn đem thức ăn của họ đến và thu thập những chiếc ly rỗng. “Thêm một lượt nữa chứ?” Cô ấy hỏi.

“Tôi ước chi tôi có thể.” Maggie nói một cách nuối tiếc. “Nhưng tôi không thể.”

“Tại sao không?” Mark hỏi.

“Em chỉ vừa đủ tỉnh táo thôi.” Để chứng tỏ, cô che đôi mắt cô.

“Em chỉ phải ngừng lại khi em không còn tỉnh táo.” Mark nói và anh gạt đầu với người hầu bàn. “Mang thêm một lượt nữa.”

“Anh cố chuốc say em sao?” Maggie hỏi, sau khi người hầu bàn rời khỏi, trao cho anh một cái liếc giả bộ nghi ngờ.

“Phải. Kế hoạch của anh là chuốc cho em say rồi sau đó đưa em lên một chuyến phà hoang dã, điên dại.” Anh đẩy một ly nước về hướng cô. “Hãy uống cái này trước khi em bắt đầu lượt kế tiếp.”

Trong lúc Maggie nhẩn nha hớp từng hớp nước, Mark kể cho cô nghe về ngày cuối tuần của anh với Shelby và danh sách của cô ấy về những điều người đàn ông làm khi anh ta đã sẵn sàng nhận lãnh trách nhiệm. “Nhưng cô ấy không nói cho anh nghe điều thứ năm.” Anh nói. “Theo em nó là gì?”

Khi Maggie cân nhắc những khả năng, gương mặt cô thể hiện một tập hợp những biểu hiện đáng yêu : một nếp nhăn của mũi, một cái lác mắt, một cái gặm nhấm nhẹ trên môi dưới. “Tìm mua nhà chẳng?” Cô gợi ý. “Hay nói về việc có một đứa trẻ.”

“Chúa ơi.” Anh nhăn nhó với ý tưởng đó. “Anh đã có Holly. Quá đủ cho lúc này rồi.”

“Sau đó thì sao?”

“Anh không biết. Anh muốn chắc chắn là anh đã làm đúng với Holly trước khi nghĩ về việc có thêm những đứa trẻ.”

Ánh mắt cô nhìn anh đồng cảm. “Cuộc sống của anh đã bị thay đổi nhiều, đúng không?”

Mark tìm cách để mô tả điều đó, cảm thấy lúng túng trước nỗi khát khao được liên kết với cô. Anh chưa từng thổ lộ tâm sự với ai khác, chưa từng xem xét những giá trị của điều đó. Tiếp nhận sự cảm thông là một bước xoay chuyển từ việc bị thương hại, thứ đối với anh còn tệ hại hơn cái chết. Nhưng Maggie có thói quen hỏi những câu hỏi theo cách khiến anh muốn trả lời.

“Em nhìn mọi thứ rất khác.” Anh nói. “Em bắt đầu với ý nghĩ về loại thể giới nào em sẽ đưa cô bé vào trong đó. Anh lo lắng về những loại chuyện tào lao ẩn sâu trong tiềm thức mà cô bé thu lượm được từ TV, hoặc liệu có chất Cadmium hay chì nào trong đồ chơi của cô bé hay không...” Mark ngừng lại. “Em có muốn có những đứa trẻ với... anh ấy không?” Anh nhận ra bản thân mình gặp khó khăn khi nói ra tên chồng cô, y như thể những âm tiết đó là những miếng chêm vô hình đang gõ nhẹ ở giữa họ.

“Có một lần em nghĩ em đã mong muốn như thế. Dù vậy, không phải bây giờ. Em nghĩ đó là một trong những lý do em yêu cửa hàng của em nhiều đến thế - Đó là cách để được những đứa trẻ vây quanh mà không phải chịu trách nhiệm.”

“Có lẽ khi em kết hôn lần nữa.”

“Oh. Em sẽ không bao giờ kết hôn nữa đâu.”

Mark nghiêng đầu trong một câu hỏi thăm lặng, quan sát cô kỹ lưỡng.

“Em làm điều đó chỉ một lần thôi.” Maggie nói. “Và em không bao giờ hối tiếc, nhưng... vậy là đủ. Eddie đã chiến đấu với căn bệnh ung thư trong một năm rưỡi, và nó đã lấy mọi thứ em có lúc đó cho anh ấy, là sự nồng nhiệt. Bây giờ em không còn đủ để trao tặng cho ai khác. Em có thể ở cùng một ai đó nhưng không thể thuộc về ai nữa. Điều đó có mang lại ý nghĩa gì không?”

Lần đầu tiên trong cuộc đời trưởng thành của Mark, anh muốn choàng tay ôm lấy một người phụ nữ vì lý do không hề ích kỷ. Không phải trong nỗi đam mê, mà là trao tặng sự an ủi. “Nó mang lại ý nghĩa là em cảm nhận theo cách đó,” Anh nói dịu dàng. “Nhưng điều đó có lẽ không kéo dài mãi mãi.”

Họ kết thúc bữa trưa và đi trở lại bến phà, cơn mưa dịu và chậm đến nỗi họ hầu như có thể nhìn thấy những giọt nhỏ lơ lửng trong không khí. Bạn có thể cảm thấy bầu trời đang trĩu nặng. Thế giới được tô vẽ trong sắc độ chuyển từ màu xanh thép đến màu xám mờ nhạt, với mái tóc của Maggie giữ sắc độ đỏ vượt xa hơn cả màu đỏ, mỗi lọn tóc là một con sóng uốn lượn hình sin hấp dẫn được kết thúc bằng một đường xoắn ốc tuyệt vời.

Mark sẽ cho đi bất kỳ điều gì để có thể chơi đùa với những lọn tóc loăn xoăn đó, làm đầy tay anh với chúng. Anh đã đánh liều tìm kiếm tay cô khi họ đi bên nhau. Nhưng sự tiếp xúc tình cờ không còn là một lựa chọn nữa... bởi vì chẳng có điều gì là tình cờ về cách anh muốn cô.

Có lẽ sự thu hút của anh với Maggie chỉ đơn giản là kết quả của việc anh vừa thảo luận về vấn đề trách nhiệm với Shelby, và tiềm thức của anh đang cố tìm kiếm một lộ trình chạy trốn chẳng?... ***Ở lại đường đua.*** Anh tự nhủ. ***Đừng để phân tâm.***

Cuộc trò chuyện của họ tạm thời gián đoạn bởi nhu cầu lái xe vào phà và tìm một chỗ ngồi trên khoang hành khách chính. Sau đó họ chiếm đóng những chiếc ghế dài tương tự, nói chuyện về mọi thứ và chẳng thứ gì. Những khoảng yên lặng hiếm hoi có cảm giác giống như thời gian nghỉ ngơi thanh bình sau sex, khi bạn nằm yên đắm chìm trong mờ hôi và endorphine *(một loại chất kích thích nội sinh giống như morphine do cơ thể tiết ra tạo cho bạn một cảm giác thỏa mãn, hạnh phúc)*

Mark đang cố gắng một cách gian khổ để không hình dung sex với Maggie. Nói với cô về chuyện chăn gối và làm mọi thứ với cô, chìm sâu và đạt tốc độ, ngẫu hứng, và duỗi dài, và lập lại. Anh muốn có cô bên dưới anh, bên trên anh, quấn quanh anh. Thân thể cô sẽ nhột đi, được trang hoàng với vài chòm sao tàn nhang, anh sẽ vẽ chúng, lần theo đường dẫn của chúng với bàn tay và môi anh, anh sẽ tìm kiếm mọi góc ngách bí mật và run rẩy, và cảm xúc rộn ràng...

Chuyến phà đã cập bến. Mark đợi trên khoang hành khách chính lâu hơn anh có thể, miễn cưỡng tách khỏi sự bầu bạn với Maggie. Anh là người cuối cùng xuống thang đến chỗ quy định đậu xe và tìm kiếm xe anh. Bầu trời có màu kem trái cây và được kẻ sọc bằng những đám mây cirrus. Anh cảm thấy, như vẫn luôn như thế, sự nhẹ nhõm trong việc quay trở lại đảo, nơi không khí dễ thở hơn, ôn hòa hơn, và trạng thái sôi động của đất liền đã kết thúc. Đôi vai của những hành khách chờ đợi trên khoang thả lỏng ra, như thể chúng được tái khởi động cùng một lúc.

Mark phải quay trở lại xe của anh sớm, hoặc nó sẽ bị khóa trong toàn bộ làn xe đang rời khỏi phà, và anh sẽ phải đối mặt với sự phẫn nộ của hàng tá hành khách cần lái xe đi. Nhưng khi anh nhìn xuống Maggie, mọi tế bào trong cơ thể anh kháng cự lại ý tưởng rời khỏi cô.

“Em có cần anh chở em đến nơi nào đó không?” Anh hỏi.

Cô lắc ngay lập tức, những làn sóng đỏ xào xạc trên vai cô. “Xe của em đậu gần đây thôi.”

“Maggie.” Anh nói cẩn trọng. “Có thể khi nào đó...”

“Không.” Cô nói, nụ cười của cô tiếc nuối. “Không có chỗ cho tình bạn. Không có tương lai nào cho nó hết.”

Cô đã đúng.

Chỉ còn điều duy nhất là nói lời tạm biệt, thứ Mark thường làm rất tốt. Tuy nhiên, lần này thật khó khăn. “Gặp em sau” hay “Bảo trọng nhé” thì quá dừng dưng, quá bình thường. Nhưng bất kỳ dấu hiệu về buổi chiều có ý nghĩa nhiều như thế nào với anh sẽ không được chào đón.

Cuối cùng, Maggie giải quyết vấn đề nan giải của anh, đưa ra sự cần thiết phải tạm biệt. Cô cười sự do dự của anh, và đặt bàn tay cô trên ngực anh, trao cho anh một cú đẩy nhẹ đùa vui.

“Đi đi” Cô nói.

Và anh làm theo, không nhìn lại, đi xuống lồng cầu thang bằng sắt hẹp với tiếng bước chân vang vọng. Anh cảm thấy trái tim anh đập mạnh ở nơi tay cô chạm vào. Bước vào trong xe, anh đóng cửa và cài dây an toàn. Khi anh đợi tín hiệu rời khỏi phà, anh có cảm giác ray rức, xâu xé như đã bị mất đi một thứ rất quan trọng.

CHƯƠNG BẢY.

Tháng mười đã đến, mùa ngắm nhìn cá voi và chèo xuống kayak trong năm đã trôi qua. Tuy vậy, khách du lịch vẫn đến thăm đảo San Juan, dù chẳng là gì so với sự tràn ngập của những tháng mùa hè. Câu hỏi thường xuyên nhất của khách du lịch là tại sao Friday Harbor lại có tên như vậy. Maggie đã nắm bắt nhanh chóng hai cách giải thích chính của câu chuyện. Cái được mọi người ưa thích hơn cả là một truyền thuyết địa phương về một người thuyền trưởng, khi đi vào bến cảng và trông thấy một người đàn ông bên bờ biển, đã hỏi ông ta: “Đây là vịnh gì?” (*What bay is this?*) Người đàn ông đã nghe nhầm thành “Hôm nay ngày gì?” (*What day is this?*) nên đã trả lời “Thứ sáu” (*Friday*).

Tuy nhiên, thật ra bến cảng được đặt tên theo một người gốc Hawaii, Joseph Friday, người đã lập nên công ty Hudton’s Bay, chăn nuôi cừu, ở

gần sáu dặm phía bắc của bến cảng. Khi những người thủy thủ đi dọc theo bờ biển và trông thấy cột khói bốc lên cao từ trại của ông ấy, họ biết rằng họ đã đến vịnh của Friday, và cuối cùng người Anh đã vẽ vào hải đồ về nó theo cách đó.

Hòn đảo được chuyển giao cho người Mỹ sở hữu từ năm 1872, và kể từ đó trở đi ngành công nghiệp đã phát triển thịnh vượng. Đảo San Juan là thủ phủ của ngành cây ăn quả của vùng Tây Bắc. Nó cũng là cái nôi của những nhà máy cửa xẻ gỗ, và những công ty chế biến cá hồi đóng gói. Bây giờ phía bờ biển chật ních những căn condo hạng sang và những chiếc thuyền đáng mơ ước thay vì nhà máy đồ hộp và xà-lan. Du lịch đã trở thành chỗ dựa chính cho nền kinh tế, và mặc dù nó đạt đỉnh cao nhất trong suốt mùa hè, nó vẫn là ngành công nghiệp quanh năm.

Với không gian mùa thu, và những chiếc lá đầy màu sắc, cư dân San Juan bắt đầu chuẩn bị cho mùa lễ hội sắp đến. Hòn đảo rộn ràng với những lễ hội của mùa thu hoạch, những hội chợ của nông gia, những cuộc thi ném rượu vang, những buổi triển lãm nghệ thuật, và những buổi biểu diễn ca múa kịch. Cửa hàng của Maggie không tỏ ra dấu hiệu nào của sự tẻ nhạt, khi những khách hàng địa phương đến để mua sắm trang phục và đồ hóa trang cho lễ Halloween, và quan tâm đến sự mua sắm sớm một số món đồ cho lễ Giáng sinh. Thật vậy, Maggie vừa mới thuê một trong những người con gái của Elizabeth, như một người bán hàng bán thời gian.

“Bây giờ có lẽ cô nên nghỉ ngơi một chút.” Elizabeth khuyên Maggie. “Nghỉ một ngày không giết chết cô đâu, cô biết đấy.”

“Cháu thấy thoải mái ở cửa hàng mà.”

“Hãy tìm chút vui vẻ ở bên ngoài cửa hàng.” Elizabeth nói. “Cô cần tiếp xúc với ai đó cao hơn bốn feet.” Một ý tưởng chợt nảy ra với bà. “Cô nên có một buổi mát xa trong một spa ở Roche Harbor, họ có một nhân viên

mát xa tên là Theron, một người bạn của tôi nói anh ta có bàn tay của một thiên thần.”

“Nếu đó là một người đàn ông, cháu không nghĩ mình nên chọn một nhân viên mát xa,” Maggie nói, “Nhưng lúc này cháu không thể nhớ ra bà đã gọi người đã mát xa cho bà là gì.”

“Cuộc hẹn hàng tuần là thứ tôi đã gọi cho anh ta.” Elizabeth nói. “Nếu anh ta còn độc thân, cô có thể rủ anh ta đi chơi.”

“Bà không thể yêu cầu một anh chàng mát xa đi chơi với bà được.” Maggie phản đối. “Nó giống mối quan hệ bác sĩ và bệnh nhân.”

“Tôi đã hẹn hò với bác sĩ của tôi.” Elizabeth nói.

“Vậy sao?”

“Tôi đi đến văn phòng của ông ấy và nói với ông ấy rằng tôi đã quyết định đồn đố các tay bác sĩ. Ông ấy rất quan tâm và hỏi tại sao. Và tôi nói ‘Vì em muốn anh đưa em ra ngoài ăn tối vào đêm thứ sáu.’”

Maggie mở tròn mắt, “Ông ấy có làm không?”

Elizabeth gật đầu. “Chúng tôi làm đám cưới vào sáu tháng sau.”

Maggie cười, “Cháu thích câu chuyện đó.”

“Chúng tôi đã gắn bó bên nhau trong bốn mươi một năm, cho đến khi ông ấy qua đời.”

“Cháu rất tiếc.” Maggie nói.

“Ông ấy là một người đàn ông đáng yêu. Tôi rất muốn có thêm thời gian với ông ấy. Nhưng điều đó không có nghĩa là tôi không thể thích thú trải qua thời gian với bạn bè. Chúng tôi đi du lịch cùng nhau, e-mail cho nhau... Tôi không thể làm gì mà không có họ.”

“Cháu có những người bạn tuyệt vời.” Maggie nói, “Nhưng tất cả đều đã kết hôn, và họ góp phần quan trọng trong cuộc sống của cháu và Eddie đến nỗi thỉnh thoảng...”

“Gợi lên những ký ức đau thương.” Elizabeth nói một cách am hiểu.

“Chính xác.”

Elizabeth gật đầu, “Cô đã có một cuộc đời mới. Duy trì những người bạn cũ, nhưng cô đâu có bị tổn thương gì khi có thêm những người bạn mới. Tốt nhất là những người độc thân. Điều đó làm tôi nhớ ra... Scolari đã giới thiệu cô với Sam Nolan chưa?”

“Sao bà biết được điều đó?”

Người phụ nữ già tỏ ra cực kỳ hài lòng với bản thân. “Chúng ta sống trên một hòn đảo, Maggie. Chuyện ngồi lê đôi mách chẳng có nơi nào để phát tán ngoại trừ quay vòng tròn. Vậy... Cô đã gặp cậu ta chưa?”

Maggie làm bản thân bận rộn bằng việc sắp xếp lại những nhánh hoa oải hương tươi tắn trong chiếc bình có hình thể giống như một bình sữa. Ý tưởng hẹn hò với em trai của Mark thật không thể chịu nổi. Mọi nét tương đồng nhỏ - hình dáng của đôi mắt, hoặc âm sắc của giọng nói – sẽ trở thành nỗi thống khổ.

Và điều đó không công bằng với Sam. Maggie sẽ không thể đánh giá cao về mọi thứ anh có, vì cô không thể quên những gì anh không có.

Đặc biệt khi anh không phải là Mark.

“Cháu đã nói với Brad và Ellen là cháu không có hứng thú gặp gỡ ai vào lúc này.”

“Nhưng Maggie,” Elizabeth lo âu nói. “Sam là một thanh niên trẻ quyến rũ, đôn hậu bậc nhất trên thế giới. Và cậu ta đã không có bạn gái kể từ khi cậu ta quá bận rộn với vườn nho. Cậu ấy là người sản xuất rượu vang. Một người lãng mạn. Cô không muốn bỏ lỡ một cơ hội như thế này đâu.”

Maggie trao cho bà một nụ cười hoài nghi. “Bà chắc chắn cho rằng anh chàng độc thân trẻ tuổi quyến rũ này sẽ muốn hẹn hò với cháu sao?”

“Tại sao cậu ta lại không muốn chứ?”

“Cháu là một quả phụ. Cháu có gánh nặng tinh thần.”

“Có ai không có gánh nặng đâu cơ chứ?” Bà tắc lưỡi khiển trách. “Chúa cứu rỗi, là một quả phụ chẳng có gì để phải cảm thấy bất tiện hết. Điều đó có nghĩa cô là một phụ nữ có kinh nghiệm, một người phụ nữ đã từng được yêu. Chúng ta biết cách để nhận ra giá trị của cuộc sống. Chúng ta đánh giá cao sự hóm hỉnh. Chúng ta thích thú với chỗ tủ đồ của chúng ta. Tin tôi đi, Sam Nolan không thấy phiền chút nào việc cô là một quả phụ đâu.”

Maggie cười và lắc đầu, nhặt chiếc túi từ phía sau quầy tính tiền, cô nói. “Cháu sẽ đến Market Chef và kiếm một ít sandwich cho bữa trưa. Bà thích thứ gì?”

“Thịt bò hun khói tẩm gia vị hầm nhừ và thêm phô mai. Và thêm tỏi.” Khi Maggie ra đến cửa, bà nói thêm một cách vui vẻ, “Thêm mọi thứ.”

Market Chef là một cửa hàng chế biến thức ăn thủ công làm ra những miếng sandwich và salad ngon nhất trên đảo. Luôn có cả đám đông vào giờ ăn trưa, nhưng cũng đáng bỏ công chờ đợi. Nhìn vào trong hộp kính được điền đầy với salad tươi ngon, pasta, những lát thịt cuộn tuyệt hảo, và những miếng hình nêm dày của bánh trứng rau, Maggie bị cám dỗ trong việc đặt mua mọi thứ. Cô ngần ngừ rồi đặt mua cua Dungeness, a-ti-sô, và bánh mì nướng làm tại chỗ rưới phô mai nấu chảy. Và đặt mua thịt bò xông khói hầm nhừ cho Elizabeth.

“Ăn ở đây hay mang về?” Cô gái phía sau quầy hỏi.

“Mang về, vui lòng.” Nhìn chồng bánh nướng chocolate-chip trong bình thủy tinh gần máy tính tiền, Maggie nói thêm, “Làm sao có thể bỏ qua những thứ đó được chứ.”

Cô gái cười, “Một hay hai?”

“Chỉ một thôi.”

“Nếu cô muốn ngồi ở đằng kia. Tôi sẽ đem sandwich đến cho cô trong đúng một phút.”

Maggie ngồi bên cửa sổ ngắm người qua lại khi cô đợi.

Không chậm chút nào, cô gái tiến đến với chiếc túi giấy màu trắng. “Của cô đây.”

“Cám ơn cô.”

“Oh, Và...” Cô ấy trao cho cô một chiếc khăn ăn. “Có người yêu cầu tôi đưa cái này cho cô.”

“Ai vậy?” Maggie hỏi ngây ngô, nhưng cô gái đã vội vã rời đi để giúp một khách hàng khác.

Ánh mắt của Maggie rơi xuống mảnh khăn ăn màu trắng trong tay cô. Ai đó đã viết trên đó.

Xin chào!

Ngước nhìn lên trong sự bối rối, ánh mắt Maggie quét qua khu vực chỗ ngồi nhỏ. Hơi thở của cô nén lại khi cô nhìn thấy Mark Nolan và Holly bên

chiếc bàn café nhỏ trong góc. Ánh mắt anh bắt giữ mắt cô, và một nụ cười chậm rãi làm cong bờ môi anh.

Tin nhắn trên mảnh khăn ăn bị vò nhàu trong lòng bàn tay cô, những ngón tay cô siết chặt lấy chúng theo phản xạ. Một sự đáp ứng nhức nhối của hạnh phúc nhói lên trong ngực cô, chỉ bởi cái nhìn của anh. Chết tiệt. Cô đã tốn hàng tuần cố gắng thuyết phục bản thân rằng những gì mà cô trải qua với Mark Nolan không kỳ diệu như nó đã có vẻ .

Nhưng điều đó không giải thích được thói quen mới của trái tim cô về nhịp đập cách quãng hoặc cà lăm bất cứ khi nào cô trông thấy ai đó có mái tóc sẫm màu trong đám đông. Không giải thích được tại sao, nhiều hơn một lần, cô thức giấc với khăn trải giường nằm lộn xộn quanh chân, và trí óc tràn ngập sự vui thích mơ hồ với những giấc mơ về anh.

Khi Mark đứng lên rời khỏi bàn và đi về phía cô với Holly theo sau. Maggie bị lấp đầy bởi một thôi thúc mê đắm đáng kinh hoàng, choáng váng. Màu đỏ ửng như lên cơn sốt lan truyền đến mọi nơi, ngay cả chân tóc của cô. Nhịp tim cô đập dồn dập. Cô không thể nhìn thẳng vào anh, cũng không thể kéo hẳn ánh mắt xa khỏi anh, chỉ đứng đó bối rối ngượng ngập với chiếc túi xách trên tay.

“Chào Holly!” Cô xoay sở để nói với đứa trẻ đang cười tươi, với mái tóc tết lại thành hai bím màu vàng tuyệt đẹp. “Cháu khỏe không?”

Đứa trẻ làm cô ngạc nhiên khi lao tới và ôm chặt lấy cô. Maggie tự động khép chặt cánh tay còn tự do của cô quanh thân thể nhỏ bé, mảnh dẻ đó.

Vẫn còn đu đưa quanh eo của Maggie, Holly ngửa đầu ra sau ngược nhìn cô mỉm cười. “Cháu vừa mất một cái răng ngày hôm qua.” Cô bé thông báo, và chỉ cho cô một lỗ hồng mới ở hàm dưới.

“Thật tuyệt vời.” Maggie la lên, “Bây giờ cháu có đến hai chỗ để đặt ống hút khi cháu uống nước chanh.”

“Cô tiên rằng đã cho cháu một dollar. Bạn Katie của cháu chỉ được có năm mươi cent cho chiếc răng của nó thôi.” Sự so sánh này được nói ra với một dấu hiệu liên quan đến sự thay đổi thất thường như hệ thống định giá.

“À, cô tiên rằng.” Ném một cái liếc thích thú vào Mark. Cô biết anh cảm thấy thế nào với việc khuyến khích Holly tin vào những sinh vật tưởng tượng.

“Đó là một cái răng hoàn hảo.” Mark nói, “Tất nhiên một cái răng giống như thế xứng đáng với một dollar.” Ánh mắt anh lướt trên Maggie. “Bọn anh định đến cửa hàng của em sau khi ăn trưa.”

“Hai người định tìm kiếm món gì vậy?”

“Cháu cần một đôi cánh tiên.” Holly kể với cô. “Cho lễ Halloween.”

“Cháu định hóa trang cô tiên à? Cô có đĩa thần, mũ miện hình trăng lưỡi liềm, và ít nhất nửa tá những đôi cánh khác nhau. Cháu có muốn đi bộ cùng cô đến cửa hàng không?”

Holly gật đầu một cách hăm hở và vươn đến tay cô.

“Để anh mang túi cho em.” Mark nói.

“Cám ơn anh.” Maggie trao cho anh chiếc túi và họ rời khỏi Market Chef cùng nhau.

Suốt quãng đường, Holly nói líu lo và vui vẻ, kể cho Maggie nghe về trang phục Halloween của bạn bè cô bé, và loại kẹo nào cô bé hy vọng sẽ

nhận được, và lễ hội tạ ơn mùa vụ mà cô bé sẽ tham gia sau đêm “lừa-hay-lộc” của lễ Halloween. Dù Mark rất ít lời và đi phía sau họ, Maggie vẫn nhận biết mạnh mẽ về sự hiện diện của anh.

Ngay khi họ đi vào cửa hàng, Maggie dẫn Holly đến khu vực những đôi cánh tiên, tất cả đều được đính ru-băng, lấp lánh và được vẽ những cuộn xoáy màu hình tròn. “Chúng ở đây.”

Elizabeth lại gần họ. “Chúng ta đang tìm những đôi cánh à? Có cặp nào thú vị không?”

Holly nhìn chăm chăm vào người phụ nữ lớn tuổi đang đội một cái nón hình chóp có mạng che và mặc một chiếc váy dài và cầm một chiếc đĩa thần. “Tại sao bà mặc như vậy? Vẫn chưa đến Halloween mà.”

“Đây là trang phục của bà khi có những bữa tiệc sinh nhật trong cửa hàng.”

“Ở đâu cơ?” Holly hỏi, tung một cái nhìn đầy khát khao quanh cửa hàng.

“Có một phòng tiệc phía sau. Cháu có muốn nhìn thấy nó không? Nó đã được trang trí xong đâu vào đấy rồi.”

Sau khi nhìn Mark để xin phép, Holly vui vẻ đi ra phía sau với Elizabeth, nhảy chân sáo và rộn ràng.

Mark nhìn theo sau cô bé với nụ cười toe toét hài hước đầy vẻ triu mến. “Cô bé nhảy lóc xóc mọi lúc.” Anh nói, ánh mắt anh quay trở lại Maggie. “Bọn anh sẽ không ở lại lâu. Anh không muốn làm trễ bữa trưa của em.”

“Oh, không sao đâu...” Cảm giác giống như cô vừa ném một muỗng mật ong, dư vị ngọt ngào lặp lại thật lâu trong cổ họng. “Anh khỏe không?”

“Tốt. Còn em?”

“Em đang rất tuyệt.” Maggie nói, “Anh và Shelby ...” Cô định nói “Đã đính hôn chưa.” Nhưng từ ngữ mắc lại trong cổ họng cô.

Mark hiểu điều cô đang cố gắng hỏi, “Vẫn chưa.” Anh ngáp ngừng, “Anh mang cái này cho em.” Anh đặt một chiếc bình giữ nhiệt hẹp và cao trên quầy, loại có nắp đậy là một chiếc tách để uống. Maggie đã không nhận ra anh mang theo nó trước đó.

“Anh mang café cho em sao?”

“Phải, một trong những mẻ rang của anh.”

Tặng phẩm làm cô hài lòng hơn là nó có thể có. “Anh là một ảnh hưởng xấu.” Cô bảo anh.

Giọng anh nghe khàn khàn. “Hy vọng thế.”

Đó là một khoảnh khắc thật dễ chịu, đứng ở đó cùng anh, tưởng tượng về những điều như là bước lên một bước và xóa đi khoảng cách giữa họ, được ôm nghiêng lấy anh, áp sát vào sự mạnh mẽ và hơi ấm, và cảm thấy anh cuốn lấy cô vào vòng tay.

Trước khi Maggie có thể cảm ơn anh, Elizabeth đã quay lại cùng Holly. Cô gái nhỏ, bị kích động bởi căn phòng tiệc được trang hoàng, và một cái bánh kem hình lâu đài đồ sộ, với những cây nến trên các tháp canh, ngay lập tức chạy đến bên Mark và yêu cầu anh cũng phải đến để nhìn thử. Anh mỉm cười và đi theo cô bé.

Cuối cùng, Mark và Holly chất đống những món hàng của họ lên quầy : Một đôi cánh tiên, một cây đũa thần, một cái váy xòe màu xanh lục và tím. Elizabeth nhập chúng vào máy tính tiền, chuyện gẫu một cách hòa nhã, trong khi Maggie đang bận giúp một khách hàng khác.

Maggie trèo lên một chiếc ghế xếp để với lấy vài pho tượng nhỏ được cất trong một ngăn kệ phía trên hộp trưng bày. Sau khi hỏi phục lại Dorothy, Tin Woodman , Lion, và Scarecrow, cô nói với cô ấy rằng, mũ phù thủy Wicked * đã hết. “Tôi có thể đặt mua bổ sung và có ở đây cho cô trong khoảng một tuần.”

*(*Những nhân vật trong truyện và film Phù thủy xứ Oz.)*

Người khách lưỡng lự. “Cô có chắc không? Tôi không muốn mua những tượng khác nếu tôi không có được trọn bộ.”

“Nếu bà muốn, chúng tôi có thể gọi cho nhà cung cấp để chắc rằng họ sẽ gửi tượng mũ phù thủy đến.” Maggie nhìn về hướng máy tính tiền, “Elizabeth...”

“Tôi có số ở đây.” Elizabeth nói, vung vẩy tập giấy danh sách. Bà cười khi nhận ra người khách, “Xin chào, Annette. Thứ này để làm quà tặng cho Kelly à? Tôi biết cô bé yêu thích bộ phim đó.”

“Con bé đã xem nó ít nhất năm lần.” Người phụ nữ đáp với một tiếng cười và đi đến quầy tính tiền khi Elizabeth quay số điện thoại.

Thu thập một ôm những pho tượng thừa, Maggie trèo lên chiếc ghế xếp và bắt đầu đặt chúng trở lại ngăn kệ. Cô đột ngột mất thăng bằng khi vài chiếc hộp bị xoay chuyển trên tay cô.

Một đôi tay vịn vào eo cô, giữ cô đứng vững. Maggie đông cứng lại một thoáng khi cô nhận ra Mark đang đứng phía sau cô. Sức ép từ sự va chạm của anh vững chãi, mạnh mẽ và đầy tôn trọng. Nhưng sự nồng ấm của bàn tay anh thấm xuyên qua lớp vải mỏng của chiếc áo thun cô mặc và khiến nhịp mạch của cô đập điên cuồng. Cô bồn chồn chống lại thôi thúc được xoay vòng trong cánh tay anh. Thật tốt biết bao nếu được lồng tay vào mái tóc dày sẫm màu, và kéo anh lại gần hơn, mạnh hơn...

“Anh có thể đặt lại những thứ đó cho em không?” Anh hỏi.

“Không. Em... Em làm được.”

Tay anh hạ xuống, nhưng anh vẫn ở gần bên.

Maggie lóng ngóng với những cái hộp còn lại, mò mẫm đẩy chúng vào ngăn kệ. Xuống khỏi chiếc ghế xếp, cô quay người đối diện Mark. Họ đang đứng quá gần nhau. Anh có mùi của nắng, không khí biển, muối – hương thơm quấy rầy các giác quan của cô. “Cám ơn anh.” Cô xoay sở để nói. “Và cám ơn về café. Em sẽ trả chiếc bình giữ nhiệt lại cho anh bằng cách nào được?”

“Anh sẽ đến lấy sau đó.”

Có tiếng chuông của những khách hàng khác, Elizabeth tiến đến gần họ. “Mark, tôi đã cố thuyết phục Maggie gặp Sam. Cậu có nghĩ rằng họ sẽ hợp nhau không?”

Gương mặt của Holly sáng lên trước lời đề xuất. “Cô sẽ thích bác Sam của con cho xem.” Cô bé nói với Maggie. “Bác ấy rất vui tính. Và bác ấy có một đầu đĩa Blu-ray.”

“Hay đấy. Đó là hai yêu cầu của cô,” Maggie đáp với một nụ cười tươi tắn. Cô liếc nhìn Mark, gương mặt anh không lộ ra biểu hiện gì. “Em sẽ thích anh ấy chứ?” Cô đánh liều hỏi.

“Em không có nhiều điểm chung với nó.”

“Cả hai đều trẻ và độc thân.” Elizabeth phản đối. “Điều gì khác làm họ phải có điểm chung nữa chứ?”

Lúc này Mark mang một vẻ cau có rõ ràng. “Em có muốn được giới thiệu với Sam không?” Anh hỏi Maggie.

Cô nhún vai, “Em khá bận rộn.”

“Hãy cho anh biết khi em quyết định. Anh sẽ quan tâm đến điều đó.” Anh ra hiệu với Holly. “Đến lúc phải đi rồi.”

“Chào cô.” Cô gái nhỏ rạng rỡ nói, tiến đến để ôm Maggie lần nữa.

“Chào, Holly.”

Sau khi hai người rời khỏi, Maggie nhìn quanh cửa hàng, nó đã vắng vẻ được một lúc. “Chúng ta hãy ăn trưa thôi.” Cô nói với Elizabeth. Họ đi vào gian phòng phía sau cửa hàng và ngồi vào bàn, vẫn để tai họ lắng nghe tiếng leng keng mách lẻo từ chiếc chuông treo trên cửa. Trong lúc Elizabeth mở giấy gói phần sandwich, Maggie mở nắp chiếc bình giữ nhiệt. Một hương thơm hấp dẫn tỏa ra - ấm áp, nồng đượm, và có mùi hương của gỗ tuyết tùng.

Maggie hít một hơi thật sâu, nhắm mắt lại để tận hưởng hương thơm làm say đắm lòng người đó.

“Bây giờ tôi hiểu rồi.” Cô nghe Elizabeth nói.

Maggie mở mắt ra, “Hiểu gì cơ?”

“Tại sao cô không có hứng thú gặp Sam.”

Hơi thở nghẹn lại trong cổ họng cô. “Oh... Cháu... Không có gì với Mark đâu, nếu đó là điều bà đang nghĩ đến.”

“Tôi đã thấy cách cậu ấy nhìn cô.”

“Anh ấy đang quan tâm đến người phụ nữ khác. Một mối quan tâm nghiêm túc.”

“Vẫn chưa chắc được cho đến khi từ “Con đồng ý” được nói ra. Và Mark đã mang cho cô café đấy thôi.” Điều này được tuyên bố y như thể hành vi đó có tầm quan trọng bất thường. “Nó tương đương với một chai sâm banh Dom Pérignon.” Elizabeth ném một cái nhìn thềm thường vào chiếc bình giữ nhiệt.

“Bà có muốn uống thử một ít không?” Maggie hỏi, thích thú.

“Tôi sẽ lấy cái ca của tôi.”

Pha trộn sẵn kem và đường, một dòng chảy nhẹ màu caramel được đổ vào trong tách của họ. Trong yên lặng họ thưởng thức café với bánh mì nướng và thức uống.

Đó không chỉ là café... đó là một trải nghiệm. Những dấu vết của việc được gọt dừa, rang chín, tắm bơ đem đến một sự hoàn thiện nhẹ nhàng. Mạnh mẽ và ngọt ngào, không có một chút dấu vết của vị đắng, đã sưởi ấm Maggie cho đến tận đầu ngón chân.

“Ôi. Trời.” Elizabeth nói. “Thứ này ngon tuyệt.”

Maggie hớp một ngụm khác. “Đó quả thực là vấn đề.” Cô nói một cách u sầu.

Gương mặt người phụ nữ già đi với vẻ am hiểu. “Bị Mark Nolan thu hút à?”

“Anh ấy ở ngoài tầm với. Nhưng bất cứ khi nào cháu gặp anh ấy, dù cho chúng cháu không hề tán tỉnh nhau, cháu cứ có cảm giác như chúng cháu đã như thế.”

“Đó không phải là vấn đề.” Elizabeth nói.

“Không ư?”

“Không. Nó là vấn đề khi nào cảm giác giống như sự tán tỉnh ngưng lại đến nỗi nó trở thành vấn đề. Vậy hãy tiến lên và tán tỉnh – Đó có lẽ là thứ duy nhất để giữ cô tránh xa việc có sex với cậu ta.”

CHƯƠNG TÁM.

Vào ngày lễ Halloween, Mark khẳng định rằng Sam là người đưa Holly tham dự những hoạt động trong Friday Harbor, bao gồm một buổi chiếu phim ở thư viện, Trò lừa hay lộc ở các cửa hàng, và một bữa tiệc cho trẻ em ở khu hội chợ. “Hãy chắc chắn ghé qua cửa hàng đồ chơi để gặp Maggie.” Mark nói thêm.

“Anh chắc chứ?” Sam hỏi đầy ngờ vực.

“Phải. Mọi người đều muốn hai người gặp nhau, bao gồm cả Maggie. Vì vậy hãy tiến hành việc đó đi. Hãy rủ cô ấy đi chơi nếu em thấy thích cô ấy.”

“Em không biết nữa.” Sam nói. “Khi anh có vẻ mặt như thế.”

“Vẻ gì?”

“Vẻ mặt anh có ngay trước khi sắp đá vào mông ai đó.”

“Anh không định đá vào mông ai hết.” Mark nói điềm tĩnh. “Cô ấy không phải của anh. Anh đã có Shelby.”

“Vậy tại sao việc rủ Maggie đi chơi lại có vẻ giống như đang đánh cắp cô gái của anh vậy?”

“Đó không phải là đánh cắp bạn gái. Anh đã có Shelby.”

Sam cười thanh thản và gãi đầu. “Câu thần chú mới của anh đấy à. Được rồi. Em sẽ ghé thăm cô ấy.”

Sau đó Sam quay trở lại nhà với Holly, cô bé đang có thời gian tuyệt vời trong suốt những hoạt động của lễ hội Halloween, và được chất đầy chiếc túi hình quả bí ngô với các loại kẹo. Một cách kiểu cách, họ trải kẹo trên bàn, ngắm nghía chúng một cách vui thích, và Holly chọn ra hai hoặc ba loại kẹo để ăn ngay sau đó.

“Được rồi, lên lầu để ngâm mình nào.” Mark khom người để Holly trèo lên lưng anh. “Đây là cô tiên bắn nhất, nhót nháp nhất mà tôi từng gặp trong đời.”

“Bác không tin vào những cô tiên mà.” Holly nói, cười khúc khích khi anh cõng cô bé lên cầu thang.

“Bác có mà. Bác đã có một cô ngay đây thôi.”

Sau khi tắm cho cô bé, mặc áo ngủ sạch cho cô, treo khăn, tắt đèn phòng tắm, Mark đi xuống dưới lầu. Sam cũng vừa làm xong việc bỏ những cái kẹo vào trong một chiếc túi nhựa có khóa miệng (Ziploc), và xếp nó vào bếp.

“Thế nào?” Mark hỏi một cách cộc cằn. “Em có đến cửa hàng không?”

“Khoảng hai mươi cái. Thị trấn bận rộn kinh người.”

“Cửa hàng đồ chơi ấy.” Mark nói qua hàm răng nghiến chặt.

“À, anh hỏi về Maggie.” Sam đến tủ lạnh để lấy một chai bia. “Vâng, cô ấy thật nóng bỏng. Và Holly điên cuồng vì cô ấy. Con bé ngồi bên quầy tính tiền và giúp Maggie phân phát kẹo. Em nghĩ nó có thể ở đó suốt đêm nếu em cho phép.” Anh ngừng lại, nghiêng chai bia ra sau. “Nhưng em không mời Maggie đi chơi.”

Mark quan sát cậ đầy cảnh giác. “Tại sao không?”

“Cô ấy không hứng thú với em.”

“Gì cơ?”

“Anh biết đấy...” Sam bắt chước tư thế tay khuỳnh tay duỗi của tượng đài Heisman Trophy (*cúp giải thưởng xuất sắc về bóng bầu dục hàng năm của các trường đại học ở Mỹ*) “Cô ấy rất thân thiện, nhưng không có hứng thú.”

“Ồ, cô ấy sẽ có.” Mark nói trong nỗi phiền muộn. “Cô ấy độc thân, đoan trang... Cô ấy có vấn đề gì nào?”

Sam nhún vai. “Cô ấy là một góa phụ. Có lẽ cô ấy vẫn chưa chấm dứt việc nhớ thương người chồng đã khuất.”

“Đã đến lúc để cô ấy chấm dứt.” Mark nói. “Hai năm đã trôi qua, cô ấy cần bắt đầu vui sống trở lại. Cô ấy cần tìm kiếm một cơ hội với ai đó.”

“Giống như anh chẳng?” Sam hỏi một cách am hiểu.

Mark bắn cho cậu một cái nhìn tăm tối. “Anh đã có Shelby.”

“Phải rồi. Anh đã có.” Sam nói với một nụ cười kín đáo. “Cứ lặp đi lặp lại điều đó, có lẽ lúc nào đó anh sẽ tin vào nó đấy.”

Mark bước lên lầu, cúi kính. Anh tự nhủ với bản thân rằng không phải là việc của anh nếu như, hoặc khi nào, Maggie bắt đầu hò hẹn lại. Vậy thì tại sao tình huống đó lại khiến anh bận tâm nhiều đến thế?

Anh tìm thấy Holly trong phòng, mặc áo đầm ngủ màu hồng, ngồi bên giường đợi một cái ôm của anh. Chiếc đèn ngủ đang bật, ánh sáng ấm áp chiếu xuyên qua chụp đèn màu hồng. Ánh mắt của Holly tập trung trên đôi cánh tiên đang treo phía sau một chiếc ghế. Trái tim Mark giật mạnh trong âu lo khi anh trông thấy đôi mắt ướt của cô bé.

Ngồi xuống mép tấm nệm, anh kéo cô bé dựa sát vào anh, “Gì vậy?” Anh thì thầm. “Có gì với cháu sao?”

Giọng của Holly nghẹn ngào. “Cháu ước chi mẹ có thể thấy cháu trong bộ trang phục này.”

Mark hôn lên mái tóc mềm mại và vành tai thanh tú của cô bé. Và trong một lúc lâu, anh chỉ ôm cô. “Bác cũng nhớ cô ấy.” Cuối cùng anh nói. “Bác tin rằng cô ấy đang quan sát cháu, cho dù cháu không thể nhìn hay nghe thấy cô ấy.”

“Giống như một thiên thần sao?”

“Phải.”

“Bác đâu có tin vào thiên thần.”

“Có mà.” Mark nói không hề do dự, bất chấp mọi thứ anh đã từng nói hoặc nghĩ trái ngược lại. Bởi vì không có lý do gì anh không cho phép điều có khả năng xảy ra, đặc biệt là khi nó an ủi được Holly.

Holly kéo cái nhìn trở lại vào anh. “Cháu đã không nghĩ là bác sẽ tin.”

“Bác có mà.” Mark nói. “Những cô tiên là một lựa chọn còn gì. Bác có thể tin vào những thiên thần nếu bác muốn.”

“Cháu cũng tin họ nữa.”

Mark vuốt ve mái tóc cô bé. “Không ai thay thế được mẹ cháu. Nhưng bác yêu cháu cũng nhiều như mẹ cháu, bác sẽ luôn quan tâm đến cháu, và Sam cũng vậy.”

“Và chú Alex nữa.”

“Và chú Alex. Nhưng bác đang nghĩ... Điều gì sẽ xảy ra nếu như bác cưới vợ, người sẽ giúp bác chăm lo cho cháu, và yêu thương cháu theo cách của một người mẹ? Cháu có thích điều đó không?”

“Thích.”

“Shelby thì sao? Cháu thích cô ấy đúng không?”

Holly nghĩ về điều đó. “Bác có yêu cô ấy không?”

“Bác quan tâm đến cô ấy. Khá nhiều.”

“Bác không cần phải cưới ai đó nếu bác không yêu cô ấy.”

“Phải rồi, tình yêu cũng là một lựa chọn.”

Holly lắc đầu. “Cháu nghĩ đó là điều phải xảy ra với bác chứ.”

Mark mỉm cười khi thấy gương mặt bé nhỏ, thành khẩn. “Có lẽ cả hai.” Anh nói và ôm chặt lấy cô bé.

Vào cuối tuần tiếp theo, Mark đến Seattle để thăm Shelby. Tiệc hứa hôn của em họ cô ấy sẽ diễn ra vào đêm ngày thứ sáu ở câu lạc bộ Seattle Yacht trên vịnh Portage. Đó là một bước tiến trong mối quan hệ của họ: Tham dự một sự kiện gia đình, gặp gỡ cha mẹ của Shelby lần đầu. Anh mong sẽ hòa thuận với họ. Từ sự mô tả của cô, họ có vẻ là người đứng đắn, bình thường.

“Anh sẽ yêu họ, em hứa đấy.” Shelby nói với anh, “Và họ cũng sẽ yêu anh.”

Từ “yêu” khiến Mark căng thẳng. Cho đến lúc này, anh và Shelby chưa từng nói với nhau “I love you”, nhưng Mark cảm nhận rằng cô muốn như thế. Và điều đó khiến anh cảm thấy hết sức có lỗi, bởi vì anh không nhận

biết về nó. Dĩ nhiên anh sẽ nói sau. Và anh sẽ nói điều đó nhưng không phải theo cách cô muốn anh nói.

Cách đây một vài tháng, Mark sẽ cho rằng tình yêu là thứ anh thiếu. Nhưng Holly đã bác bỏ điều đó hoàn toàn. Vì cảm giác về việc muốn bảo vệ Holly, trao tặng cô bé mọi thứ, một thôi thúc thẳm sâu trong tận tâm hồn để làm cho cô bé hạnh phúc... Không nghi ngờ gì đó phải là tình yêu. Chưa từng có điều gì Mark cảm thấy trước đó trở nên thân thiết đến vậy.

Vào chiều thứ sáu, Mark lấy một chuyến bay đến Seattle, hết sức lo lắng vì Holly đã từ trường trở về nhà với một cơn sốt nhẹ. Chín mươi chín phẩy chín độ. “Anh sẽ hủy chuyến bay.” Anh nói với Sam.

“Anh đùa thôi, đúng không? Shelby sẽ giết anh. Em xử lý được mà. Holly sẽ ổn thôi mà.”

“Đừng để con bé thức khuya.” Mark nói nghiêm nghị. “Đừng cho nó ăn cua. Đừng quên liều thuốc ibuprofen kế tiếp, hay...”

“Được rồi. Em biết rồi. Mọi thứ sẽ tốt mà.”

“Ngày mai nếu Holly vẫn còn bệnh, văn phòng của bác sĩ vẫn còn mở cho đến chiều thứ bảy...”

“Em biết. Em biết tất cả những thứ anh biết. Nếu anh không đi ngay, anh sẽ lỡ mất chuyến bay của anh đấy.”

Mark rời khỏi một cách miễn cưỡng sau khi cho Holly uống một liều ibuprofen. Anh đặt cô bé nghỉ ngơi trên sofa, xem một cuốn phim. Cô bé có vẻ nhỏ bé và yếu ớt, sắc diện nhợt nhạt. Điều đó khiến anh không an tâm rời khỏi cô bé, dù cho Sam quả quyết với anh rằng mọi thứ sẽ ổn thỏa. “Bác có mang điện thoại di động theo,” Anh nói với cô bé, “Nếu cháu muốn nói

chuyện với bác, nếu cháu cần bác, cháu cứ gọi bất cứ khi nào cháu muốn nhé. Được không, bé cưng?”

“Được ạ.” Và Holly tặng anh một nụ cười khoe hai hàm răng không bao giờ thất bại trong việc làm tan chảy trái tim anh. Nghiêng người trên cô, anh hôn vào trán cô, và họ chà sát những cái mũi với nhau.

Cảm giác bất ổn khi rời khỏi nhà và đến sân bay, mọi bản năng trong anh xúi giục anh ở lại, nhưng anh biết cuối tuần này có ý nghĩa như thế nào với Shelby, và anh không mong muốn làm tổn thương hay khiến cô ngượng bẽng việc vắng mặt trong ngày lễ của gia đình.

Ở Seattle, Shelby đón anh bằng chiếc BMW Z4 bóng mượt của cô. Cô mặc một chiếc váy màu đen quyến rũ, và một đôi giày khiêu vũ cao gót. Mái tóc vàng của cô buông xõa và để thẳng. Một phụ nữ xinh đẹp, xuất sắc. ***Bất kỳ anh chàng nào cũng sẽ may mắn khi có cô ấy***, anh nghĩ. Anh thích Shelby. Anh ngưỡng mộ cô. Anh thích thú với công ty của cô. Nhưng thiếu sự rung động và xúc cảm mãnh liệt giữa họ, điều dường như luôn rất đúng trước đây, đã bắt đầu có vẻ hơi sai lầm.

“Chúng ta sẽ gặp Bill Và Allison vào bữa tối trước buổi tiệc.” Shelby nói. Alison trở thành bạn tốt nhất của cô từ khi học đại học, và bây giờ đã là mẹ của ba đứa trẻ.

“Tuyệt.” Mark hy vọng anh có thể giữ Holly trong tâm trí đủ lâu để thích thú với bữa ăn tối. Lấy điện thoại ra, anh kiểm tra xem liệu có tin nhắn nào từ Sam hay không.

Không có gì.

Nhận ra vẻ lo lắng của anh. Shelby hỏi. “Holly thế nào? Vẫn còn khó ở sao?”

Mark gật đầu. “Con bé chưa bao giờ sốt trước đây. Ít nhất là không từ khi ở với anh. Con bé đang sốt khi anh rời khỏi.”

“Cô bé sẽ ổn mà.” Shelby trả lời êm ái. Một nụ cười làm cong bờ môi tô son nhẹ của cô. Em nghĩ anh thật ngọt ngào khi quan tâm quá nhiều đến cô bé.”

Họ đi đến một nhà hàng sành điệu bình thường ở vùng trung tâm Seattle. Gian phòng chính được chiếm lĩnh bởi một ngọn tháp làm bằng những chai rượu vang, cao hai mươi feet ngay giữa trung tâm. Họ gọi rượu vang nho đen Pinot Noir tuyệt hảo cho cả bàn, và Mark uống cạn ly của anh thật nhanh, hy vọng nó sẽ giúp anh xoa dịu.

Bên ngoài trời bắt đầu mưa, nước chảy thành dòng trên cửa sổ. Cơn mưa chậm nhưng nặng hạt. Những đám mây chồng đống như mớ quần áo bẩn rối tung lên. Những tòa cao ốc cúi mình một cách chịu đựng bên dưới hiện tượng khí hậu, để nước mưa chảy xuyên qua những đường dẫn và đổ vào ruộng rau, và những khu vườn mưa bên đường. Seattle là một thành phố biết cách làm gì với nước.

Khi Mark quan sát những hoa văn xiên xẹo của dòng nước chảy dọc theo tòa cao ốc được bao phủ bằng đá và thủy tinh, anh không thể ngăn lại việc nghĩ đến một đêm mưa cách đây chưa đầy một năm, đêm đó đã thay đổi mọi thứ. Anh nhận ra rằng trước khi có Holly, anh đã phân phối những xúc cảm của anh như thể chúng là loại tài sản có giới hạn. Bây giờ không có hy vọng nào trong việc ngừng hay kiềm chế chúng lại. Việc nuôi nấng con cái đã khiến nó dễ dàng hơn chăng? Bạn đã bao giờ đạt đến vị trí có thể khiến bạn ngừng lo lắng chưa?

“Đây là khía cạnh mới của anh.” Shelby nói với một nụ cười hơi trêu chọc khi cô thấy Mark kiểm tra điện thoại khoảng hai mươi lần trong suốt

bữa ăn tối. “Anh yêu, Nếu Sam không gọi, điều đó có nghĩa là mọi thứ vẫn ổn.”

“Nó cũng có thể có nghĩa là có gì đó không tốt và chú ấy không có cơ hội để gọi.” Mark nói.

Allison và Bill, một cặp khác, trao đổi nụ cười, những cái nhìn hơi trịch thượng của những bậc cha mẹ có kinh nghiệm. “Quả là khó khăn nhất với đứa con đầu tiên.” Allison nói, “Bạn sẽ thấy lo sợ mọi giây phút mỗi khi chúng sốt... Khi bạn có đứa thứ hai hoặc thứ ba, bạn sẽ ngừng lo lắng quá nhiều.”

“Trẻ con coi vậy mà khá dẻo dai.” Bill thêm vào.

Biết rằng tất cả những điều này là để xoa dịu nỗi lo lắng của Mark đã không giúp được anh chút nào hết.

“Ngày nào đó anh ấy sẽ là một người cha tốt.” Shelby nói với Allison trong một nụ cười dành cho riêng mình.

Lời tán dương, hẳn sẽ làm hài lòng Mark, lại gợi lên một ánh lửa tức giận. Ngày nào đó ư? **Bây giờ** anh đã là một người cha rồi còn gì. Có nhiều cách trở thành cha mẹ hơn là chỉ đóng góp về mặt sinh học – Trong thực tế đó là phần đóng góp ít nhất cho việc đó.

“Anh cần rời khỏi vài phút để gọi cho Sam.” Anh nói với Shelby, “Anh chỉ muốn tìm hiểu xem cơn sốt đã chấm dứt chưa.”

“Được rồi, nếu như điều đó giúp anh ngừng lo lắng.” Shelby nói, “Sau đó chúng ta sẽ thích thú với phần còn lại của bữa tối.” Cô trao cho anh một cái nhìn đầy ý nghĩa, “Đúng không?”

“Đúng.” Mark nghiêng người hôn vào má cô. “Thứ lỗi cho anh nhé.” Anh đứng dậy rời khỏi bàn, đi vào hành lang nhà hàng, và kéo chiếc điện thoại di động của anh ra. Anh biết Shelby và cặp đôi kia nghĩ rằng anh đang phản ứng quá dữ dội, nhưng anh chẳng bận tâm. Anh cần biết Holly có ổn không.

Điện thoại được nhắc lên, anh nghe thấy tiếng của người em trai, “Mark?”

“Phải, con bé thế nào rồi?”

Một khoảng lặng gây căng thẳng tiếp sau đó. “Thật ra thì không ổn lắm.”

Mark cảm thấy máu anh đông đặc thành nước đá. “Ý của em là gì với ‘không ổn lắm’?”

“Con bé bắt đầu nôn sau khi anh đi khỏi không bao lâu. Con bé ói mửa hết cả ruột gan. Em chưa bao giờ hình dung một thân thể nhỏ bé như vậy lại có thể bài xuất ra số lượng chất thải nhiều đến vậy.”

“Em đã làm gì cho con bé rồi? Đã gọi cho bác sĩ chưa?”

“Dĩ nhiên em đã làm rồi.”

“Ông ấy nói sao?”

“Rằng nó chắc chắn là bệnh cúm, và cho con bé uống dung dịch cân bằng điện giải. Ông ấy còn nói ibuprofen có thể gây kích ứng dạ dày, vì vậy bây giờ chúng ta dùng Tylenole.”

“Con bé có còn sốt không?”

“Một trăm linh hai, (102 độ F ~ 38.9 độ C) lần cuối cùng em kiểm tra. Không may là con bé không giữ được thuốc đủ lâu để làm giảm cơn sốt.”

Mark siết điện thoại thật chặt. Anh chưa bao giờ mong muốn điều gì nhiều như anh muốn trở về hòn đảo, ngay lập tức, để chăm sóc Holly. “Em có mọi thứ em cần chưa?”

“Thật ra, em cần tìm vài món đồ trong tiệm tạp hóa, như thạch Jell-O, nước hầm thịt tinh chất, nên em phải tìm người trông trẻ trong một lúc.”

“Anh sẽ trở về.”

“Không, đừng làm thế. Em có cả danh sách những người mà em có thể gọi, và em... Ôi, Chúa Jesus, con bé lại nôn rồi. Em cần phải đi thôi.”

Kết nối đã bị ngắt. Mark cố gắng để suy nghĩ vượt trên những cuộn xoáy hoảng loạn. Anh gọi cho hãng máy bay đặt chỗ cho chuyến bay kế tiếp đến Friday Harbor, gọi một chiếc xe taxi và sải bước trở lại bàn.

“Tạ ơn Chúa.” Shelby kêu lên với một nụ cười hoàn hảo. “Em đang băn khoăn điều gì khiến anh lâu đến thế.”

“Anh rất tiếc. Nhưng Holly trở bệnh. Anh phải trở về nhà.”

“Đêm nay sao?” Shelby hỏi, nhăn mặt. “Bây giờ?”

Mark gật đầu và miêu tả tình hình. Allison và Bill có vẻ thông cảm, trong khi Shelby tỏ ra buồn bực càng lúc càng tăng. Dấu hiệu quan tâm đến Holly này cho Mark một cảm nhận mới về mối quan hệ với cô, một cảm giác liên kết. Anh tự hỏi liệu cô có cân nhắc việc trở về cùng anh hay không. Anh sẽ không yêu cầu cô, nhưng nếu cô đề nghị...

Đứng lên khỏi bàn, Shelby nhẹ nhàng chạm vào cánh tay anh, “Chúng ta hãy nói về chuyện này trong sự riêng tư.” Cô gởi một nụ cười có đôi chút chán nản về hướng của Allison. “Sẽ trở lại ngay.”

“Chắc chắn rồi.” Và hai người phụ nữ trao đổi một trong những cái nhìn không thể dò được đầy ngụ ý của nữ giới.

Shelby đi cùng Mark đến lối vào của nhà hàng, đến một góc để họ có thể nói chuyện mà không bị quấy rầy.

“Shelby...” Mark bắt đầu.

“Nghe này.” Cô nhỏ nhẹ ngắt lời. “Em không cố đóng khung điều này như một lựa chọn giữa Holly và em... nhưng cô bé sẽ ổn dù không có anh. Còn em thì không. Em muốn anh tham dự bữa tiệc đêm nay và gặp gia đình em. Không điều gì anh có thể làm cho Holly mà Sam không làm sẵn rồi.”

Vào lúc cô kết thúc lời phát biểu, cảm giác của Mark về sự ấm áp và kết nối đã tan biến. Bất luận cô đã nói gì, cô đã khiến anh lựa chọn giữa cô và Holly. “Anh biết điều đó.” Anh nói, “Nhưng anh muốn là người làm điều đó cho con bé. Và anh không thể làm được việc gì khác đêm nay khi anh biết đứa trẻ của anh bị ốm. Anh sẽ ở trong một góc với điện thoại của anh trong toàn bộ thời gian mà thôi.”

“Nhưng Holly không phải của anh. Không phải là đứa trẻ của riêng anh.”

Mark nhìn Shelby như thể chưa từng nhìn thấy cô trước đây. Câu nói hàm ý điều gì vậy? Rằng sự quan tâm của anh dành cho Holly không có giá trị vì cô bé không phải do anh sinh ra ư? Rằng anh không có quyền lo lắng cho cô bé ở mức độ này ư?

Trong khoảnh khắc ngắn ngủi, những điều quan trọng đã được bộc lộ. Và với sự dư thừa của một nhúm từ ngữ, mối quan hệ của anh và Shelby đã trải qua một biến thay đổi. Anh có vô lý quá không? Có phản ứng dữ dội quá không? Anh không bận tâm. Quan tâm hàng đầu của anh dành cho Holly.

Khi Shelby nhìn thấy biểu hiện của Mark, cô ngược ánh mắt thiếu kiên nhẫn của cô lên trời. “Em không có ý như thế.”

Trí óc anh sắp xếp lại một cách có phương pháp những từ ngữ vào một sự thật chính xác hơn. Cô đã ngụ ý như vậy, bất luận nó nghe có vẻ như thế nào.

“Điều đó cũng ổn.” Mark ngừng lại, cảm thấy những ràng buộc cảm thông trong mối quan hệ của họ bị phá hủy trong cuộc nói chuyện này, mỗi từ ngữ là một nhát búa bổ xuống. “Nhưng cô bé là của anh, Shelby. Trách nhiệm của anh.”

“Sam cũng vậy.”

Anh lắc đầu. “Sam đang giúp đỡ. Nhưng anh là người giám hộ hợp pháp duy nhất của cô bé.”

“Vậy nên cô bé cần hai người đàn ông trưởng thành ấp ủ sao?”

Mark đáp một cách cân trọng. “Anh cần ở đó.”

Shelby gật đầu và buông ra một hơi thở chậm. “Được rồi. Rõ ràng chẳng có gì để tranh luận ngay lúc này nữa rồi. Em sẽ đưa anh ra sân bay nhé?”

“Anh đã gọi một chiếc taxi.”

“Em sẽ đến với anh, nhưng em muốn ở cùng em họ của em đêm nay.”

“Anh hiểu mà.” Mark đặt tay anh lên lưng cô trong một cử chỉ xoa dịu. Xương sống của cô cứng nhắc và vươn thẳng như thể nó được chạm bằng nước đá.

“Anh định quan tâm đến bữa tối. Anh sẽ để lại thẻ tín dụng của anh với bà chủ tiệc.”

“Cám ơn anh. Bill và Allison sẽ đánh giá cao điều đó.” Shelby có vẻ ủ rũ. “Hãy gọi cho em sau đó và cho em biết Holly thế nào nhé. Tuy nhiên em biết cô bé sẽ ổn.”

“Được mà.” Anh nghiêng xuống hôn cô, và cô quay mặt đi để môi anh sượt qua má cô.

CHƯƠNG CHÍN.

Chuyến taxi đến phi trường dường như kéo dài mãi mãi. Chuyến bay trở lại Friday Harbor chậm đến mức Mark chắc chắn rằng anh có thể nhanh hơn bằng xuồng Kayak. Lúc anh lái xe trở về vườn nho Rainshadow, đã gần mười giờ. Một chiếc xe hơi lạ đậu trên lối vào. Một chiếc Sebring màu trắng.

Mark vào ngôi nhà qua lối sau, đi thẳng đến bếp. Sam ở đó, đang rót cho chính mình một ly rượu vang. Trông cậu có vẻ bơ phờ. Mặt trước chiếc áo thun của cậu bị vấy bẩn, và tóc tai rối bời. Một dãy những chai thuốc và những chiếc ly rỗng chồng chất trên kệ bếp, cũng như những chiếc hũ nhựa của thức uống cân bằng chất điện giải.

Sam nhìn anh với ánh mắt lấp lánh sự ngạc nhiên và lắc đầu. “Em đã biết rằng không nên nói với anh mà.” Cậu nói trong sự nhẫn nhục, “Lạy Chúa tôi. Shelby chắc là bực mình lắm.”

Đặt chiếc túi xuống, Mark cởi áo khoác. “Anh không quan tâm. Holly thế nào rồi? Xe của ai trên lối vào vậy?”

“Của Maggie. Và Holly đã tốt hơn rồi. Con bé đã nôn trong một giờ rưỡi.”

“Sao em lại gọi cho Maggie?” Mark hỏi, không chần chừ.

“Holly muốn cô ấy. Khi em gặp cô ấy trong lễ Halloween, cô ấy nói hãy cho cô ấy biết nếu chúng ta cần giúp vì Holly. Em đã cố gọi cho Alex trước, nhưng không có tín hiệu trả lời, nên em gọi cho Maggie. Cô ấy đến ngay. Chúa ơi, cô ấy thật tuyệt. Trong khi em đến cửa hàng, cô ấy đặt Holly vào trong nước ấm, làm sạch mọi thứ và cho con bé uống thuốc.”

“Vì thế cơn sốt đã lui dần?”

“Trong thời gian đó. Tuy vậy, nó vẫn tiếp tục không sốt nữa. Bọn em vẫn đang kiểm tra con bé.

“Phiên của anh đêm nay.” Mark nói. “Em hãy nghỉ ngơi một chút đi.”

Sam trao cho anh một nụ cười kiệt sức, và hớp một ngụm rượu vang khác. “Em có thể xoay sở được mà. Nhưng em vui khi thấy anh trở về.”

“Anh phải về. Anh sẽ là một kẻ bầu bạn đáng ghét trong bữa tiệc đêm nay, lo lắng cho Holly.”

“Shelby đã nói gì?”

“Cô ấy đã không vui.”

“Cô ấy sẽ vượt qua thôi. Điều này chẳng là gì so với hương thơm của những đóa hoa và một chút quỳ gối là sẽ đâu vào đấy ngay thôi mà.”

Mark lắc đầu cái kinh. “Anh không nề hà chuyện quỳ gối. Nhưng nó sẽ không được thực hiện với Shelby.”

Đôi mắt Sam mở rộng. “Anh sẽ tan vỡ với cô ấy vì điều này sao?”

“Không. Không phải vì điều này. Chỉ là mới đây anh nhận ra... đừng bận tâm, anh sẽ nói với em sau. Anh phải thăm Holly.”

“Nếu hai người tan vỡ,” San nói khi Mark tiến về cầu thang, “Hãy chắc chắn để Shelby biết rằng em rất sẵn sàng cho chuyện phục thù sex.”

Hành lang dẫn đến phòng của Holly có mùi giống như mùi ammoniac và xà bông tắm. Ánh đèn trải một lớp sơn bóng ngang qua sàn nhà bằng gỗ xù xì. Trong một thoáng Mark cố hình dung ảnh tượng phía bên ngoài của ngôi nhà sẽ là gì : Một số căn phòng chưa hoàn tất, sàn nhà cần đánh bóng, những phần nội thất chưa được sơn. Đó là một công việc đang tiếp diễn. Vào lúc này, họ đã tốn nhiều nỗ lực trong việc phục hồi kết cấu, làm cho căn nhà an toàn và vững chắc, nhưng họ vẫn chưa đi xung quanh để thực hiện công việc làm đẹp cho ngôi nhà. Không nghi ngờ gì, Maggie ắt hẳn rất kinh khiếp.

Bước vào trong phòng của Holly, anh ngừng lại ngay bên cạnh khung cửa. Maggie ở trên giường bên cạnh Holly, người được ôm ấp trong cánh

tay cô. Một con thú đồ chơi mới nhét vào bên sườn khác của Holly.

Với gương mặt trần không trang điểm, và mái tóc buộc túm ra sau kiểu đuôi ngựa, Maggie nhìn như một cô bé. Những đốm nhũ vàng nằm rải rác trên mũi cô và những lông măng trên gò má cô. Cô đang đọc cho Holly nghe, cô bé có cặp mắt dờ dãi nhưng thư thái.

Holly nhìn về hướng Mark với vẻ bối rối dờ dãi. “Bác đã về.”

Mark đến bên giường và nghiêng người trên cô, vuốt tóc cô ra sau, bàn tay anh áp trên trán cô bé, kiểm tra nhiệt độ. “Dĩ nhiên là bác trở về.” Anh thì thầm. “Bác không thể ở cách xa khi cô gái của bác bị ốm được.”

“Cháu bị nôn.” Cô bé kể với anh một cách long trọng.

“Bác biết, bé cưng.”

“Và cô Maggie đem cho cháu một chú gấu Teddy mới, và tắm...”

“Shhh... Cháu ngủ đi.”

Anh nhìn qua Maggie, và bắt gặp ánh mắt sẫm màu của cô. Anh phải kềm chế bản thân khỏi việc vươn tay ra chạm vào cô, khỏi việc sượt những ngón tay qua những đốm li ti của lễ hội đổ bóng trên mũi cô.

Maggie cười với anh, “Thêm một trang nữa để kết thúc chương nhé?” Một câu hỏi trong giọng cô và anh gật đầu.

Lui lại, Mark ngồi bên cạnh giường khi Maggie bắt đầu đọc. Ánh mắt anh rơi trên Holly, mí mắt cô bé trĩu nặng, hơi thở chậm và đều đặn. Sự âu yếm, nhẹ nhõm và lo lắng quyện vào nhau trong ngực anh.

“Bác Mark.” Đưa trẻ thì thầm khi chương kết thúc. Một bàn tay nhỏ bé lần mò đến anh qua lớp mền bông.

“Gì?”

“Sam nói cháu có thể có...” cô bé ngừng lại với một cái ngáp. “...món kem Popsicle cho bữa điểm tâm.”

“Điều đó nghe có vẻ tốt.” Mark nhắc tay cô bé và hôn lên đó. “Ngủ đi.” Anh thì thầm. “Bác sẽ trông nom cháu đêm nay.”

Holly vùi sâu vào trong gối và chìm vào trong giấc ngủ. Chậm rãi, Maggie giải thoát bản thân, khéo léo rời khỏi giường. Cô mặc quần jeans và mang giày thể thao, một chiếc áo len dài tay cuộn cao lên trên eo cô, để lộ khoảng cơ hoành mờ nhạt. Cô đỏ mặt và kéo mép áo xuống, nhưng không phải trước khi ánh mắt của Mark lấp lánh một ánh chớp thích thú trên vùng da trần.

Họ rời khỏi phòng cùng nhau, vặn nhỏ đèn nhưng để lại ngọn đèn ngủ sáng dịu.

“Cám ơn em.” Mark nói đơn giản, dẫn đường xuyên qua hành lang tối lờ mờ đến cầu thang. “Anh xin lỗi vì Sam đã gọi cho em. Anh nên có mặt ở đây.”

“Không có vấn đề gì đâu. Em cũng đâu có việc gì khác để làm.”

“Chẳng có gì vui khi chăm sóc đứa trẻ bệnh của người khác.”

“Em cũng thường đau ốm. Có phiền gì đâu mà. Và Holly là một đứa trẻ đáng yêu đến thế, em sẽ làm bất kỳ điều gì cho cô bé.”

Mark tìm kiếm bàn tay cô, và nghe được tiếng thở của cô bị bắt giữ. “Cẩn thận, sàn nhà bị gập ghềnh ở đây. Bọn anh chưa thể hoàn tất việc san bằng chúng.”

Những ngón tay cô gập lại, và của anh cũng thế, đôi tay của họ siết chặt trong một sự thu hút vững chắc và thân tình. Cô để anh dẫn cô đến cầu thang.

“Ngôi nhà không có gì nhiều để nhìn ngắm.”

“Nó tuyệt mà. Nó có bộ khung tuyệt vời. Khi các anh hoàn thành việc phục hồi, nó sẽ là ngôi nhà quyến rũ nhất trên đảo.”

“Bọn anh sẽ không bao giờ hoàn thành.” Mark nói và cô cười.

“Em thấy hai phòng đã được hoàn tất hết sức tuyệt... Phòng của Holly, và phòng tắm của cô bé. Điều đó nói lên rất nhiều.” Trượt bàn tay ra khỏi tay anh, Maggie nắm lấy tay vịn cầu thang.

“Để anh đi trước.” Mark nói.

“Tại sao?”

“Nếu em ngã, anh có thể bắt được em.”

“Em sẽ không ngã.” Cô cam đoan, nhưng cô để anh đi trước. Khi họ đi xuống thang, giọng cô hạ thấp trên anh giống như những cánh hoa mong manh. “Em đã mang trả cho anh chiếc bình giữ nhiệt. Không lời cảm ơn nào cho anh, em đang uống café lần nữa. Dù vậy, không thứ nào có mùi vị ngon bằng thứ anh mang cho em.”

“Thành phần bí mật mà.”

“Nó là gì thế?”

“Anh không nói cho em biết đâu.”

“Tại sao không?”

“Nếu em có thể chế tạo nó cho mình, anh không thể quay lại thăm em nhiều hơn được.”

Một khoảng im lặng ngắn, khi cô cố làm sáng tỏ điều đó. “Em sẽ đến vào sáng mai trên đường đến cửa hàng của em để thăm Holly. Điều đó có nghĩa là em kiếm cớ để quay lại sao?”

“Với em, không có giới hạn nào cho những cái cớ hết.” Đến lưng chừng thang, Mark quay người và bắt lấy Maggie ngay khi cô bắt đầu trượt chân.

“Ôi...” Cô thở hỗn hển, và vươn tay ra cho anh, thân thể cô va chạm êm ái sát vào anh. Mark giữ vững cô, đặt tay anh vào hông cô. Một vài đường cong của cô chạm nhẹ vào một bên mặt anh, cái chạm mát lạnh như lụa khuấy động anh ngay lập tức. Cô đã được giữ thăng bằng trên bậc thang, trọng lượng của cô vẫn cân bằng qua cú trượt tới trước, hoàn toàn trong sự kiểm soát của anh. Anh nhận thức sâu sắc về cô, về hơi ấm, về nỗi căng thẳng trong nhịp thở nhanh đến nỗi anh mong ước được xoa dịu chúng.

“Tay vịn kết thúc trước bậc thang cuối cùng.” Anh nói. Một trong hằng hà sa số những sự bất thường mà anh và Sam đã quen thuộc, nhưng luôn gây bất ngờ cho khách viếng thăm.

“Sao anh không cảnh báo cho em ?” Cô thì thầm.

Tay cô đặt trên vai anh. Thật dễ dàng, anh có thể kéo cô về phía trước và hôn cô. Nhưng anh vẫn đứng yên, giữ chặt cô gần như một vòng ôm siết. Họ ở gần nhau đến mức anh có thể cảm nhận hơi thở của cô đang khuấy đảo lớp không khí ở giữa họ.

“Có lẽ anh muốn được giữ em.” Anh nói.

Maggie tạo nên một âm thanh thích thú gần ngại, lộ rõ cách cô đánh mất sự cảnh giác. Anh cảm thấy áp lực xoa nắn tinh tế của những ngón tay cô, giống như một con mèo đang thử một bề mặt mới. Nhưng cô không tỏ ra bất kỳ dấu hiệu nào về điều cô muốn, không làm một chuyển động nào tiến về phía trước hay rời ra xa, chỉ đứng yên trong sự chờ đợi không kiểm soát được.

Anh lùi ra sau và hướng dẫn cô ra khỏi bậc thang, và đưa cô vào vùng rực rỡ ấm áp của gian bếp.

Sam đã uống xong ly rượu vang và đang rót một ly khác. “Maggie.” Cậu trêu mếu nói, như thể họ đã quen biết nhau nhiều năm. “Phi công yểm trợ của tôi.”

Cô cười. “Phụ nữ có thể là phi công yểm trợ sao?”

“Phụ nữ là phi công yểm trợ **tốt nhất.**” Sam cam đoan với cô. “Em dùng một ly rượu vang nhé?”

Cô lắc đầu. “Cám ơn, em còn phải về nhà. Con chó của em cần được dẫn đi dạo.”

“Em có một con chó sao?” Mark hỏi.

“Thật ra em đang nhận nuôi giúp thôi. Em có một người bạn điều hành một chương trình cứu nạn động vật trên đảo. Và cô ấy đề nghị em chăm sóc nó cho đến khi cô ấy tìm được cho nó một ngôi nhà thực sự.”

“Nó thuộc giống chó gì?”

“Một con Bulldog. Nó có mọi thứ không đúng cho một con Bulldog – khớp xương xấu, miệng vầu, da xà mầu, khò khè...và vượt trên tất cả, Renfield không có đuôi. Nó là cái mở nút chai đảo ngược và phải cắt bỏ.”

“Renfield ư? Phỏng theo tên tay sai ăn bộ của Dracula ?”Mark hỏi.

“Phải, em đang cố làm cho nó thân thiện hơn. Thật ra em nghĩ có vẻ gì đó có phần đặc biệt về điều đó. Renfield không có ý tưởng nào về sự gớm ghê mà nó có... Nó mong đợi được yêu thương, bất luận cách nào. Nhưng thậm chí một số người còn không dám nựng nịu nó.” Đôi mắt cô rực sáng và một nụ cười tiếc nuối lướt qua trên mặt cô. “Em đang trở nên tuyệt vọng. Có lẽ em phải mắc kẹt vĩnh viễn với nó mất thôi.”

Mark nhìn cô chăm chú trong sự lôi cuốn. Cô có một đức tính tử tế không lường trước được, có sức lôi cuốn cũng bằng như gây ra sự thích thú. Cô mang dáng vẻ của một phụ nữ ban tặng niềm hạnh phúc, người yêu thương một cách hào phóng, người sẽ chăm sóc một con chó không ai khác muốn.

Anh nhớ Maggie đã có lần nói với anh rằng, những gì cô đã trải qua sau cái chết của chồng, cô không còn lại gì để trao tặng nữa. Nhưng sự thật là, cô có quá nhiều để trao tặng.

Sam tiến lên phía trước để quàng một cánh tay quanh vai cô. “Em đã cứu vớt một cuộc đời tối nay.” Cậu nói với cô.

“Cuộc sống của Holly chưa bao giờ gặp nguy hiểm.” Maggie nói.

“Anh muốn nói đến anh cơ.” Sam cười toe toét với Mark. “Anh có nhận ra, dĩ nhiên, rằng một trong chúng ta phải cưới cô ấy không.”

“Cả hai các anh đều không phải kiểu ưa thích của em.” Maggie nói, và một tiếng cười khúc khích đáng kinh ngạc thoát ra khỏi cô khi Sam nghiêng xuống cô, kiểu tình nhân.

“Em làm đầy khoảng không trống trải trong tâm hồn anh.” Sam nói với cô một cách nồng nhiệt.

“Nếu anh đoạn tuyệt với em” Cô nói, “Anh sẽ được nương chín.”

Khi Mark quan sát họ đùa cợt, lòng anh tràn đầy sự ganh tị. Họ quá dễ chịu với nhau, quá thoải mái – những người bạn tức thời. Lời tán tỉnh giả vờ mang tính hài hước của Sam dường như điều cợt cảm xúc của Mark dành cho Maggie.

“Cô ấy cần trở về nhà.” Anh nói sảng với em trai.

Nghe thấy sự sắc nhọn trong giọng anh, Sam bắn cho anh một cái nhìn láu lỉnh, và nụ cười của cậu mở rộng. Cậu để Maggie đứng thẳng, trao cho cô một cái ôm nhanh, và tìm lại ly rượu của cậu. “Anh sẽ đề nghị, nhưng anh không muốn bỏ lỡ hứng thú uống rượu của anh.”

“Em có thể tìm ra đường của mình mà” Maggie nói.

Mark sẽ đi cùng cô bất luận thế nào.

Họ đi vào trời đêm tháng mười một, bầu trời màu tím đen lằng lằng những đám mây, không khí khô và lạnh buốt. Những hòn sỏi lạo xạo dưới

để giày khi họ đi đến xe của Maggie.

“Anh có điều muốn hỏi em.” Mark hỏi khi họ tiến đến chiếc xe.

“Gì ạ?” Cô hỏi, cảnh giác.

“Em nghĩ gì về việc thả con chó của em ở chỗ bọn anh vào sáng mai? Anh sẽ ở cả ngày với Holly. Có lẽ nó sẽ làm vài việc vặt với anh. Bọn anh sẽ chăm sóc nó tốt.”

Trời quá tối để thấy vẻ mặt của Maggie, nhưng sự ngạc nhiên bện xoắn trong giọng cô, “Thật không? Em chắc chắn Renfield sẽ thích lắm. Nhưng anh sẽ không muốn bị trông thấy cùng với nó đâu.” Họ đứng bên cạnh chiếc xe, đối diện nhau trong bóng mờ của ánh sáng hắt ra từ cửa sổ nhà bếp. Tâm nhìn của Mark đã điều chỉnh cho thích hợp với bóng tối. “Thành thật mà nói, thật là ngượng khi mang Renfield đến bất cứ đâu.” Maggie tiếp tục. “Người ta cứ nhìn chòng chọc ấy. Họ hỏi liệu nó có sinh sự với một kẻ to lớn yếu đuối hay không.”

Cô cho rằng anh là người cố chấp chẳng? Đầu óc hẹp hòi? Răng chuẩn mực của anh quá cao đến mức anh không thể xoay sở được, thậm chí chỉ trong một ngày, ít hơn sự bầu bạn của một người hết sức dễ thương sao? Quý thật, có phải cô có một sự đánh giá phù hợp về căn nhà anh sống chẳng?

“Mang nó đến đây.” Mark nói đơn giản.

“Được rồi.” Một tiếng thở phào nhỏ thích thú, và sau đó Maggie nghiêm nghị lại. “Anh được cho rằng đã đi nghỉ cuối tuần với Shelby cơ mà.”

“Phải.”

“Sao cô ấy không về cùng anh?”

“Cô ấy muốn ở lại với tiệc đính hôn của người em họ.”

“Ồ.” Giọng cô mất đi sự chững đờ. “Em... Em hy vọng không có vấn đề gì.”

“Nó sẽ không được gọi là vấn đề. Nhưng không có vẻ tốt cho chúng tôi vào lúc này.”

Một thoáng yên lặng khó hiểu trôi qua. Rồi, “Nhưng hai người thật xứng đôi.”

“Anh không biết liệu xứng đôi có luôn luôn là nền tảng tốt nhất cho một mối quan hệ hay không.”

“Có gì không hay giữa hai người sao?”

“Hay đấy, nó sẽ cho em nhiều thứ để nói đến.”

Maggie cười lạnh lẽ. “Dù sao đi nữa, em hy vọng điều đó sẽ chấm dứt vì anh.” Quay lại xe, cô mở cửa và ném túi xách vào bên trong. Cô đối diện với anh lần nữa, mái tóc cô được chiếu sáng từ phía sau bởi ánh sáng từ bảng đồng hồ bên trong xe.

“Cám ơn đã chăm sóc cho Holly.” Mark nói êm ái. “Điều đó có ý nghĩa rất nhiều với anh. Anh mong em biết rằng nếu em cần bất cứ điều gì, anh sẽ đến vì em. Bất luận thế nào.”

Biểu hiện của cô mềm mại. “Anh thật ngọt ngào.”

“Anh không ngọt ngào.”

“Có, anh có mà.” Bốc đồng, cô bước lên phía trước trao cho anh một cái ôm, theo cách cô đã làm với Sam.

Cánh tay Mark vòng quanh cô. Cuối cùng anh đã biết được cảm giác Maggie tỳ sát vào anh, ngực, hông, đùi, đầu cô dựa vào ngực anh, trọng lượng của cô được giữ thăng bằng trên những ngón chân, họ ở bên nhau, tiếp xúc và gần gũi, và bắt đầu thả lỏng cùng lúc.

Nhưng có một sự choáng váng yên lặng, không kéo dài hơn một nhịp tim đập. Và rồi, trong một cử chỉ có vẻ tự nhiên và quen thuộc, như sự tuôn trào của thủy triều, họ cuốn lấy nhau, vòng tay ôm trở nên tròn vẹn hơn, siết chặt hơn, đam mê hơn. Mọi thứ trong anh căng ra với sự tiếp xúc đó. Anh vùi mặt vào tóc cô, và làm đầy cánh tay anh với cô.

Gương mặt cô ép sát vào cổ anh, hơi thở của cô mơn trớn nhẹ như tơ nóng bỏng trên da anh, đánh thức những thôi thúc đang ngủ yên trong anh, những nhu cầu không thể cưỡng lại đã đến không đúng lúc trong sự dữ dội của chúng. Mùi quáng, anh tìm kiếm nguồn của hơi nóng, đường viền mềm mại của vành môi cô. Anh để bản thân hôn cô, chỉ một lần thôi.

Maggie đang run rẩy, thúc bản thân tỳ sát vào anh như thể đang cố tìm kiếm chỗ trú ẩn tránh xa sự lạnh lẽo. Một cách lén lút, anh nhấn môi anh vào hõm phía sau tai cô, cuốn vào trong hương thơm của cô, sự mềm mại của cô. Thoạt tiên, nhu cầu cấp bách khiến anh lóng ngóng, đôi môi hé mở của anh lướt dọc theo đường nét của cổ cô, xuống dưới cổ chiếc áo len màu hồng và trở lại. làn da mỏng manh nơi cổ cô dịch chuyển áp sát miệng anh khi cô thở hỗn hển. Không tìm thấy sự kháng cự nào, anh chiếm lấy miệng cô trong một nụ hôn đầy đặn, sâu lắng mà anh nài xin. Anh thăm dò cô, thường thức cô, để cho cảm giác cháy bỏng thành thứ gì đó chân thực và không kiểm soát.

Thoạt đầu, đáp ứng của cô ngần ngại, miệng cô ngược lên trong một động thái dò hỏi. Thân thể cô nhẹ bẫng, và mềm oặt, đúc khuôn một cách thăm dò tỳ sát vào anh. Cảm thấy cô loạng choạng mất thăng bằng, anh trượt một tay xuống dưới hông cô, ôm cô sát hơn. Miệng anh tìm kiếm miệng cô lần nữa. Anh hôn cô cho đến khi cổ họng cô rền rĩ những âm thanh nho nhỏ hài lòng và những ngón tay cô lồng khéo léo trong tóc của anh.

Nhưng trong khoảnh khắc kế tiếp, cô xô anh ra, từ “không” lơ lửng giữa họ, êm ái đến mức anh không chắc chắn hoàn toàn là cô đã nói ra.

Mark buông cô ra ngay lập tức, một cái rùng mình sắc nhọn chạy xuyên suốt thân thể anh trong nỗ lực giữ không nghĩ đến nữa.

Maggie loạng choạng lùi lại một bước, dựa vào chiếc xe, vẻ thất kinh rõ ràng đến mức Mark thấy tức cười, anh đâu có khuấy động mãnh liệt đến thế. Anh buông một hơi thở sâu vẫn còn dậy sóng đam mê, ước ao thân thể khốn khổ của anh bình tĩnh lại. Và anh ép buộc bản thân không vươn tay đến cô lần nữa.

Maggie là người đầu tiên lên tiếng, “Em sẽ phải... Điều đó không...” Giọng cô lịm dần, và cô lắc đầu tuyệt vọng. “Ôi, Chúa ơi.”

Mark cố gắng để nghe có vẻ bình thường. “Em sẽ đến vào ngày mai chứ?”

“Em không biết. Vâng. Có lẽ.”

“Maggie...”

“Không. Không phải lúc này. Em không thể...” Có sự căng thẳng trong giọng cô như thể cổ họng cô đã thít chặt chống lại sự đe dọa của những giọt

lệ. Cô bước vào trong xe và khởi động nó.

Khi Mark đứng trên lối vào rải sỏi, Maggie điều khiển xe đi vào đường chính và lái đi mà không nhìn lại phía sau.

CHƯƠNG MƯỜI.

Chiếc đồng hồ báo thức đánh thức Maggie với những tiếng bíp giận dữ, khởi đầu bằng nhịp điệu đều đặn, sau đó tăng tần số và tăng âm cho đến khi nó đạt tới mức độ inh ỏi buộc cô phải ra khỏi giường. Rên rỉ, loạng choạng, cô vươn tới chiếc đồng hồ trên chiếc tủ nhỏ và tắt nó đi. Cô đã cẩn thận để nó nằm cách xa giường, kinh nghiệm từ trong quá khứ rằng, khi để chuông báo thức trên tủ đầu giường, cô có khả năng gà gật đập đi đập lại vào nút bấm trong khi vẫn còn say ngủ.

Âm thanh lạo xạo của những chiếc móng vuốt trên gỗ, và cửa phòng ngủ đung đưa mở ra để lộ gương mặt đồ sộ, vuông vắn của Renfield với cái hàm vẩu dễ nhận thấy của nó. Ái chà chà! Vẻ mặt của cu cậu như muốn nói, như thể cái nhìn của một chú chó Bulldog gần như không có lông, khô khè, hàm răng thách thức là cách tốt nhất để bắt đầu một ngày cho ai đó. Những mảng hói là kết quả của chứng eczema, (*xà mầu – bệnh sừng hóa da do thiếu kẽm ở chó*) mà việc dùng thuốc kháng sinh và khẩu phần ăn đặc biệt đã giúp làm giảm bớt. Nhưng cho đến lúc này lớp lông không mọc lại. Hình thể xấu đã tạo cho nó một vẻ ngoài vụng về khi nó đi hay chạy, một kiểu lắc lư xiên xẹo.

“Chào buổi sáng, anh chàng lập dị.” Maggie nói, khom xuống để nựng cu cậu. “Đêm thế nào?” Ngủ chập chờn, trần trọc và xoay trở, những giấc mơ sống động.

Và rồi cô nhớ ra tại sao cô không thể nghỉ ngơi được.

Một tiếng rên rỉ thoát khỏi cô, và bàn tay cô bất động trên cái đầu lưng nhùng nhua của Renfield.

Cách Mark hôn cô... Cách cô đáp ứng...

Và không có lựa chọn nào, cô phải đương đầu với anh hôm nay. Nếu cô không đến, anh có thể rút ra những kết luận sai lầm. Lựa chọn duy nhất là đến vườn nho Rainshadow và hành động giống như không có gì xảy ra, cô sẽ vui vẻ và hững hờ.

Lê bước vào phòng tắm của căn nhà gỗ một phòng ngủ, Maggie rửa mặt và lau khô bằng một chiếc khăn. Và cô giữ chiếc khăn áp sát vào mắt cô khi cô cảm thấy sự trào dâng không mong đợi của những giọt lệ. Đúng trong khoảnh khắc cô để cho bản thân hồi tưởng lại nụ hôn. Đã quá lâu từ khi cô được ôm ấp trong nỗi đam mê, được ghì chặt mạnh mẽ và chắc chắn sát vào thân thể một người đàn ông. Và Mark quá cường tráng, quá ấm áp, đến mức không hề bắn khoả, cô mê đắm trong sự cảm dỗ. Bất kỳ người phụ nữ nào cũng sẽ như thế.

Một số cảm giác quen thuộc, nhưng một số hoàn toàn mới. Cô không thể nhớ cô đã từng có cảm giác khao khát mãnh liệt đến thế hay chưa, một sức nóng đáng kinh ngạc lan tỏa khắp người cô, và điều đó giống như một sự phản bội – và là khởi nguồn của hiểm nguy. Nhiều hơn một chút cảnh báo cho một người phụ nữ đã có đủ biến động trong suốt cuộc đời. Không có chuyện yêu đương hoang dại, điên cuồng, làm tổn thương trái tim nào cho cô hết... không đau khổ nữa, không mất mát nữa...Điều cô cần là thanh bình và yên tĩnh.

Tuy nhiên, với tất cả những điểm còn đang tranh luận, Maggie cho rằng Mark sẽ làm hòa với Shelby. Maggie chỉ là một sự xao lãng chốc lát, một sự ve vãn thoáng qua. Không cách gì Mark lại muốn thỏa thuận với gánh nặng tình cảm mà Maggie đang mang... bản thân cô không muốn đi đến kết cục đó. Đêm qua không có ý nghĩa gì với anh.

Và cô phải tự thuyết phục bản thân, bất luận thế nào, không có gì dành cho cô.

Đặt chiếc khăn qua một bên, Maggie nhìn xuống Renfield, đang thở hổn hển và khẹt khẹt bên cạnh cô. “Tao là một phụ nữ của thế giới.” Cô nói với nó. “Tao có thể đối phó với điều này. Chúng ta sẽ đến đó, và tao sẽ thả mày ở đó trong ngày. Và mày hãy cố không khác thường nhất có thể nhé.”

Sau khi mặc một chiếc váy bằng vải denim, đôi giày ống đế thấp, và một chiếc áo khoác vừa vặn ngẫu nhiên, Maggie trang điểm nhẹ. Phấn hồng, mascara, son dưỡng môi có màu dịu, và phấn phủ, tất cả để giúp làm dịu bớt sự tàn phá của một đêm mất ngủ. Nhưng như thế có quá nhiều không?... Nó có tỏ ra với Mark như thể cô đang cố thu hút anh không? Cô đảo tròn mắt và lắc đầu về sự vô lý của bản thân.

Renfield, rất thích đến chỗ thoáng đãng, đã vui mừng khôn xiết khi Maggie dẫn nó vào trong chiếc Sebring. Nó ráng sức để thò đầu ra ngoài cửa sổ xe hơi, nhưng Maggie đã giữ chặt dây buộc cổ của nó, kinh hãi rằng kẻ bầu bạn nặng đầu của cô có thể tình cờ ngã ra khỏi xe.

Ban ngày sáng sủa và mát mẻ, bầu trời xanh nhạt với những áng mây mỏng. Cảm giác bồn chồn của cô gia tăng khi cô càng lúc càng đến gần vườn nho. Maggie hít một hơi thở sâu để hồi phục, và một cái khác nữa, lặp lại tiến trình cho đến khi cô khò khè gần bằng Renfield.

Những hình dáng của Sam và thợ làm vườn của cậu lấp ló giữa những cây nho của vụ mùa, đang cắt tia sự tăng trưởng của năm trước, tạo hình vườn nho trước khi họ để cho chúng ngủ đông. Dừng lại trước ngôi nhà, Maggie đậu xe và nhìn Renfield. “Chúng ta hãy đến đó bình thường và tự tin.” Cô nói với nó. “Không thỏa thuận.”

Chú Bulldog dụi đầu vào cô một cách trìu mến, yêu cầu được nựng nịu. Maggie vuốt ve nó dịu dàng và thờ dài. “Chúng ta đi thôi.”

Giữ Renfield bằng sợi dây xích cổ, Maggie dẫn nó đến cửa trước, ngừng lại một cách kiên nhẫn khi nó lết ì ạch lên mỗi bậc thang. Trước khi cô có thể gõ cửa, nó đã mở ra, và Mark đứng ở đó trong quần Jeans và áo sơ mi bằng vải flanel. Trông anh hết sức quyến rũ, áo của anh nhàu nát, mái tóc sẫm rồi bời, đến nỗi Maggie cảm thấy một nỗi day dứt nồng nhiệt sâu thẳm trong dạ dày của cô.

“Vào đi.” Giọng nói lè nhè lúc sáng sớm của anh thật dễ chịu với tai cô. Cô dẫn con chó vào trong nhà.

Một nụ cười lấp ló trong đôi mắt xanh dương pha lục của Mark. “Renfield” anh nói, và hạ thấp người trên chân anh. Con chó đến bên anh một cách hăm hở. Mark nựng sôi nổi hơn Maggie thường làm, làm rối những nếp gấp trên cổ nó, xoa nắn và cào nhẹ. Renfield thích mê điều đó. Với sự thiếu đuôi, nó ve vẩy toàn bộ phần thân dưới, xoay sở để làm cứ y như vũ điệu Shakira.

“Mày” Mark nói với con chó như thể trò chuyện, “Nhìn giống một bức tranh Picasso, trong thời kỳ vẽ tranh lập thể của ông ấy.”

Thở hổn hển một cách mê ly, Renfield liếm vào cổ tay anh, và từ từ nằm bẹp xuống, bốn chân choãi ra bốn hướng chính của la bàn.

Ngay cả khi đang lo lắng, Maggie cũng phải bật cười với cú đổ sập từ từ của con chó.

“Chắc chắn là anh không đổi ý chứ?” Cô hỏi.

Mark ngược nhìn cô với dấu hiệu thích thú nấn ná. “Anh chắc mà.” Anh tháo sợi dây xích khỏi chiếc vòng cổ, đứng đối diện với Maggie, và nhẹ nhàng lấy cái móc ra khỏi cô. Khi những ngón tay của họ chạm nhẹ, cô cảm thấy nhịp mạch của cô đập nhanh như tốc độ của những chú chim ruồi, và đầu gối cô muốn mềm nhũn ra. Cô thoáng nghĩ, cảm giác sẽ tuyệt làm sao nếu được trượt mềm oặt xuống sàn nhà như Renfield đã làm.

“Holly thế nào?” cô xoay sở để hỏi.

“Tuyệt. Đang ăn thạch Jell-O và xem phim hoạt hình. Cơn sốt trở lại nhiều hơn một lần trong suốt đêm, và sau đó nó biến mất. Con bé yếu đi một chút.” Mark xem xét cô một cách chăm chú như thể anh đang cố thu giữ mọi chi tiết về cô. “Maggie... Anh không có ý làm em sợ hãi đêm qua.”

Trái tim cô bắt đầu đập dữ dội và dồn dập. “Em không sợ hãi. Em không có ý tưởng nào về việc tại sao điều đó lại xảy ra. Chắc là do rượu.”

“Anh không uống rượu. Sam uống.”

Sức nóng lan tỏa trên làn da cô. “Tốt. Điểm chính là chúng ta đã bị cuốn đi. Chắc là do ánh trăng.”

“Trời rất tối.”

“VẬY CHẮC TẠI QUÁ KHUYA. KHOẢNG NỬA ĐÊM...”

“Mới có mười giờ thôi.”

“... Và anh cảm thấy biết ơn vì em đã giúp đỡ Holly, và...”

“Anh không biết ơn. Không. Anh có biết ơn, nhưng đó không phải là lý do anh hôn em.” Giọng anh bị kéo căng trong tuyệt vọng. “Nói chung, anh không cảm nhận về em theo cách đó.”

Mark trao cho cô một cái nhìn hoài nghi. “Em đã hôn lại anh.”

“Như một hành động thân hữu. Theo cách bạn bè hôn nhau.” Cô cau có khi nhận ra anh không chấp nhận điều đó. “Em đã hôn lại anh vượt ra khỏi hành vi xã giao thông thường.”

“Giống như một thứ nghi thức chẳng?”

“Phải.”

Mark vươn tới và kéo cô dựa sát vào anh, cánh tay anh quấn quanh thân hình cứng nhắc của cô. Maggie quá sửng sồ để di chuyển hoặc tạo ra một âm thanh nào. Đầu anh hạ thấp, và môi anh tìm kiếm môi cô trong một nụ hôn kiên định, chậm rãi, và tàn phá đến nỗi gợi một cơn rung mình khoái cảm xuyên suốt thân thể cô. Cô trở nên yếu ớt trong sự phấn khích đột ngột của đam mê, mở ra cho anh một cách không thể kiểm soát được.

Một bàn tay của anh đan dịu dàng vào trong tóc cô, chơi đùa với những lọn tóc xoắn tạo hình trên đầu cô. Thế giới đã biến mất, và tất cả những gì cô biết là khoái cảm và nhu cầu và nỗi khao khát ngọt ngào, có sức tàn phá, tất cả những điều đó đổ tràn qua cô. Vào lúc miệng anh dứt khỏi miệng cô, cô đang run rẩy từ đầu cho đến tận ngón chân.

Mark nhìn thẳng vào đôi mắt mê mụ của cô, chân mày của anh nhướng lên nhẹ, như thể dò hỏi. **Thấy thế nào?**

Cầm cô chìm xuống trong một cái gập đầu hết sức khẽ.

Một cách thận trọng, Mark làm dịu đầu của Maggie trên vai anh, và đợi cho đến khi đôi chân của cô thu hồi đủ sức mạnh để nâng đỡ cô.

“Anh cần quan tâm đến vài thứ.” Cô nghe anh nói phía trên đầu cô, “Và điều đó bao gồm quyết định về tình thế của anh với Shelby.”

Bước lùi ra sau, Maggie ngược nhìn anh lo lắng. “Xin đừng tan vỡ với cô ấy vì em.”

“Không điều gì liên quan đến em hết.” Mark lướt môi anh qua đỉnh mũi cô. “Đó là vì Shelby xứng đáng hơn với việc chỉ là một người phụ nữ để sống cùng. Có lần anh nghĩ rằng cô ấy thích hợp cho Holly, và như vậy là đủ. Nhưng gần đây, anh nhận ra rằng không chỉ thích hợp cho Holly mà còn phải cho cả anh nữa.”

“Anh là quá nhiều để em đối phó ngay lúc này.” Cô nói thẳng. “Em chưa sẵn sàng.”

Ngón tay anh chơi đùa trên tóc cô, chải chậm rãi qua những lọn tóc. “Em cho rằng bao giờ em mới sẵn sàng?”

“Em không biết. Em cần một người chuyển tiếp trước.”

“Anh sẽ là anh chàng chuyển tiếp của em.”

Thậm chí lúc này, trong nỗi đau buồn, anh có thể khiến cô gần như mỉm cười, “Vậy ai sẽ là anh chàng sau đó?”

“Anh cũng sẽ là anh chàng đó luôn.”

Một tiếng cười tuyệt vọng thoát khỏi cô. “Mark. Em không...”

“Chờ đã.” Anh nói dịu dàng, “Còn quá sớm để chúng ta nói về chuyện này. Em không cần lo lắng về điều gì hết. Hãy vào trong với anh, và chúng ta cùng thăm Holly nào.”

Renfield ì ạch đứng lên và đi theo sau họ.

Holly ở trong phòng khách bên kia nhà bếp, cuộn tròn trên ghế sofa trong một cái kén bằng mền và gối. Cô bé đã mất đi vẻ đờ đẫn, bứt rứt vì cơn sốt ngày hôm trước, nhưng vẫn còn nhợt nhạt và yếu ớt. Nhìn thấy Maggie, cô bé cười và vươn tay ra.

Maggie đến bên đưa trẻ và kéo cô bé vào lòng. “Đoán xem cô mang ai đến nào?” Cô hỏi tỳ sát vào những dải tóc rối nhẹ của Holly.

“Renfield.” Cô bé kêu lên.

Nhận ra tên mình, chú chó nhanh chóng tiến đến ghế sofa với đôi mắt lồi ra và vẻ mặt nhăn nhó không ngừng. Holly nhìn nó e ngại và lùi lại khi nó đặt chân trước lên cạnh ghế sofa và đứng trên chân sau.

“Nó có vẻ ngoài tức cười quá.” Cô bé thì thầm với Maggie.

“Phải. Nhưng nó không biết điều đó đâu. Nó nghĩ rằng nó lộng lẫy.”

Holly cười khúc khích, và nghiêng người tới trước và nựng con chó một cách thăm dò.

Thở một hơi dài, Renfield tựa cái đầu đồ sộ của nó vào cô bé và nhắm mắt lại trong sự mãn nguyện.

“Nó thích sự ân cần.” Cô nói với Holly, người bắt đầu ngân nga và bi bô với gã bulldog đang thích mê tơi. Maggie cười toe toét và hôn lên đỉnh đầu của Holly. “Cô phải đi bây giờ. Cám ơn cháu về việc trông coi nó hôm nay, Holly. Khi cô trở về để đón nó sau đó, cô sẽ mang cho cháu một điều ngạc nhiên từ cửa hàng đồ chơi.”

Mark quan sát từ khung cửa, ánh mắt anh ấm áp và tư lự. “Em có muốn một chút điểm tâm không?” Anh hỏi. “Chúng ta có trứng và bánh mì nướng.”

“Cám ơn anh, em đã ăn ngũ cốc rồi.”

“Có một số Jell-O nữa.” Holly la lên. “Bác Mark làm ba màu. Bác cho cháu một ít và nói nó là một cái tô cầu vồng.”

“Thật sao.” Maggie trao cho Mark một cái nhìn đầy ngạc nhiên. “Thật tuyệt khi nghe được bác của con dùng đến trí tưởng tượng.”

“Em không có ý kiến gì,” Mark nói. Anh đi cùng Maggie đến cửa trước và trao cho cô một chiếc bình giữ nhiệt đầy café. Maggie khẽ sở bởi cảm giác ấm cúng thân tình cuốn qua cô. Con chó, đứa trẻ, người đàn ông trong áo sơ mi Flanel, ngay cả ngôi nhà, một bất động sản kiểu Victorian... Tất cả đều hoàn hảo.

“Thật không có vẻ như một cuộc trao đổi công bằng.” Cô nói. “Đặc biệt là café. Cho một ngày với Renfield.”

“Nếu điều đó có nghĩa là anh sẽ được gặp em hai lần trong một ngày.” Mark nói. “Anh sẽ thỏa thuận bất kỳ lúc nào.”

CHƯƠNG MƯỜI MỘT.

Trong hai tuần lễ tiếp theo, Maggie thấy mình gặp gỡ Mark Nolan càng lúc càng nhiều hơn. Để cô khuây khỏa, dường như anh chấp nhận rằng cô chỉ được quan tâm trong tình bạn. Anh thường ghé qua cửa hàng đồ chơi với bình café, và anh cũng mang đến những thứ thú vị từ tiệm bánh như: bánh còng cua vỏ giòn phủ chocolate, bánh vòng trái mơ, những que bánh nướng phủ đường trong những chiếc túi giấy. Thỉnh thoảng anh dỗ ngọt Maggie đi ăn trưa cùng anh, một lần tại Market Chef, và một lần khác tại một quầy rượu, nơi họ ở lại một thời gian dài cho đến khi Maggie nhận ra rằng gần hai giờ đã trôi qua.

Cô chưa bao giờ có thể bác bỏ lời mời của anh vì cô không thể chỉ ra một ví dụ nào mà trong đó anh áp đặt một động thái nào trên cô. Thực ra, anh đã làm mọi thứ có thể để làm dịu đi nỗi lo ngại của Maggie. Không có nụ hôn hay lời bình luận khêu gợi nào, không điều gì ngụ ý rằng anh thích thú với bất kỳ điều gì vượt xa hơn tình bạn.

Mark đã đến Seattle để chia tay Shelby, cô ấy dường như chấp nhận điều đó tốt hơn cả sự mong đợi. Khi anh kể lại với Maggie sau đó, anh không nói rõ chi tiết, nhưng vẻ nhẹ nhõm của anh thật hiển nhiên. “Không nước mắt, không la hét, hoặc xúc động.” anh nói. Sau một khoảng lặng hoàn hảo được tính giờ, anh nói thêm, “Cũng không phải từ Shelby.”

“Anh vẫn còn trong khoảng thời gian thuận lợi để hòa giải.” Maggie nói. “Vẫn còn cơ hội để anh trở lại với cô ấy.”

“Không có thời gian hòa giải nào nữa.”

“Anh không thể biết được. Anh chưa xóa số của cô ấy trong điện thoại của anh chứ?”

“Rồi.”

“Anh có gửi trả lại mọi thứ cô ấy để lại nhà anh không?”

“Cô ấy không có cơ hội để bỏ lại thứ gì hết. Sam và anh có luật : Không khách ngủ qua đêm trong khi Holly ở nhà.”

“Vậy khi Shelby đến thăm anh trên đảo, nơi nào anh và cô ấy...”

“Bọn anh ở nhà nghỉ.”

“Ồ.” Cô nói. “Em nghĩ điều đó thật sự như vậy. Anh có chắc là anh không tự kềm chế bản thân không? Cảm giác đau buồn là chuyện bình thường khi mất đi một thứ gì đó.”

“Không có thứ gì mất đi hết. Anh không bao giờ nghĩ đến một mối quan hệ không thành công như là sự lãng phí thời gian. Em luôn học được điều gì đó.”

“Anh đã học được điều gì từ Shelby?” Maggie hỏi, bị mê hoặc.

Mark suy nghĩ về câu hỏi một cách cẩn thận. “Trong một thời gian, anh cho rằng thật tốt khi bọn anh không bao giờ tranh cãi. Bây giờ anh nhận ra điều đó có nghĩa là bọn anh đã không thật sự giao kết với nhau.”

Không lâu sau Holly yêu cầu có một ngày khác với Renfield, và Maggie mang chú chó đến vườn nho Rainshadow lần nữa. Khi họ đến gần ngôi nhà, Maggie nhận ra đoạn đường dốc nhỏ đặt trên một phần những bậc cấp phía trước nhà. Chú chó ‘nặng-đầu’ bước trên đoạn đường dốc, vì dùng nó thì dễ

dàng hơn nhiều so với việc cố vượt qua những bậc cấp hẹp và cao. “Điều đó có phải là vì lợi ích của Renfield không?” Maggie hỏi khi Mark mở cửa.

“Con đường ư? Phải, Nó đã có tác dụng sao?”

“Tuyệt hảo.” Cô cười tán thưởng, nhận ra rằng Mark đã lưu ý đến những khó khăn lúc trước của con chó với những bậc cấp, và đã tìm ra cách để dễ dàng hơn cho nó trong việc đi vào và đi ra khỏi ngôi nhà.

“Em vẫn đang cố tìm một gia đình cho nó à?” Mark hỏi, giữ cửa khi họ bước vào ngôi nhà. Anh khom xuống để nựng và gãi Renfield, kẻ đang ngược nhìn anh với một nụ cười toe toét của một miệng máng xối cổ xưa, lưỡi đóng đũa.

“Phải. Nhưng bọn em không gặp nhiều may mắn.” Cô nói. “Cu cậu có quá nhiều vấn đề. Hầu như nó cần thay khớp hông tại một số vị trí. Nó còn bị vẩy môi, lại bị cả eczema nữa. Nếu một thứ với tiền cấp dưỡng cao và xinh xắn thì còn được, nhưng dù tiền cấp dưỡng cao và giống như Renfield thì... không có ai nhận hết.”

“Thực ra thì, nếu nó ổn với anh.” Mark nói chậm rãi. “Bọn anh muốn giữ nó.”

Maggie sửng sốt. “Ý anh muốn nói là trên căn bản lâu dài?”

“Phải. Sao em có vẻ ngạc nhiên đến thế?”

“Nó không phải loại ưa thích của anh.”

“Loại ưa thích của anh là gì?”

“Ồ. Một con chó bình thường. Một con Lab hoặc một con Springer. Một con chó có thể theo kịp khi anh thực hiện một cuộc chạy bộ.”

“Anh sẽ đặt Renfield trên những bánh xe. Sam và Holly đã tốn cả buổi chiều hôm trước để dạy nó cách trượt ván.”

“Nó không thể đi câu cá với anh được – giống chó Bulldog không biết bơi.”

“Anh có thể mặc cho nó một cái áo phao.” Mark trao cho cô một nụ cười trêu chọc. “Sao em phiền lòng khi anh muốn nó?”

Renfield nhìn từ Mark sang Maggie và lập lại.

“Em không phiền...Em chỉ không hiểu tại sao anh lại muốn nó thôi.”

“Nó là một kẻ bầu bạn tốt. Nó không ồn ào. Sam nói nó sẽ rất tuyệt để đuổi những con thú gây hại ra khỏi vườn nho. Và trên tất cả, Holly thích nó.”

“Nó cần chăm sóc rất nhiều. Nó có bệnh về da. Nó cần một khăn phủ ăn đặc biệt, và những sản phẩm tắm rửa và chải lông đặc biệt, và anh sẽ có nhiều hóa đơn thú y để thanh toán. Em không chắc anh hiểu được mọi thứ sẽ xảy đến cho anh.”

“Bất luận là gì, anh sẽ xử lý chúng.”

Maggie không hiểu nổi bản thân, cảm xúc trào dâng mãnh liệt đến nỗi khuấy đảo trong cô. Cô hạ thấp người xuống trên chân cô, và bắt đầu nựng con chó, giữ cho gương mặt cô quay đi. “Renfield. Có vẻ như bây giờ mày đã có một gia đình.” Cô nói, giọng cô khàn đặc.

Mark quỳ gối bên cạnh cô và cúp tay anh bên dưới cằm cô, nài nỉ cô nhìn vào anh. Đôi mắt xanh dương pha lục của anh ăm ắp và dò hỏi. “Này.” Anh nói êm ái. “Sao thế? Suy nghĩ lại về việc cho nó đi sao?”

“**Không**. Anh chỉ làm em ngạc nhiên. Chỉ vậy thôi.”

“Em không tin anh có thể làm tròn trách nhiệm ngay cả khi có những vấn đề hiển nhiên phía trước sao?” Ngón tay cái của anh ve vuốt trên má cô. “Anh đang học rằng phải nắm giữ cuộc sống khi nó đến. Việc có một con chó như Renfield có thể gặp nhiều phiền phức, bẩn thỉu và tốn kém. Nhưng phần lớn có vẻ đáng để bỏ công. Em nói đúng – có gì đó đặc biệt về nó. Về bề ngoài xấu xí, nhưng chết tiệt nếu nó không đầy lòng tự trọng. Nó là một con chó tốt.”

Maggie muốn cười, nhưng cằm cô run rẩy và dòng lũ cảm xúc gần như vùi lấp cô lần nữa. “Anh là một người thật tốt.” Cô xoay sở để nói. “Em hy vọng ngày nào đó anh sẽ tìm ra người hiểu rõ anh.”

“Anh cũng hy vọng như thế.” Những từ ngữ được mài bén với một nụ cười. “Bây giờ chúng ta đã có thể rời khỏi sàn nhà chưa?”

Khi Mark hỏi Maggie xem cô có kế hoạch gì cho ngày lễ Thanksgiving, cô kể với anh rằng cô phải ăn tối với cha mẹ cô ở Bellingham mỗi năm. Với món gà tây đặc biệt do mẹ cô làm, phần còn lại của bữa ăn hết sức phong phú bởi sự đóng góp của mọi người với những món ăn và bánh nướng tốt nhất của họ.

“Năm nay nếu em muốn ở lại đảo,” Mark nói. “Em có thể mừng lễ Thanksgiving với bọn anh.”

Maggie đã có kinh nghiệm về cảm giác đó khi cô nhận ra chính mình đang vươn tới một thứ mà cô đã quyết định không cho phép bản thân như: cái bánh cookie cuối cùng trên đĩa, một ly rượu vang quá đầy. Việc mừng lễ với Mark và Holly quá nhiều lời cuốn, quá nhiều thân tình. “Cám ơn anh. Nhưng tốt hơn em nên trung thành với truyền thống.” Cô nói, cố nặn ra một nụ cười nhanh. “Kỳ vọng của gia đình trên em là mang đến món mac & cheese.”

“Món thịt hầm mì ống và phô mai?” Mark nghe có vẻ đau khổ, “Công thức của bà ngoại em với bốn loại phô mai và những mẫu vụn bánh mì ư?”

“Anh nhớ tất cả những điều đó sao?”

“Làm sao anh có thể quên chứ?” Anh trao cho cô một cái nhìn khao khát. “Em sẽ mang về ít đồ thừa chứ?”

Maggie bật cười, “Anh thật không biết xấu hổ. Em sẽ làm một khay Mac&cheese dôi ra cho anh. Anh có muốn em làm bánh nướng cho anh luôn không?”

“Em sẽ làm sao?”

“Loại nào? Bí ngô... táo... hồ đào?”

“Anh ngạc nhiên quá.” Anh nói, và lấy trộm một nụ hôn từ cô, nhanh đến mức cô không có thời gian để phản ứng.

Một ngày trước Thanksgiving, Maggie đón Holly từ ngôi nhà ở vườn nho Rainshadow, và đưa cô bé đến căn nhà gỗ của cô.

“Anh cũng được mời chứ?” Sam hỏi trước khi họ rời khỏi.

“Không, chỉ dành cho con gái thôi.” Holly bảo anh, cười khúc khích.

“Điều gì xảy ra nếu bác mang một bộ tóc giả? Điều gì xảy ra nếu bác nói bằng giọng cao?”

“Bác Sam.” Đứa trẻ nói vui vẻ. “Bác sẽ là một cô gái xấu chưa từng thấy.”

“Và cháu là cô gái xinh nhất.” Sam nói, hôn cô ầm ĩ. “Được rồi, cháu có thể đi mà không có bác. Nhưng tốt hơn cháu nên mang về cho bác một cái bánh thật to.”

Đưa Holly đến nhà, Maggie mở nhạc, đốt lò sưởi, và cột một chiếc tạp dề của cô quanh Holly. Cô hướng dẫn Holly cách sử dụng cái bàn mài phô mai cổ điển hình quả chuông, loại có bốn cạnh. Mặc dù Maggie đang dùng máy chế biến thực phẩm cho phần lớn các loại phô mai, cô muốn Holly có hiểu biết về việc mài thủ công. Thật cảm động khi thấy niềm vui thích của đứa trẻ trong những công việc đo lường, khuấy trộn, và nêm nếm.

“Đây là những loại phô mai khác nhau mà chúng ta sắp sử dụng.” Maggie nói, “Irish Cheddar, Parmesan, smoked Gouda, and Gruyère. Sau khi chúng ta mài nhỏ tất cả những thứ này, chúng ta sẽ nấu chảy nó với bơ và sữa nóng...”

Không gian sức nức những hương thơm tuyệt hảo, với hơi nóng và sự ngọt ngào, và mùi của bột mì. Việc có một đứa trẻ trong bếp nhắc nhở Maggie rằng thật là một điều kỳ diệu khi vài thứ cơ bản có thể kết hợp lại nung nóng và trở thành một thứ tuyệt vời. Họ đã làm đủ mac&cheese cho

một đội quân và rắc trên mặt bằng vụn bánh mì đã được chiên vàng trong chảo với bơ. Họ làm hai bánh nướng – một với bí ngô nghiền mịn nhồi thịt, và một với những hạt hồ đào tròn trĩnh – và Maggie chỉ cho Holly cách rạch khía vỏ bánh nướng. Họ cắt bỏ những phần bột nhào dư thừa trên mép khuôn, rắc lên đó đường và bột quế và nướng chúng trong lò.

“Mẹ cô nói những mảnh nhỏ đó là bánh cookie.” Maggie nói.

Holly nhìn xuyên qua cửa lò nướng vào những khuôn bánh bột nhào. “mẹ cô vẫn còn sống chứ?” Cô bé hỏi.

“Phải.” Maggie đặt sang một bên phần bột đang được cán bằng trục cán và đến bên Holly. Quỳ gối phía sau cô bé, cô đặt tay quàng quanh đứa trẻ, và cùng nhau họ nhìn vào lò. “Mẹ cháu làm loại bánh nướng nào?” Cô hỏi.

“Cháu không nghĩ mẹ làm bánh nướng.” Holly trầm ngâm. “Nhưng mẹ làm bánh Cookie.”

“Chocolate chip?”

“Mmm-hmm. Và snickerdoodles...”

Maggie biết điều đó đã giúp cho việc có thể nói chuyện về người đã khuất. Thật tốt để nhớ lại. Và họ tiếp tục nói khi họ nướng bánh, không phải trong một cuộc trò chuyện kéo dài, chỉ là rải rác chỗ này một ít, chỗ kia một ít, ký ức được trộn thêm gia vị bằng hương thơm ngát của vỏ bánh nướng nóng hổi.

Khi Maggie trả Holly về nhà vào buổi tối, đứa trẻ quàng tay quanh eo cô và ôm cô thật lâu.

Giọng nói của Holly bị bóp nghẹt sát vào phía trước của Maggie, “Cô có chắc là cô sẽ không mừng lễ Thanksgiving với chúng cháu ngày mai không?”

Ánh mắt khổ sở của Maggie tìm đến Mark, đang đứng gần đó.

“Cô ấy không thể. Holl.” Anh nói dụi dàng. “Gia đình của Maggie cần cô ấy ở đó với họ.”

Ngoại trừ rằng cô có thể và họ thì không.

Biết lỗi và lo lắng bắt đầu tụ tập bên ngoài cảm giác tốt đẹp đã đơm hoa trong suốt buổi chiều. Khi cô nhìn qua đỉnh đầu của Holly bắt gặp ánh mắt đồng tình của Mark, Maggie hiểu được rằng thật dễ dàng để vương vấn yêu thương với cả hai người họ, và sau đó cô sẽ phải chịu sự mất mát nhiều như thế nào, nhiều hơn cô từng vượt qua được. Nhưng nếu như bằng cách nào đó cô có thể giữ gìn để tránh xa sự cuốn hút mãnh liệt đó, cô sẽ không có nguy cơ làm tan vỡ trái tim cô vượt xa hơn tất cả những hy vọng hồi phục.

Cô vỗ về trên lưng Holly, và dụi dàng gỡ bản thân ra khỏi vòng ôm say mê của đứa trẻ. “Cô thật sự phải đi Bellingham ngày mai.” Cô nói mạnh mẽ. “Chào cháu, Holly. Chúc một ngày vui vẻ.” Cô khom xuống và hôn lên gò má mềm mại, phảng phất mùi hương quế.

Vào sáng ngày Thanksgiving, Maggie kéo thẳng tóc, Mặc quần Jeans, mang giày ống và một chiếc áo len dài tay sẫm màu, và mang khay thịt hầm phủ giấy bạc lớn ra ngoài xe.

Ngay khi cô bắt đầu lùi xe khỏi lối vào, điện thoại của cô reo vang. Ngừng xe, cô bắt đầu moi chiếc túi cho đến khi tìm thấy chiếc điện thoại ở giữa đồng lộn xộn của biên lai, những thỏi son bóng, và các đồng xu dư thừa.

“Xin chào.”

“Maggie?”

“Holly?” Cô nói, quan tâm ngay lập tức. “Cháu thế nào?”

“Tuyệt ạ.” Cô gái nhỏ phẩn khởi đáp. “Lễ Thanksgiving vui vẻ.”

Maggie cười, thư giãn một chút. “Lễ Thanksgiving vui vẻ. Cháu thực hiện nhiệm vụ thế nào.”

“Cháu để Renfield bên ngoài khi cháu đi tắm, và khi nó trở vào bên trong, cháu để thức ăn trong tô của nó, và cho nó ít nước.”

“Cô có thể thấy cháu đang chăm sóc cho nó thật tốt.”

“Nhưng sau đó bác Mark bắt bọn cháu rời khỏi bếp trong lúc họ làm sạch khói.”

“Khói?” Nụ cười của Maggie tàn lụi. “Sao lại có khói ở đó?”

“Bác Sam đang nấu ăn. Và rồi họ gọi chú Alex, và chú ấy để cửa lò đóng lại.”

Maggie nhăn mặt. Tại sao trên thế giới, Alex lại dọn dẹp cửa lò chứ?
“Holly... Bác Mark ở đâu?”

“Bác ấy đang tìm kính bảo hộ của bác ấy.”

“Tại sao bác ấy cần đến kính bảo hộ?”

“Vì bác ấy giúp bác Sam nấu món gà tây.”

“Cô hiểu rồi.” Maggie nhìn vào đồng hồ. Nếu cô nhanh lên, cô có đủ thời gian ghé qua vườn nho Rainshadow, và vẫn kịp chuyển phà sáng muộn đến Anacortes. “Holly, cô nghĩ cô sẽ ngừng lại nhà cháu trước khi cô đến bến phà.”

“Tuyệt quá.” Lời đáp nhiệt tình vọng đến, “Ngoại trừ... có lẽ cô không nên nói rằng cháu đã gọi cho cô. Vì điều đó có thể gây cho cháu rắc rối.”

“Cô sẽ không đề cập đến phần đó.” Maggie cam đoan với cô bé.

Trước khi Holly có thể trả lời, một giọng nam trong hậu cảnh hỏi, “Holly, cháu đang nói chuyện với ai vậy?”

Maggie nói, “Hãy nói với chú ấy đó là một cuộc thăm dò dư luận.”

“Một quý bà đang tiến hành một cuộc thăm dò dư luận.” Cô nghe Holly nói.

Một sự hội ý không nghe được ngăn, rồi Holly nói, ra vẻ quan trọng. “Chú của cháu nói rằng, chúng tôi không có bất kỳ sự đánh giá nào.” Ngừng, và nhiều từ không nghe rõ hơn, “Và” Holly nói, “Chúng tôi ở trong danh sách ‘do-not-call’”

Maggie phì cười, “Tốt. Cô sẽ đến ngay.”

“Được ạ. Chào.”

Trời rét và có một chút gió mạnh, một thời tiết hoàn hảo cho ngày lễ Thanksgiving vì nó gợi lại hình ảnh trong trí nhớ về lò sưởi ấm cúng, một con gà tây trong lò và xem cuộc diễu hành của Macy trên TV.

Có một chiếc BMW trên lối vào, không tỳ vết và bóng mượt. Chiếc xe chắc chắn thuộc về Alex, một người nhà Nolan mà cô chưa gặp. Cảm thấy một chút xâm phạm, nhưng đã lái đến vì sự quan tâm, Maggie đậu xe, và tiến đến thềm trước.

Holly gặp cô ở cửa, mặc chiếc quần dài bằng nhung kẻ, và chiếc áo thun dài tay in hình một con gà tây hoạt hình. “Maggie!” Cô bé thét lên, nhảy từng từng, và họ ôm nhau. Renfield đến bên họ, hỗn hển và khò khè một cách hạnh phúc.

“Các bác của cháu đâu rồi?” Maggie hỏi.

“Chú Alex ở trong bếp. Renfield và cháu đang giúp chú ấy. Cháu không biết những người khác ở đâu.”

Mùi cháy khét rõ rệt của thức ăn làm vẩn đục bầu không khí, và trở nên nồng nặc hơn khi họ đi vào trong bếp. Một người đàn ông tóc sẫm ở giữa những vật tháo rời phía trước bếp lò, một chiếc khoan điện trong tay cậu và một hộp dung cụ nặng bên cạnh.

Alex Nolan là kiểu người lảng mướt hơn, tao nhã hơn hai người anh trai. Nét mặt đẹp nhưng lạnh đậm, đôi mắt cậu có màu xanh trong vắt của băng đá. Giống như Sam, dáng vóc của cậu gầy và thanh lịch, không quá phóng khoáng trong kết cấu khung xương như của Mark. Và chiếc áo thun polo và quần kaki của cậu, dù bình thường, mang dáng vẻ của loại trang phục đắt tiền.

“Xin chào.” Cậu nói. “Ai đấy, Holly?”

“Đây là Maggie.”

“Làm ơn, đừng đứng lên.” Maggie vội vàng nói, khi cậu để chiếc khoan sang một bên và chuẩn bị đứng lên. “Hiển nhiên anh đang ở giữa những ... thứ gì đó. Tôi có thể hỏi chuyện gì đã xảy ra không?”

“Sam đặt thực phẩm vào lò, và tình cờ chạm vào nút chu trình tự làm sạch thay vì nút nướng thực phẩm. Cái lò thiêu cháy thực phẩm ra tro và tự động khóa lại. Vì thế chúng tôi không thể mở cửa và mang món đồ ra ngoài được.”

“Thông thường thì một chiếc lò mở khóa khi nhiệt độ xuống thấp hơn năm hoặc sáu trăm độ.”

Alex lắc đầu. “Nó đã được làm nguội đi và cửa vẫn không mở. Nó là một chiếc lò mới, và đây là lần đầu tiên chu trình tự làm sạch được sử dụng. Rõ ràng bằng cách nào đó, cơ cấu khóa đã được kích hoạt, vì vậy tôi phải tháo rời nó ra.”

Trước khi Maggie có thể hỏi một câu hỏi khác, cô đã bị giật mình bởi một sự lóe sáng, rồi một tiếng nổ bùng lên một ngọn lửa từ phía cửa sau, và được phụ thêm bởi một cuộn khói. Theo bản năng, Maggie quay người để che chở cho Holly và hụp đầu né tránh với hơi thở hỗn hển. “Lạy Chúa tôi. Đó là cái gì vậy?”

Alex đang nhìn chăm chăm vào cửa sau, gương mặt ngây ra. “Theo giả định của tôi thì đó là con gà tây.”

CHƯƠNG MƯỜI HAI.

Cánh cửa sau bật mở ra, và một hình dáng to lớn bước vào trong đám khói mù mịt. Đó là Mark, đang mang kiếng bảo hộ, đôi cánh tay mang găng dày đến tận khuỷu. Anh sai bước đến bồn rửa, vươn tay đến tủ ngăn kéo, và túm lấy một bình chữa cháy.

“Điều gì đã xảy ra vậy?” Alex hỏi.

“Con gà tây bị nổ khi bọn anh hạ nó vào chảo rán.”

“Anh không rõ đông nó trước sao?”

“Bọn anh đã để nó tan đông ở tủ lạnh trong *hai ngày*.” Mark đáp, với sự nhấn mạnh hẳn học trong những từ cuối. Nhận ra Maggie, anh ngừng lại đột ngột. “Em đang làm gì ở đây?”

“Không biết nữa. Sam ổn chứ?”

“Vào lúc này. Nhưng sẽ không khi anh đặt tay anh lên nó.”

Một ngọn lửa chói lòa khác đến từ bên ngoài, phụ thêm bởi những lời nguyên rủa trôi chảy của đàn ông.

“Hãy đưa con gà tây ra ngoài.” Alex đề nghị.

Mark trao cho cậu một cái nhìn tăm tối. “Em nói về Sam hay con gà?” Anh biến mất một cách đột ngột, đóng cánh cửa phía sau lưng anh.

Maggie là người đầu tiên lên tiếng, “Bất kỳ phương pháp nấu nướng nào cũng bao gồm việc nấu chín giống như hấp bằng hơi...”

“Tôi biết.” Alex day day đôi mắt. Nhìn cậu giống như người đã không ngủ được trọn giấc trong một thời gian dài.

Liếc nhìn đồng hồ trên tường, Maggie nhận ra nếu cô rời đi ngay, cô có thể đến bến phà vừa kịp thời gian.

Cô nghĩ về lễ Thanksgiving ở nhà cha mẹ cô, bảy trẻ con, gian bếp đông đúc, các anh chị em của cô và chồng vợ của họ, tất cả đều bận rộn bóc vỏ và băm thái và hòa trộn. Và sau đó là bữa ăn dài, thân mật... và cảm giác hết sức quen thuộc của việc trở nên cô đơn giữa đám đông. Maggie không cần phải ở đó. Tuy vậy, ở đây, rõ ràng cô có một vài hữu ích. Cô nhìn xuống Holly, đang dựa sát vào cô, và cô vỗ về tấm lưng nhỏ để trấn an.

“Alex” cô hỏi. “Cái lò có hoạt động được vào lúc nào đó hôm nay không?”

“Hãy cho tôi nửa giờ” Cậu nói.

Maggie đi đến tủ lạnh, mở cửa, và thấy nó được chất đầy trứng, sữa, bơ, và rau tươi. Chạn thức ăn cũng dự trữ tương tự. Với biệt lệ gà tây, xem ra họ có mọi thứ cần thiết cho bữa tối Thanksgiving, họ chỉ không biết làm gì với chúng thôi.

“Holly, bé cưng.” Cô nói. “Hãy đi tìm áo khoác của cháu đi. Cháu sẽ đi với cô.”

“Chúng ta sẽ đi đâu?”

“Chúng ta sẽ làm đôi việc vặt.”

Khi đứa trẻ chạy vội đi tìm áo, cô bảo Alex, “Tôi sẽ mang cô bé về ngay.”

“Tôi có thể không ở đây.” Cậu nói. “Ngay khi tôi sửa sang cái này, tôi sẽ trở về nhà.”

“Để mừng lễ Thanksgiving với vợ anh?”

“Không, vợ tôi đã đi San Diego với gia đình của cô ấy. Chúng tôi đang ly hôn. Kế hoạch của tôi là uống suốt ngày cho đến khi tôi cảm thấy vui vẻ gần như khi còn độc thân.”

“Tôi rất tiếc.” Maggie nói chân thành.

Alex nhún vai, giọng cậu mát mẻ, “Hôn nhân là một trò may rủi. Tôi đã biết từ ngay lúc đầu rằng nó có cơ hội đổ vỡ năm mươi trên năm mươi.”

Maggie chăm chú nhìn cậu đầy vẻ quan tâm. “Tôi không nghĩ anh nên kết hôn trừ phi anh nghĩ nó có cơ hội một trăm phần trăm.”

“Điều đó không thực tế.”

“Không.” Maggie thừa nhận với một nụ cười nhượng bộ, “Nhưng nó là một cách tốt để khởi đầu.” Cô quay lại với Holly, đã trở về với áo khoác của mình.

“Trước khi cô đi, cô có thể làm gì đó với con chó đó không?” Alex hỏi, ném một cái nhìn đầy ác ý về hướng Renfield đang ngồi yên lặng gần đó.

“Nó quấy rầy anh sao?”

“Việc nó cứ nhìn tôi bằng ánh mắt điên dại đó khiến tôi muốn kiếm một liều vắc xin.”

“Đó là cách Renfield luôn nhìn mọi người mà, chú Alex.” Holly nói, “Điều đó có nghĩa là nó thích chú.”

Nắm tay Holly, Maggie rời khỏi ngôi nhà, và bấm một số gọi nhanh qua điện thoại trên đường đến xe hơi của cô. Nó được nhắc máy ngay lập tức.

“Thanksgiving vui vẻ.” Cô nghe cha cô nói.

Maggie cười tươi khi cô nghe thấy âm thanh nền thân quen của tiếng chó sủa, tiếng trẻ con la hét, tiếng sột soạt mở những cái đĩa và hộp thức ăn, và giọng hát trầm của Perry Como đang ngân nga “Tổ ấm trong những ngày nghỉ lễ.”

“Chào ba, chúc ba Thanksgiving vui vẻ.”

“Lúc này con trên đường đến Bellingham rồi chưa?”

“Ồ. Thật ra thì không. Con đang bắn khoản... Liệu ba có cân nhắc năm nay ba tiến hành mà không có mac&cheese được không?”

“Điều đó còn tùy. Tại sao ba phải tiến hành mà không có nó?”

“Con đang nghĩ đến việc mừng lễ Thanksgiving ở đây với vài người bạn.”

“Một trong số họ có tình cờ là quý ngài Cười-Phà không?”

Maggie cười thiếu não. “Sao con luôn kể lể với ba quá nhiều thế nhỉ?”

Cha cô cười lục cục, “Chúc con một ngày tốt và gọi cho ba sau đó nhé. Đối với Mac&Cheese của ba, chỉ cần cho nó vào tủ lạnh và mang đến cho ba vào lần viếng thăm tới.”

“Con không thể. Con phải dùng nó cho hôm nay. Bạn con... tên anh ấy là Mark... đã đốt ra tro những món ăn phụ và ném tung con gà tây lên trời.”

“Vậy ra đó là cách cậu ta giữ con ở lại? Một anh chàng thông minh đấy.”

“Con không cho rằng anh ấy cố tình làm thế.” Maggie nói, cười vang, “Yêu ba. Trao cho mẹ một nụ hôn dùm con nhé. Và cảm ơn vì đã thấu hiểu đến thế.”

“Con nghe có vẻ hạnh phúc, con yêu.” Ông nói, “Điều đó khiến ba mang ơn hơn bất kỳ điều gì khác.”

Mình hạnh phúc. Maggie nhận ra khi cô đóng điện thoại. Cô cảm thấy... phấn chấn. Cô dẫn Holly vào ghế sau và nghiêng người vào trong để cài dây an toàn ngang qua ngực và bụng cô bé. Khi cô chỉnh lại sợi dây, trí óc cô tái hiện lại cảnh tượng của lửa và khói qua ô cửa phía sau nhà, và cô không thể kềm giữ tiếng cười lục cục.

“Cô đang cười vì bác cháu đã thổi tung con gà tây à?” Holly hỏi.

Maggie gật đầu. Cố gắng mà không thành công trong việc kềm chế một tiếng cười khác.

Holly bắt đầu cười khúc khích. Ánh mắt cô bé bắt gặp của Maggie, và cô bé nói một cách ngây thơ. “Cháu không biết gà tây có thể bay được.”

Điều đó khiến cả hai cùng vỡ òa, và họ ôm nhau, cười cho đến khi Maggie phải nhắm nhẹ lên góc mắt của cô.

Vào lúc Holly và Maggie quay trở lại ngôi nhà, Mark và Sam đã dọn dẹp xong thảm họa tại sân sau và ở trong bếp đang gọt vỏ khoai tây. Nhìn thấy Maggie, Mark tiến đến ngay lập tức để đỡ lấy một gói nặng trên tay cô : Một khay bằng thiếc lớn chất nặng những lát gà tây đủ cho cả tá người. Holly theo sau với một hộp nước sốt lớn. Mùi hương của gà tây nướng với lá xô thơm, tỏi, và rau quế tỏa trong không khí một cách hấp dẫn xuyên qua chỗ xẻ của lớp giấy bạc.

“Thứ này từ đâu đến vậy?” Mark hỏi. Đặt chiếc khay lên quầy bếp.

Maggie cười toe toét với anh. “Nó có được từ những mối quan hệ. Con rể của Elizabeth có một nhà hàng ở đường Roche Harbor, và họ cung cấp bữa tối Thanksgiving suốt ngày. Vì thế em gọi đến và đặt món gà tây mang về.”

Chống một tay trên quầy bếp, Mark nhìn xuống cô. Mang vẻ sáng khoái và râu ria nhẵn nhụi, anh sở hữu một vẻ đẹp trai lãng tử đến mức khuấy đảo các giác quan của cô. Sự cộc cằn nhẹ nhàng trong giọng anh khiến những ngón chân cô cong lại một cách phản xạ bên trong đôi giày ống. “Tại sao em không lên phà?”

“Em thay đổi ý định.”

Môi anh hạ xuống trên môi cô, dâng tặng một sức ép dịu dàng, thiêu đốt đến nỗi mang lại màu sắc đỏ ửng trên mặt cô và lấy đi tất cả sức mạnh của đầu gối cô. Mụm, Maggie nhận ra Mark đã hôn cô trước mặt gia đình anh. Cô cau mày vào anh và nhìn quanh qua vai anh để xem liệu mọi người có đang quan sát họ không, nhưng Sam dường như miệt mài trong việc gọt vỏ khoai tây, và Alex đang loay hoay giữ hỗn hợp rau xanh vào trong một

chiếc tô trộn salad bằng gỗ teak lớn. Holly ở trên sàn với Renfield, để cho nó liếm nắp hộp nước sốt.

“Holly.” Maggie nói, “Hãy chắc chắn rằng cháu sẽ ném cái nắp đó đi sau khi Renfield liếm xong. Đừng đặt nó trở lại trên nước sốt.”

“Được ạ. Nhưng bạn của cháu, Chistian, nói là miệng chó sạch hơn miệng người.”

“Hỏi bác Mark của cháu ấy,” Sam nói, “xem rằng bác ấy thích hôn Maggie hay Renfield hơn.”

“Sam,” Mark nói trong sự cảnh báo, nhưng người em trai cười toe toét với anh.

Cười khúc khích, Holly lấy chiếc nắp khỏi Renfield, và ném vào thùng rác một cách kiêu cách.

Dưới sự hướng dẫn của Maggie, cả nhóm xoay sở được một bữa tối Thanksgiving thơm tất, bao gồm đĩa thức ăn thay thế Mac&cheese, thịt hầm khoai tây tươi, đậu cô ve, salad, gà tây, và một loại thịt nhồi đơn giản được làm từ vụn bánh mì Pháp, hạt hồ đào và lá xô thơm.

Sam mở một chai rượu vang đỏ và rót vào ly cho tất cả những người trưởng thành. Kiêu cách, anh trao cho Holly một chiếc ly để uống rượu vang được đổ đầy nước ép nho. “Bác sẽ nâng ly đầu tiên,” cậu nói. “Chúc mừng Maggie, vì đã cứu lễ Thanksgiving này.” Tất cả cùng chạm ly với nhau.

Maggie tình cờ nhìn Holly, đang xoáy tí và hít hà ly nước nho của cô bé bắt chước chính xác như Sam, người đang nếm rượu của mình. Cô nhận ra

Mark cũng để ý, và đang cố nín cười. Cảnh tượng thậm chí cũng mang đến một nụ cười cho vẻ mặt ủ ê của Alex.

“Chúng ta không thể chỉ chúc mừng tôi.” Maggie phản đối. “Chúng ta nên nâng ly chúc mừng mọi người.”

Mark nâng ly của anh. “Chúc mừng cơ hội chiến thắng kinh nghiệm vừa qua.” Và tất cả cụng ly lần nữa.

Maggie cười với anh. Một lời chúc hoàn hảo, cô nghĩ, dựa trên những điều đã hóa trở thành một ngày tuyệt vời.

Sau bữa tối và tráng miệng với bánh nướng và café, và sữa cho Holly, họ dọn dẹp những chiếc đĩa, lau chùi nhà bếp, và bọc đồ ăn thừa vào hộp. Sam bật TV, tìm một trận banh, và duỗi dài trên ghế dựa. Đủ đầy và no nê, Holly cuộn tròn trong một góc ghế sofa và nhanh chóng chìm vào giấc ngủ. Maggie phủ mền cho cô bé rồi ngồi bên cạnh Mark trên phần ghế sofa còn lại. Renfield đến chỗ ngủ của chó trong một góc và đổ phịch xuống trong một tiếng làu bàu mãn nguyện.

Dù Maggie không quan tâm nhiều về bóng đá, cô thích nghi thức của việc quan sát một trò chơi Thanksgiving. Nó gợi cô nhớ về tất cả những lễ Thanksgiving cô đã trải qua cùng cha và các anh trai, tất cả bọn họ đều la hét, rên rĩ, phản đối phán quyết của trọng tài.

Alex đến khung cửa. “Em về thôi.”

“Hãy ở lại và coi bóng đá với tụi anh.” Sam nói.

“Bọn anh cần giúp để xử lý phần đồ ăn còn lại.” Mark thêm vào.

Alex lắc đầu. “Cám ơn, nhưng em đã có đủ thời gian gia đình rồi. Rất vui được gặp chị, Maggie.”

“Chị cũng vui được gặp em.”

Sam đảo tròn mắt sau khi Alex rời khỏi. “Trải rộng niềm vui sướng và ánh nắng trên mỗi bước chân anh qua.”

“Với hôn nhân tan vỡ,” Maggie nói, “thật bình thường khi cậu ta phải chịu đựng thời kỳ tắm tối.”

Hai anh em dường như cảm thấy điều này hết sức buồn cười. “Cưng à.” Mark nói. “Alex đã ở trong thời kỳ tắm tối từ khi lên hai cơ.”

Cuối cùng Maggie tìm thấy bản thân dựa vào chỗ cong của cánh tay Mark. Thân thể anh rắn chắc và ấm áp, bờ vai anh nâng đỡ đầu cô một cách hoàn hảo. Cô chỉ quan sát cuộc chơi một phần, màn hình TV nhạt nhòa sắc màu khi cô đắm chìm trong cảm giác được gần gũi Mark.

“Món Mac&Cheese,” anh nói, “thậm chí còn ngon hơn anh hình dung.”

“Thành phần bí mật.”

“Là cái gì thế?”

“Em sẽ không nói cho anh cái của em, trừ phi anh nói cho em cái của anh.”

Có nét cười trong giọng anh, “Em trước.”

“Em phun một ít dầu nắm cục trong nước sốt. Bây giờ hãy nói anh bỏ những gì vào trong café đi.”

“Một chút đường cây thích.” Anh cầm tay cô, ngón tay cái của anh ve vuốt trên những đường gợn trên khớp ngón tay cô. Sự mơn trớn vô tình của anh đẩy lên một cơn run rẩy sâu kín, nhạy cảm xuyên qua cô. Cô cảm nhận một mức độ tương đương của khoái cảm và nỗi tuyệt vọng, kín đáo thừa nhận rằng, là một phụ nữ đã quyết định không để bị nhấn chìm trong nỗi đam mê, gần đây cô đã tiến hành quá nhiều những lựa chọn thiếu chắc chắn.

Elizabeth đã nói gì nhỉ ?... Rằng, khi cảm giác giống như sự tán tỉnh không còn, đó là lúc nó trở thành vấn đề. Maggie không thể phủ nhận rằng cảm giác đó đã vượt xa hơn sự tán tỉnh, vượt xa khỏi sự hời hợt. Có lẽ cô đã yêu anh mất rồi, nếu cô để điều đó xảy ra. Sâu sắc, đắm say, và tàn phá.

Anh là cái bẫy mà cô đã từng thề nguyện với bản thân một cách tuyệt vọng phải tránh xa.

“Em phải đi.” Cô thì thầm.

“Không, ở lại đi.” Mark nhìn vào mắt cô, và mọi thứ anh nhìn thấy khiến anh đặt tay lên gò má cô trong sự âu yếm dịu dàng nhất có thể, “Sao thế ?” Anh thì thào.

Maggie lắc đầu và cố gượng cười, và lách người tránh khỏi anh. Mọi bó cơ của cô kéo căng trong sự phản đối, khi cô rời khỏi nguồn an ủi nồng ấm của vòng tay anh. Cô đến bên Holly, vẫn đang ngủ say, và khom xuống để hôn cô bé.

“Em đi sao.” Sam hỏi, nâng bản thân ra khỏi chiếc ghế dài.

“Không cần đứng lên.” Maggie nói, nhưng Sam đã đến bên cô, và quàng cánh tay anh quanh cô trong một cái ôm thân hữu.

“Em biết đấy,” Cậu nói ân cần. “Nếu em mất hứng thú với anh trai anh, anh là một tiềm năng sáng giá.”

Maggie cười và lắc đầu.

Khi Mark tiến Maggie, anh tràn ngập khao khát và ước muốn và thương cảm, tất cả quyện lại với nhau cùng với sự len lỏi của tâm trạng thất vọng. Anh hiểu cuộc xung đột nội tâm trong cô, gần như còn rõ hơn cả cô. Và anh nhận ra anh cần thúc ép cô, một cách thận trọng, về vài thứ mà cô kiên quyết không bao giờ sẵn sàng cho nó. Nếu đó chỉ đơn thuần là một yêu cầu cần nhẫn nại, anh sẽ trao cho cô tất cả sự nhẫn nại trên thế giới. Nhưng điều đó không đủ để xua đi quá khứ của cô, nỗi sợ hãi của cô.

Anh cầm chân cô trên hiên trước, muốn nói chuyện vài phút trước khi họ tiến vào không gian lạnh giá.

“Ngày mai em có làm việc trong cửa hàng không?” Anh hỏi.

Maggie gật đầu, lảng tránh ánh mắt anh. “Em khá bận rộn từ lúc này cho đến Giáng Sinh.”

“Về bữa tối một đêm trong tuần này thì sao?”

Điều đó khiến cô ngược nhìn anh. Đôi mắt cô yếu đuối và tối sẫm, vành môi cô sần muện. “Mark, em...” Cô ngừng lại và nuốt xuống khó nhọc, và đờm vè thiếu não đến mức, theo bản năng, anh vươn đến cô. Cô cứng người, cánh tay cô chặn giữa họ, nhưng dù thế nào chẳng nữa anh vẫn tiếp tục ôm cô, hơi thở của họ hòa lẫn vào nhau trong làn sương.

“Sao Sam được ôm em,” Anh thì thầm, “Còn anh thì không?”

“Hai kiểu ôm khác nhau.” Cô xoay sở để nói.

Mark hạ thấp trán anh vào của cô, “Vì em muốn anh.” Anh thì thầm.

Maggie không phủ nhận.

Một khoảng thời gian trôi qua, cô buông tay và trượt cánh tay cô quanh anh. “Em không phải là những gì anh cần.” Cô nói, giọng cô vùi trong áo anh. “Anh cần ai đó có thể tận tụy với anh và Holly, ai đó có thể trở thành một thành viên trong gia đình anh.”

“Hôm nay em đã thể hiện khá tốt điều đó.”

“Em tin là anh đã trộn lẫn các dấu hiệu. Em biết điều đó, Em rất tiếc.” Maggie thở dài, và giọng cô chuyển thành tiếc nuối. “Đường như anh quá nhiều cảm dỗ đối với em để có thể giữ vững.”

“Em chỉ cần chịu thua thôi.” Mark nói chân thành.

Anh cảm thấy tiếng cười rì rầm chạy xuyên qua cô, nhưng khi cô ngược nhìn anh, hơi thở của cô đã mắc vào một tiếng cười khác, anh nhận ra đôi mắt cô ngấn lệ.

“Chúa ơi! Đừng như thế.” Anh thì thầm, một giọt lệ trượt xuống má cô, và anh lau nó với ngón tay cái. “Nếu em không dừng lại, Maggie, anh sẽ yêu em ngay trên hàng hiên bằng giá này với tất cả sự kèm chế bị vỡ vụn.”

Maggie vui mặt cô vào anh, hít vào vài hơi thở sâu, và ngược nhìn anh lần nữa. “Em có vẻ giống một kẻ nhát gan.” Cô nói, “Nhưng em biết giới hạn của em. Anh không biết em đã trải qua những gì đâu, khi nhìn chồng

em chết dần trong một năm rưỡi. Điều đó gần như đã giết chết em. Em không thể lặp lại lần nữa. Nó sẽ tàn phá em.”

“Sự tàn phá mà em đã trải qua gần như ngay khi nó bắt đầu.” Mark nói, tràn đầy nỗi khát khao không thể chịu đựng được, mong muốn có cô trong cánh tay anh, “Hôn nhân của em chưa bao giờ có cơ hội để thoát ra khỏi nền tảng. Em chưa từng thể chấp, chớ, những đứa trẻ, những cuộc tranh luận về việc ai sẽ phải giặt ủi.” Liếc nhanh vào vành môi dưới run run của cô, anh không thể ngăn bản thân khỏi hôn cô, quá dữ dội và quá nhanh cho nỗi khát khao. “Chúng ta không nên làm điều này ngay lúc này. Đi thôi. Anh sẽ đưa em đến xe.”

Cả hai cùng lặng thinh khi anh hộ tống cô đến chiếc Sebring. Maggie quay người đối diện anh, và anh ôm lấy gương mặt cô bằng cả hai tay, và hôn cô lần nữa, lần này miệng anh nấn ná cho đến khi cô rên lên và bắt đầu hôn đáp lại anh.

Nhắc đầu lên, Mark vuốt ve những lọn tóc xoắn bướng bỉnh, và nói bằng một giọng thô ráp tràn đầy tình yêu mến, “Việc giữ mình cô đơn không phải là cách phòng thủ an toàn đâu, Maggie, chỉ làm em cô đơn hơn thôi.” Và sau khi cô trèo vào xe, anh đóng cửa cẩn thận và nhìn cô lái đi.

CHƯƠNG MƯỜI BA.

Với sự nhẹ nhõm của Maggie, mối quan hệ của cô với Mark trở lại bình thường sau ngày Thanksgiving. Anh mang café đến cửa hàng, thoải mái và

quyến rũ đến mức cô gần như tin rằng cảnh tượng trên hiên trước hôm nào chưa từng xảy ra.

Vào thứ hai, ngày nghỉ của Maggie, Mark nhờ cô giúp anh mua sắm những món đồ trang trí cho Giáng Sinh, bởi vì anh và Sam thậm chí không có đến một món đồ trang hoàng đơn giản để bắt đầu. Maggie đi cùng anh đến những cửa hàng khác nhau trong Friday Harbor để cho lời khuyên về những thứ chẳng hạn như là vòng hoa tươi cho mặt lò sưởi và cánh cửa, một tràng hoa cho cửa trước, một cặp trụ nền nặng nề trên bệ thủy tinh, và một bức tranh in ông già Noel được lồng khung kiểu xưa. Điều duy nhất Mark ngần ngại là tháp trái cây trang trí theo phong cách Williamsburg (*thị trấn miền đông nam bang Virginia*) đặt trang trọng chính giữa bàn ăn.

“Anh ghét trái cây giả.” Mark nói.

“Tại sao? Nó đẹp mà. Nó là thứ mà dân Victorian dùng để trang hoàng cho ngày lễ.”

“Anh không thích bất kỳ thứ gì nhìn giống như anh nghĩ là có thể ăn được nhưng lại không thể. Anh thích một thứ được làm từ trái cây thật hơn.”

Maggie nhìn anh chăm chú với vẻ châm chọc đùa vui. “Nó không thể kéo dài đủ lâu. Và nếu nó được làm từ trái cây thật và anh ăn mất nó, anh sẽ làm gì sau đó?”

“Mua thêm trái cây.”

Sau khi họ nhồi nhét thứ cuối cùng của việc mua sắm vào trong xe anh, Mark xoay sở để mời Maggie dùng bữa tối với anh. Cô đã cố gắng khước từ, cho rằng điều đó quá giống với việc hẹn hò, nhưng anh phỉnh phờ, “Nó y như bữa trưa thôi mà. Chỉ trễ hơn.” Và cô phải cúi lòng. Họ đi đến một

nhà hàng ấm cúng cách Friday Harbor bốn dặm, chọn một bàn gần lò sưởi xây bằng đá thô. Trong ánh sáng dịu của những ngọn nến, họ ăn sò điệp vùng biển Alaska mọng nước được dựng chụm lại với nhau, thịt vịt và phô mai từ sữa dê, và thịt thăn bò, được tủa sáng lung linh bởi đồ gốm tráng men xưa cũ.

“Nếu đây là một cuộc hẹn hò, “Mark nói với cô sau đó, “Nó sẽ là cuộc hẹn tuyệt nhất trong cuộc đời anh.”

“Nó là một sự luyện tập tốt.” Maggie nói với một tiếng cười. “Dành cho khi nào anh thật sự hẹn hò với ai đó.”

Nhưng ngay cả với chính mình, cô nghe có vẻ giả dối và sáo rỗng.

Trong suốt những tuần chuẩn bị Giáng Sinh, hòn đảo nô nức với những hoạt động lễ hội, những buổi hòa nhạc, những lễ mừng kỷ niệm, những trận thi đấu được chiếu sáng, và những lễ hội. Những gì Holly háo hức chờ mong phần lớn là cuộc diễu hành tàu thuyền được thắp đèn hàng năm. Được tổ chức bởi câu lạc bộ tàu thuyền Friday Harbor và câu lạc bộ du thuyền đảo San Juan, đó là một đội tàu nhỏ được trang hoàng và những chiếc tàu lớn đầy ánh sáng kéo dài từ Vịnh Shipyard đến câu lạc bộ du thuyền và trở lại. Ngay cả những chủ tàu không tham gia vào cuộc diễu hành cũng treo đèn kết hoa trên tàu của họ. Chiếc cuối cùng trong đội tàu nhỏ sẽ là Santa Ship, Từ nơi đó ông già Noel sẽ lên bờ tại bến cảng Spring Street, ông ấy sẽ được hộ tống bởi các nhạc sĩ, và cưỡi trên một chiếc xe kéo cháy sáng để đến trung tâm an dưỡng.

“Cháu muốn đi xem những thứ đó cùng với cô.” Holly đã nói với Maggie, cô đã hứa sẽ đến bến cảng sau khi đóng cửa hàng, và gặp họ ở đó.

Bến cảng và khu vực xung quanh đã tụ tập cả một đám đông khổng lồ, và tiếng hò reo phấn khởi của những người tham gia diễu hành và những lời hát mừng inh ỏi. Maggie đi vờ vẫn xuyên qua đám đông, vượt qua từng nhóm gia đình với những đứa trẻ, và những cặp đôi, và nhóm bạn hữu. Những chiếc tàu được thắp sáng chiếu lấp lánh và rực rỡ trong bóng đêm, gọi lên những tiếng la hét phấn khích từ đám đông. Với trái tim trĩu nặng, Maggie nhận ra cô sẽ không dễ dàng tìm được Holly và Mark, không dễ chút nào.

Cũng ổn thôi, cô tự nhủ. Họ sẽ vui vẻ mà không có cô. Cô không phải thành viên của gia đình. Nếu Holly thất vọng rằng cô đã không có mặt, điều đó cũng chẳng kéo dài lâu.

Nhưng không điều gì trong những điều đó giúp Maggie xoa dịu sự căng thẳng trong cổ họng cô, hoặc sức ép lo âu trong ngực cô. Cô duy trì việc tìm kiếm xuyên qua đám đông, vượt qua hết gia đình này đến gia đình khác.

Cô nghĩ cô nghe thấy ai gọi tên cô trong đám đông ồn ào. Ngừng chân, cô quét mắt khắp vùng xung quanh cô. Cô bắt được ánh mắt của một cô bé trong chiếc áo khoác mùa đông màu hồng và chiếc mũ đỏ. Đó là Holly, đứng cùng Mark, đang vẫy cô. Với một tiếng hỗn hển nhỏ nhẹ nhõm, Maggie đi đến với họ.

“Cô đã bỏ lỡ mất vài con tàu rồi.” Holly la lên, nắm lấy tay cô.

“Xin lỗi nhé.” Maggie nói không kịp thở. “Thật khó để tìm thấy hai người.”

Mark cười và quàng tay quanh vai cô, kéo cô dựa vào sườn anh. Anh nhìn xuống gương mặt cô khi anh cảm thấy cô hít vào những hơi thở không khí thật sâu. “Em không sao chứ?” Anh hỏi.

Maggie mỉm cười và gật đầu, cô đã tiến gần những giọt lệ một cách nguy hiểm.

Không. Cô nghĩ. **Em không ổn.** Cô cảm thấy giống như cô vừa ở một trong những giấc mơ mà trong đó cô đang cố tìm kiếm ai đó hay thứ gì đó luôn vượt khỏi tầm tay, một trong những cơn ác mộng hoang mang, va vấp. Và bây giờ cô đã ở nơi cô muốn ở nhất, với hai người trên thế giới cô muốn ở cùng nhất.

Điều đó có vẻ đúng dẫn đến nỗi làm cô sợ hãi.

“Em có chắc là em không muốn có một cây Noel không?” Mark hỏi vào ngày thứ Hai kế tiếp, khi Maggie giúp anh chất một cây linh sam Douglas tuyệt hảo lên xe tải của anh.

“Em không cần đâu.” Maggie nói một cách vui vẻ, hít hà dấu vết nhựa cây tươi trên găng tay cô trong khi Mark cột chặt cái cây. “Em luôn mừng Giáng sinh ở Bellingham.”

“Khi nào em đi?”

“Ngày trước Giáng Sinh.” Nhìn vẻ cau có của anh, Maggie nói, “Trước khi em đi, em sẽ để lại một món quà cho Holly dưới gốc cây, để cô bé có thể mở nó vào buổi sáng Giáng Sinh.”

“Con bé thích mở quà cùng em ở đó.”

Maggie chớp mắt, không biết trả lời thế nào. Điều đó có nghĩa là anh muốn cô mừng lễ Giáng Sinh với anh ? Anh đang nghĩ đến việc mời cô ? “Em luôn ở cùng gia đình trong ngày Giáng Sinh.” Cô nói thận trọng.

Mark gật đầu, để chủ đề đó trôi qua. Anh chở cô đến ngôi nhà ở vườn nho Rainshadow, và cùng nhau, họ lôi cái cây vào bên trong.

Căn nhà thật yên tĩnh, Holly vẫn còn ở trường, Sam đã đi Seattle để thăm bạn bè và làm vài cuộc mua sắm cho ngày lễ.

Maggie cười khi cô nhìn thấy sự lan tràn của những bông tuyết bằng giấy trắng treo trên những khung cửa và trần nhà. “Có người bận rộn quá nhỉ.”

“Holly học làm chúng ở trường.” Mark nói, “Bây giờ cô bé trở thành nhà máy sản xuất bông tuyết nữ.”

Anh nhóm lửa lò sưởi, trong khi Maggie mở bao gói của những ngọn đèn nhấp nháy màu trắng dành cho cái cây.

Trong khoảng một giờ, họ đã sắp xếp cái cây đứng vững và treo đèn lên đó. “Bây giờ cho phần kỳ diệu” Maggie nói, len lỏi vào khoảng hẹp phía sau cái cây. Cô ghim điện cho đèn. Cái cây sáng lên và nhấp nháy.

“Đó không phải là điều kỳ diệu.” Mark nói, nhưng anh đang cười khi anh đứng khuất sau cái cây.

“VẬY nó là gì?”

“Một hệ thống bóng đèn nhỏ xíu được chiếu sáng bởi sự di chuyển của các hạt điện tử trong chất bán dẫn.”

“Phải.” Maggie giơ lên một ngón tay tỏ đầy ý nghĩa khi cô lại gần anh. “Nhưng cái gì khiến cho chúng nhấp nháy?”

“Sự kỳ diệu.” Anh nói trong sự nhần nhục, môi anh xoắn lại.

“Chính xác.” Cô trao cho anh một nụ cười toe toét thỏa mãn.

Mark lồng tay anh vào tóc cô và ôm ghì lấy đầu cô, anh nhìn xuống cô.
“Anh cần em trong đời anh, Maggie.”

Trong một thoáng, Maggie không thể di chuyển hay thở được. Lời tuyên bố gây hoảng hốt bởi tính thẳng thừng của nó, bởi sự thẳng thắn của nó. Cô không thể quay đi, chỉ có thể nhìn chăm chăm vào anh, bị mê hoặc bởi những biểu hiện trong đôi mắt xanh dương pha lục của anh.

“Cách đây không lâu, anh nói với Holly rằng tình yêu là một lựa chọn.” Mark nói. “Anh đã sai. Tình yêu không phải một lựa chọn. Lựa chọn duy nhất là em sẽ làm gì với nó.”

“Làm ơn.” Cô thì thầm.

“Anh hiểu những gì em e ngại. Anh hiểu tại sao điều này quá khó cho em. Và anh có thể chọn cách không tận dụng cơ hội. Nhưng dù sao thì anh đang yêu em.”

Maggie nhắm mắt.

“Anh sẽ cho em tất cả thời gian em cần.” Cô nghe anh nói, “Anh có thể đợi cho đến khi em sẵn sàng. Anh chỉ muốn cho em biết anh cảm thấy thế nào thôi.”

Cô vẫn không thể nhìn anh. “Em có thể không bao giờ sẵn sàng cho loại tận tâm mà anh muốn. Nếu anh chỉ đang yêu cầu cho sex vô nghĩa, điều đó sẽ không thành vấn đề. Điều đó em có thể làm được. Nhưng anh...”

“Được.”

Mắt cô bừng mở. “Được cái gì?”

“Anh sẽ nhận sex vô nghĩa.”

Maggie nhìn chăm chăm vào anh trong nỗi hoang mang. “Anh vừa nói là anh bằng lòng đợi mà.”

“Anh bằng lòng chờ đợi cho sự tận tâm. Nhưng trong khi chờ đợi, anh có thể nguôi ngoai với sex.”

“VẬY... anh sẽ ổn chỉ với mối quan hệ thể chất thôi sao?”

“Nếu đó là đề nghị tốt nhất của em.”

Nhìn chăm chăm vào anh, Maggie nhận ra nét cười lấp lánh trong mắt anh. “Anh đang trêu chọc em.” Cô nói.

“Không nhiều hơn em đang trêu chọc anh đâu.”

“Anh không nghĩ em sẽ chấp nhận điều đó, đúng không?”

“Không.” Anh nói dịu dàng. “Anh không.”

Maggie đã bị trêu chọc quá mức để có thể sắp xếp toàn bộ những cảm xúc lộn xộn bên trong cô. Có cả phần nộ, sợ hãi, hoang mang, thậm chí đôi chút thích thú... Nhưng không gì trong những điều đó chịu trách nhiệm cho sự bừng bừng dữ dội gây run rẩy bắt đầu tuôn trào xuyên suốt toàn bộ cơ thể cô. Cảm xúc tập trung lại ở những nơi làm sâu sắc thêm cơn phấn khích đột ngột của cô, và khiến cho nhận thức của cô về anh không thể chịu đựng được. Cô muốn anh, ngay lập tức, với dạ dày nhộn nhạo, tim đập dồn, choáng váng với nhu cầu.

Maggie lơ mờ kinh ngạc rằng giọng cô lại có thể vững vàng khi cô hỏi “Phòng ngủ của anh ở đâu?”

Cô cảm thấy hài lòng khi mắt anh mở rộng, ánh lấp lánh thích thú biến mất.

Mark dẫn đường lên lầu, liếc nhìn cô mỗi lúc nghỉ như thể để chắc chắn rằng cô vẫn đi cùng anh. Họ đi vào trong phòng anh, sạch sẽ và trang bị đồ đạc thanh đạm. Những khoảng tường được sơn một màu trung lập không thể phân biệt được trong ánh sáng tháng mười hai yếu ớt.

Trước khi cô mất hết dũng khí, Maggie hất tung giày, cởi áo len và quần jeans. Không khí lạnh của căn phòng khiến cô rùng mình khi cô đứng đó chỉ với đồ lót. Mark tiến đến bên cô, cô ngẩng đầu lên và nhận ra rằng anh đã cởi bỏ áo len và áo thun, nửa thân trên của anh để trần và rắn chắc và tuyệt đẹp. Những cử động của anh thận trọng, êm ái như thể anh cố không làm cô giật mình. Cô hầu như có thể cảm nhận ánh mắt anh khi nó lướt trên cô, đậu lại trên gương mặt cô.

“Em xinh đẹp quá chừng.” Anh thì thầm, đặt một tay mơn trớn bờ vai cô. Đường như anh kéo dài mãi mãi để hoàn tất việc cởi quần áo cho cô, hôn lên mọi inch của làn da mới lộ ra.

Cuối cùng cô nằm khóa thân trên giường, vươn tay lên cho anh một cách mù mẫm. Anh kéo tuột quần jeans của anh và giữ cô sát vào anh, làn da anh hầm hập nóng bên dưới bàn tay thăm dò của cô. Anh hôn cô, miệng anh khéo léo tìm kiếm, sau đó đòi hỏi, và cô mở ra cho anh, nhân nhượng mọi thứ.

Những cảm nhận mới mẻ trải ra, khoái cảm tràn dâng hưởng ứng lại sự thăm dò tài tình của miệng anh, đôi tay dịu dàng của anh, nỗi khao khát

như đã đánh bại cô.

Chống trong lượng của anh trên cô, Mark vuốt tóc Maggie ra sau để lộ gương mặt đầm mồ hôi của cô, “Em thật sự nghĩ rằng nó có thể ít hơn điều này sao?” Anh hỏi dịu dàng.

Maggie ngược nhìn anh say đắm, run rẩy đến tận chốn thăm sâu trong tâm hồn cô. Với họ, không điều gì ít hơn tình yêu, không điều gì ít hơn mãi mãi. Sự thật có trong từng nhịp mạch của họ, trong sự dữ dội của nỗi khao khát cộng hưởng giữa họ. Cô không thể từ chối điều đó lâu hơn được nữa.

“Hãy yêu em.” Cô thì thầm, cần anh, mong muốn được sở hữu anh, sau rồi.

“Luôn luôn yêu, Maggie...” Anh vào trong cô, một cú thúc nóng bỏng đến nỗi lấp đầy cô trong một đường trượt không lay chuyển được. Anh quá mạnh mẽ bên trong cô, bên trên cô. Cô cảm nhận những cơn sóng khoái cảm cuộn dâng lên cao hơn, quay trở lại một chút, rồi lên cao lần nữa, cao hơn nữa, cho đến khi cô thét lên trong sự kỳ diệu. Tay cô mơn trớn trên lưng anh, những bắp cơ nhầy mồ hôi rần rẩy dưới lòng bàn tay cô. Anh theo sau cô, tìm kiếm sự giải thoát của riêng anh trong sự ngọt ngào, trong nơi trú ẩn vững chắc của vòng tay ôm siết của cô.

Sau đó họ nằm bên nhau trong sự tĩnh lặng siêu nghiệm, thân thể của họ quấn lấy nhau thân thiết, gần gũi.

Có nhiều câu hỏi sẽ phải hỏi, những câu trả lời sẽ phải tìm ra. Nhưng trong lúc này, tất cả những điều đó phải đợi, khi họ nằm đắm chìm trong cảm nhận về sự mới mẻ và những triển vọng. Và hy vọng.

CHƯƠNG MƯỜI BỐN.

ĐÊM TRƯỚC GIÁNG SINH.

Một số quà đã bao gói phải được chuyển đi, trong lúc Sam và Alex lắp đặt một xe lửa điện vòng quanh cây Giáng Sinh. Holly cười nói rộn rã trong sự vui thích, chạy vòng quanh trong bộ pajamas màu đỏ bằng vải flannel, khi cô bé theo sau hành trình của xe lửa. Renfield trườn tới trước và quan sát đầy nghi ngờ.

Holly được đồng ý rằng cô bé có thể mở một món quà vào đêm trước Giáng Sinh, phần còn lại sẽ phải đợi cho đến buổi sáng. Tất nhiên cô bé chọn hộp quà lớn nhất, hóa ra là một bộ xe lửa. Một hộp khác vẫn còn trong giấy gói là một ngôi nhà tiên mà Maggie đã làm cho cô bé, cùng với sự tô vẽ, những túi rêu và hoa khô, một lọ hồ lấp lánh, và những thứ khác để cho Holly trang hoàng theo ý cô bé.

Mark ngồi trên sofa bên cạnh Maggie, cô đang xếp lại cho ngay ngắn chồng sách Giáng Sinh họ sẽ phải đọc to.

“Đã trễ rồi” Cô thì thào, “Em cần phải đi ngay.” Mọi dây thần kinh của cô nhói lên thích thú khi anh nghiêng người để nói thầm vào tai cô

“Qua đêm ở đây với anh đi.”

Maggie cười. “Em nhớ có luật không qua đêm mà.” Cô thì thầm.

“Phải, nhưng có một ngoại lệ : Một khách mời có thể ngủ lại nếu anh sắp cưới cô ấy.”

Cô trao cho anh một cái nhìn khiển trách. “Anh lại đang huyênh hoang rồi, Nolan.”

“Em nghĩ thế sao? Vậy chắc là em sẽ không thích một trong những món quà anh sẽ tặng em vào sáng mai rồi.”

Trái tim cô đập rộn rã. “Ôi, Chúa Ơi.” Cô ôm đầu trong hai tay, “Đừng để đó là điều con đang nghĩ.” Cô nhìn anh qua khe ngón tay.

Mark cười với cô, “Anh có lý do để hy vọng. Em sẽ gặp khó khăn để nói không với anh sau đó.”

Điều đó ít nhiều là sự thật. Maggie hạ tay xuống và nhìn chăm chăm vào anh, người đàn ông đẹp trai, quyến rũ không thể tin được này đã làm thay đổi toàn bộ cuộc đời cô trong một thời gian ngắn đến thế. Cô cảm thấy một làn sóng hạnh phúc, mạnh mẽ đến mức khiến cô thở khó nhọc. “Điều đó chỉ vì em yêu anh.” Cô nói.

Anh ôm lấy cô, đầu anh cúi xuống trên cô, miệng anh mạnh mẽ và ngọt ngào.

“Kìa!” Cô nghe Holly tố cáo, cười khúc khích. “Họ lại đang hôn nhau nữa kìa!”

“Chúng ta chỉ có một lựa chọn.” Sam nói với cô bé. “Chúng ta sẽ lên lầu để khỏi phải nhìn họ.”

“Đó có phải đến giờ đi ngủ của con?”

“Giờ đi ngủ của con đã trôi qua được nửa giờ rồi.”

Mắt của Holly mở rộng. “Ông già Noel sẽ đến liền. Chúng ra phải bày bánh cookies và sữa.”

“Và đừng quên cà rốt cho những chú tuần lộc.” Maggie nói, gỡ bản thân khỏi Mark và đi đến bếp với Holly.

“Cô có nghĩ Renfield có thể sẽ dọa ông già Noel sợ không?” Holly hỏi, tiếng nói của cô bé vang đến phòng sinh hoạt chung.

“Với tất cả những con chó mà ông già Noel đã nhìn thấy ư? Không cách nào...”

Đứng lên và đuổi người, Alex nói. “Em ra ngoài đây. Đó cũng là giờ đi ngủ của em.”

“Em sẽ trở lại vào sáng mai, đúng không?” Sam hỏi.

“Maggie sẽ nấu đồ ăn sáng chứ?”

“Ít nhất trong khả năng giám sát.”

“Vậy em sẽ có mặt.” Alex đi đến khung cửa và dừng lại để quay nhìn vào họ. “Em thích như thế này.” Cậu làm họ ngạc nhiên với kiểu nói trầm ngâm, “Cảm giác có phần... gia đình.”

Cậu đến nói lời tạm biệt với Holly và Maggie, rồi rời khỏi.

“Em nghĩ nó sẽ ổn.” Sam nhận xét. “Đặc biệt khi vụ ly hôn kết thúc.”

Mark cười nhẹ, “Anh nghĩ tất cả chúng ta sẽ ổn.”

Holly trở lại phòng, đặt một đĩa bánh cookie và một đĩa sữa lên bàn café. “Renfield,” Cô bé nói, “không ăn những thứ đó.”

Chú Bulldog vẫy nửa thân sau đồng ý.

“Lại đây nào, bánh quy gừng.” Sam nói, “Bác sẽ dấu cháu trên lầu.”

Holly nhìn Mark và Maggie. “Hai người sẽ đến hôn cháu chúc ngủ ngon chứ?”

“Trong đúng một phút.” Maggie hứa. “Chúng ta chỉ còn lấy và sắp đặt vài thứ sẵn sàng cho ngày mai.” Cô nhìn đầy trù ối khi Holly chạy trên những bậc thang.

Khi Mark đi để tắt xe lửa, Maggie đến chỗ đĩa bánh cookie và lấy từ trong túi áo của cô ra một mẫu giấy.

“Cái gì thế?” Anh hỏi, tiến lại bên cô.

“Một miếng giấy ghi chú Holly muốn đặt bên cạnh đĩa bánh.” Cô đưa nó cho anh xem. “Anh có biết cô bé có ý gì với thứ này không?”

Ông già Noel kính mến.

Cám ơn ông đã biến điều ước của con thành sự thật.

Yêu ông.

Holly.

Mark đặt mảnh giấy ghi chú lên bàn café, và quàng tay anh quanh cô.

“Có.” Anh nói, nhìn sâu vào đôi mắt nâu nhu mì của cô, “Anh biết điều cô bé muốn nói.”

Và khi anh cúi xuống hôn cô, Mark Nolan cuối cùng cũng tin vào sự kỳ diệu.

HẾT.